

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC BÀ RỊA VŨNG TÀU

THÔNG BÁO

Công khai cam kết chất lượng đào tạo, năm học 2023-2024

I. Trình độ đại học

1. Ngành Công nghệ kĩ thuật điện, điện tử

STT	Nội dung	Chính quy
I	Điều kiện đăng kí tuyển sinh	Theo quy định chung của Nhà trường và của Bộ Giáo dục và Đào tạo.
II	Mục tiêu kiến thức, kĩ năng, mức độ tự chủ và trách nhiệm, trình độ tin học, ngoại ngữ đạt được	<p>1. Kiến thức</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có hiểu biết về các kiến thức cơ bản trong lĩnh vực khoa học kĩ thuật phù hợp với chuyên ngành đào tạo; Có khả năng áp dụng các kiến thức nền tảng kĩ thuật cốt lõi trong lĩnh vực điện, điện tử. - Có khả năng áp dụng kiến thức chuyên ngành điện, điện tử vào các lĩnh vực liên quan cũng như kiến thức về các phần mềm chuyên ngành. <p>2. Kĩ năng</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có khả năng giao tiếp qua văn bản, giao tiếp điện tử, biết cách thuyết trình, báo cáo ý tưởng trong hoạt động khoa học kĩ thuật và giao tiếp; Có khả năng làm việc theo nhóm; Có khả năng giao tiếp bằng tiếng Anh, đọc và hiểu các tài liệu tiếng Anh chuyên ngành. - Có khả năng thiết kế, vận hành, bảo trì các hệ thống điện, điện tử trong công nghiệp vừa và nhỏ, các hệ thống dịch vụ và công cộng; Tìm hiểu, nghiên cứu, phát triển, ứng dụng Công nghệ kĩ thuật điện, điện tử trong công nghiệp và trong đời sống dân dụng; Có khả năng tham gia thiết kế tích hợp và chuyển giao công nghệ; Có khả năng tổ chức, cải tiến, nâng cấp các hệ thống, thiết bị điện, điện tử tại các công ty, khu công nghiệp; Có khả năng giám sát, thi công hệ thống điện, điện tử; Có khả năng vận hành các hệ thống điện, điện tử; Có khả năng cập nhật kiến thức, nâng cao trình độ, phù hợp với yêu cầu công việc. Có khả năng tham gia

STT	Nội dung	Chính quy
		<p>xây dựng, tổ chức, điều hành và quản lí các dự án về điện, điện tử.</p> <p>3. Mức độ tự chủ và trách nhiệm</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có ý thức trách nhiệm công dân, có khả năng tự học và làm việc độc lập, có phương pháp làm việc khoa học, biết phân tích và giải quyết các vấn đề phát sinh trong thực tiễn. - Có thái độ và đạo đức nghề nghiệp đúng đắn, có ý thức kỉ luật và tác phong làm việc công nghiệp, không ngừng rèn luyện năng lực nghề nghiệp chuyên môn và những phẩm chất của người cử nhân điện, điện tử. <p>4. Trình độ tin học, ngoại ngữ</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thành thạo các kĩ năng tin học văn phòng, khai thác internet; Có chứng nhận chuẩn đầu ra Công nghệ thông tin do BVU cấp hoặc có đủ 03 chứng chỉ quốc tế MOS bao gồm: MOS Word Specialist; MOS Excel Specialist; MOS Powerpoint Specialist. - Có khả năng sử dụng ngoại ngữ trong công tác chuyên môn, đạt chứng nhận chuẩn đầu ra ngoại ngữ tiếng Anh tương đương cấp độ 3/6 theo Khung năng lực Ngoại ngữ 06 bậc dùng cho Việt Nam do BVU cấp hoặc chứng chỉ ngoại ngữ do cơ quan khảo thí trong nước và quốc tế có thẩm quyền cấp (còn hiệu lực tính đến thời điểm xét tốt nghiệp) với kết quả hoặc trình độ tương đương hoặc cao hơn.
III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học	<ul style="list-style-type: none"> - Sinh viên được bảo trợ có việc làm ngay sau khi tốt nghiệp. - Sinh viên được bảo trợ thực tập và học kì doanh nghiệp có lương. - Sinh viên được bảo trợ đăng kí các loại học bổng từ Nhà trường và doanh nghiệp. - Sinh viên được bảo trợ vay ngân hàng đóng học phí với lãi suất 0%. - Sinh viên được xét tặng các học bổng, quà tặng trong giai đoạn nhập học. - Sinh viên được phổ biến chi tiết, đầy đủ mục tiêu đào tạo, chương trình đào tạo và các văn bản hướng dẫn của Nhà trường, các chế độ, chính sách liên quan đến hoạt động học tập của sinh viên. - Sinh viên được sử dụng thư viện, tài liệu khoa học, phòng thực hành, các trang thiết bị và cơ sở vật chất của trường theo những tiêu chuẩn kĩ thuật phù hợp với điều kiện học tập, nghiên cứu của người học.

STT	Nội dung	Chính quy
		- Sinh viên được tham gia các hoạt động của các đoàn thể, tổ chức xã hội trong trường.
IV	Chương trình đào tạo mà Nhà trường thực hiện	<ul style="list-style-type: none"> - Ngành đào tạo: Công nghệ kĩ thuật điện, điện tử - Mã ngành: 7510301 - Trình độ đào tạo: Đại học - Hình thức đào tạo: Chính quy - Thời gian đào tạo: 3,5 năm - Khối lượng kiến thức toàn khóa: 120 tín chỉ - Văn bằng đào tạo: Cử nhân Công nghệ kĩ thuật điện, điện tử Chương trình đào tạo chi tiết: https://bvuu.edu.vn/chuong-trinh-dao-tao-bvu/
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường	Sinh viên sau khi tốt nghiệp có khả năng tiếp tục học tập và nghiên cứu chuyên môn ở trình độ kĩ sư, thạc sĩ, tiến sĩ.
VI	Vị trí làm việc sau khi tốt nghiệp	Sinh viên tốt nghiệp Ngành Công nghệ kĩ thuật điện, điện tử: <ul style="list-style-type: none"> - Với chuyên ngành Công nghệ kĩ thuật điện, điện tử: Quản lý điện tại các nhà máy, khu công nghiệp, chung cư, khách sạn; Kĩ sư vận hành, bảo trì hệ thống phân phối điện năng tại doanh nghiệp; Kĩ sư tại công ty điện lực và các viện, trung tâm nghiên cứu; tư vấn thiết kế, giám sát hệ thống điện; Thiết kế, chế tạo các sản phẩm điện tử, tự động hóa tại công ty đa quốc gia với nhu cầu nhân lực kĩ thuật cao, công ty sản xuất máy tính hoặc các sản phẩm công nghệ; vận hành, lắp đặt, sửa chữa, cải tiến, nâng cấp các thiết bị và hệ thống tự động; Quản lý dây chuyền sản xuất hoặc quản lý chất lượng sản phẩm kĩ thuật; Vận hành/quản lí, bảo trì hệ thống, dây chuyền tự động hóa tại các công ty, nhà máy, xí nghiệp; Có khả năng tự khởi nghiệp, tư vấn, cung cấp các giải pháp trong lĩnh vực tự động hóa. - Với chuyên ngành Kĩ thuật điện: Làm việc tại nhà máy sản xuất điện; Bộ phận quản lí, vận hành và bảo trì mạng lưới điện công nghiệp trong nội bộ công ty; Các công ty xây lắp điện với nhiều vị trí khác nhau như: bộ phận thiết kế mạng lưới điện công nghiệp, bộ phận quản lí - sản xuất thiết bị điện công nghiệp; Giảng dạy các môn học thuộc chuyên ngành tại các trường đại học, cao đẳng, trung cấp chuyên nghiệp và dạy nghề. - Với chuyên ngành Điện tử công nghiệp: Làm việc tại công ty, nhà máy thiết kế, chế tạo các sản phẩm điện tử, tự động hóa, các công ty đa quốc gia với nhu cầu nhân lực kĩ thuật cao, các công ty sản xuất máy tính hoặc các sản phẩm công nghệ; Làm việc

STT	Nội dung	Chính quy
		<p>trong các công ty, nhà máy với công việc vận hành, lắp đặt, sửa chữa, cải tiến, nâng cấp các thiết bị và hệ thống tự động; Quản lý dây chuyền sản xuất hoặc quản lý chất lượng sản phẩm kỹ thuật; Giảng dạy các môn học thuộc chuyên ngành tại các trường đại học, cao đẳng, trung cấp chuyên nghiệp và dạy nghề; Nghiên cứu viên thuộc lĩnh vực điện tử, tự động hóa ở các viện nghiên cứu, các trung tâm, các cơ quan nghiên cứu cấp bộ, ngành, các trường đại học, cao đẳng.</p> <p>- Với chuyên ngành Điều khiển và tự động hóa: có thể công tác tại Viện nghiên cứu điện - điện tử - tự động hóa, Viện ứng dụng công nghệ, Trung tâm thiết kế vi mạch, các Khu công nghệ cao, Giảng viên hoặc chuyên viên nghiên cứu tại các trường đại học, cao đẳng có cùng chuyên ngành trong nước; Các doanh nghiệp sản xuất trong nước và nước ngoài trong tất cả các lĩnh vực; Các doanh nghiệp tư vấn kỹ thuật, kinh doanh thiết bị tự động hoặc chuyển giao công nghệ.</p> <p>Ngoài ra, Sinh viên tốt nghiệp Ngành Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử có khả năng tự lập và quản lý các doanh nghiệp, cơ sở kinh doanh trong lĩnh vực điện - điện tử hoặc tự mở cửa hàng kinh doanh vì nghề này có nhu cầu xã hội rất lớn, tạo thuận lợi và cơ hội phát triển.</p>

2. Ngành Công nghệ kỹ thuật cơ khí

STT	Nội dung	Chính quy
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh	Theo quy định chung của Nhà trường và Bộ Giáo dục và Đào tạo
II	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, mức độ tự chủ và trách nhiệm, trình độ tin học, ngoại ngữ đạt được	<p>1. Kiến thức:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nắm vững các nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác-Lênin; Đường lối cách mạng của Đảng cộng sản Việt Nam; Tư tưởng Hồ Chí Minh và chính sách pháp luật của Nhà nước. - Nắm vững các tiêu chuẩn và nguyên tắc xây dựng, phân tích, trình bày bản vẽ lắp, bản vẽ chi tiết của các sản phẩm cơ khí. - Nắm vững kiến thức toán học và cơ học ứng dụng để tính toán, thiết kế tối ưu các chi tiết máy trong hệ thống cơ khí. Biết cách chọn vật liệu đảm bảo cơ tính, lý tính phù hợp điều kiện làm việc. - Nắm vững các kiến thức về công nghệ hàn điện để vận dụng vào việc tính toán kết cấu hàn, các vật liệu sử dụng trong nghề hàn, xác định chế độ hàn.

STT	Nội dung	Chính quy
		<ul style="list-style-type: none"> - Nắm vững phương pháp và quy trình chế tạo các sản phẩm cơ khí, quy trình thiết kế và chế tạo khuôn mẫu. - Nắm vững công nghệ Cad/Cam- CNC trong thiết kế, chế tạo các sản phẩm cơ khí. - Biết cách lập kế hoạch cho việc bảo trì, bảo dưỡng máy móc, thiết bị công nghiệp và vận dụng vào công tác bảo trì, bảo dưỡng tại các phân xưởng, nhà máy, xí nghiệp. - Tiếp thu được những kiến thức thực tế từ doanh nghiệp qua đó rèn luyện kỹ năng và thái độ để làm việc tại các công ty, nhà máy, xí nghiệp, xưởng cơ khí. <p>2. Kỹ năng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đọc hiểu, phân tích và trình bày bản vẽ kỹ thuật cơ khí rõ ràng, nhanh chóng, chính xác dựa trên các phần mềm hỗ trợ. - Sử dụng tốt các loại máy gia công cơ khí như: Tiện, phay, mài, hàn, khoan, CNC để chế tạo các sản phẩm cơ khí. - Lập trình gia công trên các máy tự động CNC để chế tạo chính xác các sản phẩm cơ khí. Lập trình các chương trình điều khiển cho các thiết bị tự động bằng bộ điều khiển PLC. - Hình thành và nâng cao các kỹ năng giao tiếp qua các kỹ năng giải quyết vấn đề, ra quyết định, kỹ năng thuyết trình, kỹ năng phỏng vấn tìm việc. <p>3. Mức độ tự chủ và trách nhiệm:</p> <p>Có tác phong công nghiệp, ý thức rèn luyện sức khỏe bản thân, bảo vệ tổ quốc, luôn tuân thủ theo nội quy, tinh thần học tập tự giác cao độ, luôn cập nhật kiến thức và nâng cao trình độ.</p> <p>4. Trình độ tin học, ngoại ngữ</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thành thạo các kỹ năng tin học văn phòng, khai thác internet; Có chứng nhận chuẩn đầu ra Công nghệ thông tin do BVU cấp hoặc có đủ 03 chứng chỉ quốc tế MOS bao gồm: MOS Word Specialist; MOS Excel Specialist; MOS Powerpoint Specialist. - Có khả năng sử dụng ngoại ngữ trong công tác chuyên môn, đạt chứng nhận chuẩn đầu ra ngoại ngữ tiếng Anh tương đương cấp độ 3/6 theo Khung năng lực Ngoại ngữ 06 bậc dùng cho Việt Nam do BVU cấp hoặc chứng chỉ ngoại ngữ do cơ quan khảo thí trong nước và quốc tế có thẩm quyền cấp (còn hiệu lực tính đến thời điểm xét tốt nghiệp) với kết quả hoặc trình độ tương đương hoặc cao hơn.
III	Các chính sách, hoạt	<ul style="list-style-type: none"> - Sinh viên được bảo trợ có việc làm ngay sau khi tốt nghiệp. - Sinh viên được bảo trợ thực tập và học kỳ doanh nghiệp có lương.

STT	Nội dung	Chính quy
	động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học	<ul style="list-style-type: none"> - Sinh viên được bảo trợ đăng kí các loại học bổng từ Nhà trường và doanh nghiệp. - Sinh viên được bảo trợ vay ngân hàng đóng học phí với lãi suất 0%. - Sinh viên được xét tặng các học bổng, quà tặng trong giai đoạn nhập học. - Sinh viên được phổ biến chi tiết, đầy đủ mục tiêu đào tạo, chương trình đào tạo và các văn bản hướng dẫn của Nhà trường, các chế độ, chính sách liên quan đến hoạt động học tập của sinh viên. - Sinh viên được sử dụng thư viện, tài liệu khoa học, phòng thực hành, các trang thiết bị và cơ sở vật chất của trường theo những tiêu chuẩn kỹ thuật phù hợp với điều kiện học tập, nghiên cứu của người học. - Sinh viên được tham gia các hoạt động của các đoàn thể, tổ chức xã hội trong trường.
IV	Chương trình đào tạo mà Nhà trường thực hiện	<ul style="list-style-type: none"> - Ngành đào tạo: Công nghệ kỹ thuật cơ khí - Mã ngành: 7510201 - Trình độ đào tạo: Đại học - Hình thức đào tạo: Chính quy - Thời gian đào tạo: 3,5 năm - Khối lượng kiến thức toàn khóa: 120 tín chỉ - Văn bằng đào tạo: Cử nhân Công nghệ kỹ thuật cơ khí <p>Chương trình đào tạo chi tiết: https://bv.edu.vn/chuong-trinh-dao-tao-bvu/</p>
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường	Có khả năng tiếp tục học tập và nghiên cứu chuyên môn ở trình độ thạc sĩ, tiến sĩ.
VI	Vị trí làm việc sau khi tốt nghiệp	<p>Có thể đảm nhiệm các công việc trong lĩnh vực cơ khí, bao gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tổ chức quản lý và chỉ đạo sản xuất, giám sát kỹ thuật trong các doanh nghiệp; - Thiết kế (Lập bản vẽ, đọc bản vẽ, bóc tách khối lượng thi công, lập bảng kê chi tiết vật tư); - Vận hành (Trực tiếp chỉ đạo các kỹ thuật viên, công nhân vận hành máy móc theo đúng quy trình, Lập trình và điều khiển các máy gia công tự động CNC để gia công các thiết bị cơ khí, vẽ,

STT	Nội dung	Chính quy
		<p>chỉnh sửa file, xuất code ra máy CNC, điều khiển các thiết bị và hệ thống sản xuất tự động);</p> <ul style="list-style-type: none"> - Bảo trì (lắp đặt, bảo dưỡng, duy trì hoạt động bình thường của máy móc, khắc phục sửa chữa sự cố máy móc trong nhà máy); - Kiểm soát chất lượng QC (Kiểm tra chất lượng sản phẩm sản xuất đảm bảo đúng tiêu chuẩn định sẵn, kiểm soát chất lượng trong các khâu của quá trình sản xuất); - Nghiên cứu viên và giảng viên; <p>Có khả năng nghiên cứu và giảng dạy tại các cơ sở nghiên cứu, cơ sở giáo dục đại học, cao đẳng và trung cấp về ngành Công nghệ kỹ thuật cơ khí. Triển vọng trong tương lai có thể trở thành nghiên cứu viên, giảng viên trình độ cao trong lĩnh vực cơ khí.</p>

3. Ngành Công nghệ kỹ thuật ô tô

STT	Nội dung	Chính quy
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh	Theo quy định chung của Nhà trường và Bộ Giáo dục và Đào tạo
II	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, mức độ tự chủ và trách nhiệm, trình độ tin học, ngoại ngữ đạt được	<p>1. Kiến thức:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nắm vững các nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác-Lênin; Đường lối cách mạng của Đảng cộng sản Việt Nam; Tư tưởng Hồ Chí Minh và chính sách pháp luật của Nhà nước. - Nắm vững các tiêu chuẩn và nguyên tắc để xây dựng, phân tích, trình bày bản vẽ kỹ thuật cơ khí. - Nắm vững kiến thức toán học và cơ học ứng dụng để tính toán thiết kế tối ưu các chi tiết máy trong hệ thống cơ khí. - Nắm vững cấu tạo, phân loại, công dụng và nguyên lý làm việc của các hệ thống trên động cơ đốt trong. - Hiểu được cấu tạo, cách bố trí, sơ đồ mạch điện và nguyên lý làm việc của hệ thống điện - điện tử ô tô. - Hiểu được cách bố trí kết cấu, đặc điểm cấu tạo và nguyên lý hoạt động của các hệ thống truyền lực, chuyển động và điều khiển trên ô tô. Xác định được thông số động học và động lực học, tính toán thiết kế và kiểm tra bền một số chi tiết cơ bản của hệ thống. - Nắm được tổng quan về ngành nghề, xu hướng phát triển, các công việc hiện tại và tương lai ngoài thị trường; Tiếp thu được những kiến thức thực tế từ doanh nghiệp qua đó, rèn luyện kỹ năng

STT	Nội dung	Chính quy
		<p>và thái độ để làm việc tại các công ty, nhà máy, xí nghiệp, xưởng ô tô.</p> <p>2. Kỹ năng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Vận dụng được các kiến thức về kỹ thuật, dung sai, sức bền vật liệu, chi tiết máy... và ứng dụng một số phần mềm tính toán thiết kế (Autocad, Inventor) để giải quyết bài toán kỹ thuật thực tế. - Vận dụng thành thạo quy trình chẩn đoán, kiểm tra, sửa chữa và bảo dưỡng các bộ phận động cơ, gầm và hệ thống điện trên ô tô. - Sử dụng thành thạo dụng cụ, thiết bị để kiểm tra, chẩn đoán và sửa chữa ô tô - máy động lực. - Hình thành và nâng cao các kỹ năng giao tiếp qua các kỹ năng giải quyết vấn đề, ra quyết định, kỹ năng thuyết trình, kỹ năng phỏng vấn tìm việc. <p>3. Mức độ tự chủ và trách nhiệm:</p> <p>Có tác phong công nghiệp, ý thức rèn luyện sức khỏe bản thân, bảo vệ tổ quốc, luôn tuân thủ theo nội quy, tinh thần học tập tự giác cao độ, luôn cập nhật kiến thức và nâng cao trình độ.</p> <p>4. Trình độ tin học, ngoại ngữ</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thành thạo các kỹ năng tin học văn phòng, khai thác internet; Có chứng nhận chuẩn đầu ra Công nghệ thông tin do BVU cấp hoặc có đủ 03 chứng chỉ quốc tế MOS bao gồm: MOS Word Specialist; MOS Excel Specialist; MOS Powerpoint Specialist. - Có khả năng sử dụng ngoại ngữ trong công tác chuyên môn, đạt chứng nhận chuẩn đầu ra ngoại ngữ tiếng Anh tương đương cấp độ 3/6 theo Khung năng lực Ngoại ngữ 06 bậc dùng cho Việt Nam do BVU cấp hoặc chứng chỉ ngoại ngữ do cơ quan khảo thí trong nước và quốc tế có thẩm quyền cấp (còn hiệu lực tính đến thời điểm xét tốt nghiệp) với kết quả hoặc trình độ tương đương hoặc cao hơn.
III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học	<ul style="list-style-type: none"> - Sinh viên được bảo trợ có việc làm ngay sau khi tốt nghiệp. - Sinh viên được bảo trợ thực tập và học kỳ doanh nghiệp có lương. - Sinh viên được bảo trợ đăng ký các loại học bổng từ Nhà trường và doanh nghiệp. - Sinh viên được bảo trợ vay ngân hàng đóng học phí với lãi suất 0%. - Sinh viên được xét tặng các học bổng, quà tặng trong giai đoạn nhập học. - Sinh viên được phổ biến chi tiết, đầy đủ mục tiêu đào tạo, chương trình đào tạo và các văn bản hướng dẫn của Nhà trường,

STT	Nội dung	Chính quy
		<p>các chế độ, chính sách liên quan đến hoạt động học tập của sinh viên.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Sinh viên được sử dụng thư viện, tài liệu khoa học, phòng thực hành, các trang thiết bị và cơ sở vật chất của trường theo những tiêu chuẩn kỹ thuật phù hợp với điều kiện học tập, nghiên cứu của người học. - Sinh viên được tham gia các hoạt động của các đoàn thể, tổ chức xã hội trong trường.
IV	Chương trình đào tạo mà Nhà trường thực hiện	<ul style="list-style-type: none"> - Ngành đào tạo: Công nghệ kỹ thuật ô tô - Mã ngành: 7510205 - Trình độ đào tạo: Đại học - Hình thức đào tạo: Chính quy - Thời gian đào tạo: 3,5 năm - Khối lượng kiến thức toàn khóa: 120 tín chỉ - Văn bằng đào tạo: Cử nhân Công nghệ kỹ thuật ô tô <p>Chương trình đào tạo chi tiết: https://bv.edu.vn/chuong-trinh-dao-tao-bv/</p>
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường	Có khả năng tiếp tục học tập và nghiên cứu chuyên môn ở trình độ kỹ sư, thạc sĩ, tiến sĩ.
VI	Vị trí làm việc sau khi tốt nghiệp	<p>Có thể đảm nhiệm các công việc trong lĩnh vực ô tô, bao gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Kỹ thuật viên, cố vấn dịch vụ tại các đại lý ô tô. - Kiểm định viên tại trung tâm đăng kiểm. - Nhân viên thẩm định bảo hiểm ô tô. - Nhân viên kinh doanh ô tô, máy động lực. - Nhân viên vận hành tại các nhà máy, cảng.

4. Ngành Công nghệ thông tin

STT	Nội dung	Chính quy
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh	Theo quy định chung của Nhà trường và Bộ Giáo dục và Đào tạo.
II	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, mức độ tự chủ	1. Kiến thức

STT	Nội dung	Chính quy
	và trách nhiệm, trình độ tin học, ngoại ngữ đạt được	<ul style="list-style-type: none"> - Trang bị cho sinh viên đầy đủ kiến thức về chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh và đường lối của Đảng Cộng sản Việt Nam, giáo dục thể chất, giáo dục quốc phòng, ngoại ngữ, tin học và kỹ năng mềm. - Trang bị cho sinh viên kiến thức cơ sở chuyên môn vững chắc để thích ứng với những công việc khác nhau trong lĩnh vực rộng đồng thời có kiến thức chuyên sâu của một chuyên ngành hẹp của ngành Công nghệ thông tin. <p>2. Kỹ năng</p> <ul style="list-style-type: none"> - Giúp sinh viên phát triển kỹ năng tự học, làm việc nhóm, vận dụng kiến thức linh hoạt để giải quyết các vấn đề trong công việc; Kỹ năng giao tiếp và hợp tác; Khả năng thích ứng môi trường đa văn hóa và bối cảnh toàn cầu hóa. <p>3. Mức độ tự chủ và trách nhiệm</p> <ul style="list-style-type: none"> - Giúp sinh viên có khả năng làm việc độc lập và tự chịu trách nhiệm. - Bồi dưỡng cho sinh viên phẩm chất chính trị, ý thức phục vụ nhân dân, có sức khỏe, đáp ứng yêu cầu xây dựng và bảo vệ tổ quốc. <p>4. Trình độ tin học, ngoại ngữ</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thành thạo các kỹ năng tin học văn phòng, khai thác internet; Có chứng nhận chuẩn đầu ra Công nghệ thông tin do BVU cấp hoặc có đủ 03 chứng chỉ quốc tế MOS bao gồm: MOS Word Specialist; MOS Excel Specialist; MOS Powerpoint Specialist. - Có khả năng sử dụng ngoại ngữ trong công tác chuyên môn, đạt chứng nhận chuẩn đầu ra ngoại ngữ tiếng Anh tương đương cấp độ 3/6 theo Khung năng lực Ngoại ngữ 06 bậc dùng cho Việt Nam do BVU cấp hoặc chứng chỉ ngoại ngữ do cơ quan khảo thí trong nước và quốc tế có thẩm quyền cấp (còn hiệu lực tính đến thời điểm xét tốt nghiệp) với kết quả hoặc trình độ tương đương hoặc cao hơn.
III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học	<ul style="list-style-type: none"> - Sinh viên được bảo trợ có việc làm ngay sau khi tốt nghiệp. - Sinh viên được bảo trợ thực tập và học kỳ doanh nghiệp có lương. - Sinh viên được bảo trợ đăng ký các loại học bổng từ Nhà trường và doanh nghiệp. - Sinh viên được bảo trợ vay ngân hàng đóng học phí với lãi suất 0%.

STT	Nội dung	Chính quy
		<ul style="list-style-type: none"> - Sinh viên được xét tặng các học bổng, quà tặng trong giai đoạn nhập học. - Sinh viên được phổ biến chi tiết, đầy đủ mục tiêu đào tạo, chương trình đào tạo và các văn bản hướng dẫn của Nhà trường, các chế độ, chính sách liên quan đến hoạt động học tập của sinh viên. - Sinh viên được sử dụng thư viện, tài liệu khoa học, phòng thực hành, các trang thiết bị và cơ sở vật chất của trường theo những tiêu chuẩn kỹ thuật phù hợp với điều kiện học tập, nghiên cứu của người học. - Sinh viên được tham gia các hoạt động của các đoàn thể, tổ chức xã hội trong trường.
IV	Chương trình đào tạo mà Nhà trường thực hiện	<ul style="list-style-type: none"> - Ngành đào tạo: Công nghệ thông tin - Mã ngành: 7480201 - Trình độ đào tạo: Đại học - Hình thức đào tạo: Chính quy - Thời gian đào tạo: 3,5 năm - Khối lượng kiến thức toàn khóa: 120 tín chỉ - Văn bằng đào tạo: Cử nhân Công nghệ thông tin <p>Chương trình đào tạo chi tiết: https://bv.u.edu.vn/chuong-trinh-dao-tao-bvu/.</p>
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường	Có khả năng tiếp tục học tập và nghiên cứu chuyên môn ở trình độ kỹ sư, thạc sĩ, tiến sĩ.
VI	Vị trí làm việc sau khi tốt nghiệp	<ul style="list-style-type: none"> - Kỹ sư khảo sát, thiết kế, lập trình, kiểm thử, triển khai và bảo trì phần mềm trên nền tảng Desktop, Web, Mobile. - Kỹ sư tư vấn, thiết kế, quản trị và triển khai hệ thống thông tin, hệ thống truyền thông và mạng máy tính. - Kỹ sư xử lý, phân tích và khai phá dữ liệu. - Đảm nhận công việc giảng viên hoặc chuyên viên nghiên cứu tại các cơ sở đào tạo, nghiên cứu, trường đại học, cao đẳng có cùng chuyên ngành.

5. Ngành Công nghệ kĩ thuật công trình xây dựng

STT	Nội dung	Chính quy
I	Điều kiện đăng kí tuyển sinh	Theo quy định chung của Nhà trường và của Bộ Giáo dục và Đào tạo.
II	Mục tiêu kiến thức, kĩ năng, mức độ tự chủ và trách nhiệm, trình độ tin học, ngoại ngữ đạt được	<p>1. Kiến thức</p> <ul style="list-style-type: none"> -Nắm vững các kiến thức cơ bản về toán học, khoa học tự nhiên, công nghệ thông tin để tiếp thu và phát triển kiến thức về giáo dục chuyên nghiệp. - Cung cấp cho sinh viên kiến thức chuyên ngành thiết kế và thi công công trình xây dựng, áp dụng để giải quyết các vấn đề kĩ thuật trong ngành xây dựng một cách sáng tạo thông qua việc sử dụng các phương pháp và kĩ thuật: phân tích, mô hình hóa, tính toán, thiết kế và đánh giá. - Có kiến thức, hiểu biết về các vấn đề đương đại, đặc biệt các công nghệ xây dựng hiện đại thuộc lĩnh vực xây dựng. <p>2. Kĩ năng</p> <ul style="list-style-type: none"> - Sử dụng thành thạo máy tính và các phần mềm tin học ứng dụng văn phòng. - Sử dụng thành thạo internet, email. - Sử dụng thành thạo các phần mềm phân tích, tính toán, thiết kế và mô phỏng kết cấu công trình. - Trang bị cho sinh viên kĩ năng thu thập và xử lí thông tin, phân tích các yêu cầu, giới hạn mục tiêu thiết kế qua các điều kiện ràng buộc. Các môn học cung cấp kĩ năng phân tích, mô tả công việc thiết kế, thi công hay giải quyết một nhiệm vụ kĩ thuật cụ thể dựa trên các tài liệu, bản vẽ được cung cấp. - Rèn luyện cho sinh viên có chiến lược giao tiếp, kĩ năng giao tiếp bằng văn viết, khả năng viết kĩ thuật, khả năng giao tiếp điện tử đa truyền thông, giao tiếp bằng đồ họa cụ thể như khả năng phân tích tình huống giao tiếp, lựa chọn một chiến lược giao tiếp, kĩ năng giao tiếp bằng văn viết mạch lạc và trôi chảy, khả năng viết kĩ thuật thông qua các thuyết minh đồ án, dự án xây dựng công trình, khả năng giao tiếp điện tử thông qua việc trình bày các bài thuyết trình bằng điện tử, áp dụng các kiểu hình thức như biểu đồ, bản vẽ phác và bản vẽ kĩ thuật, các phương án kết cấu kiến trúc thông qua các báo cáo seminar, đồ án môn học, đồ án tốt nghiệp. Trong các đợt thực tập công nhân, tốt nghiệp, sinh viên có cơ hội giao tiếp với các cơ quan đơn vị bên ngoài xã hội để đề đạt nguyện vọng, đề xuất yêu cầu khi thu thập số liệu phục vụ công việc, nhằm rèn luyện kĩ năng thuyết phục người nghe để đạt mục đích. Thông qua đó trang bị cho sinh viên khả năng giao

STT	Nội dung	Chính quy
		<p>tiếp với đối tác khi tìm kiếm hợp đồng, thực hiện công việc khi ra trường làm việc.</p> <p>3. Mức độ tự chủ và trách nhiệm</p> <p>Một số đồ án môn học, seminar, báo cáo thực tập môn học, sinh viên phải làm việc theo nhóm. Sinh viên chủ động trong việc thành lập nhóm, lựa chọn người điều hành nhóm để nhóm hoạt động hiệu quả, phân công công việc phù hợp với năng lực, sở trường, tích cách, thói quen, môi trường sống của mỗi cá nhân; Tự tổ chức đánh giá kết quả trong nội bộ nhóm và lựa chọn, phân công thành viên trình bày trước giảng viên và các sinh viên trong lớp ý tưởng và giải pháp cụ thể của nhóm mình. Thông qua đó trang bị cho sinh viên sau khi tốt nghiệp ra trường làm việc tại các cơ quan, đơn vị sẽ có khả năng phối hợp với bộ phận kỹ thuật, bộ phận tin học và bộ phận kinh tế khác trong đơn vị một cách hiệu quả để quản lý các quá trình, các sản phẩm có tính chất xây dựng.</p> <p>4. Trình độ tin học, ngoại ngữ</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thành thạo các kỹ năng tin học văn phòng, khai thác internet; Có chứng nhận chuẩn đầu ra Công nghệ thông tin do BVU cấp hoặc có đủ 03 chứng chỉ quốc tế MOS bao gồm: MOS Word Specialist; MOS Excel Specialist; MOS Powerpoint Specialist. - Có khả năng sử dụng ngoại ngữ trong công tác chuyên môn, đạt chứng nhận chuẩn đầu ra ngoại ngữ tiếng Anh tương đương cấp độ 3/6 theo Khung năng lực Ngoại ngữ 06 bậc dùng cho Việt Nam do BVU cấp hoặc chứng chỉ ngoại ngữ do cơ quan khảo thí trong nước và quốc tế có thẩm quyền cấp (còn hiệu lực tính đến thời điểm xét tốt nghiệp) với kết quả hoặc trình độ tương đương hoặc cao hơn.
III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học	<ul style="list-style-type: none"> - Sinh viên được bảo trợ có việc làm ngay sau khi tốt nghiệp. - Sinh viên được bảo trợ thực tập và học kỳ doanh nghiệp có lương. - Sinh viên được bảo trợ đăng ký các loại học bổng từ Nhà trường và doanh nghiệp. - Sinh viên được bảo trợ vay ngân hàng đóng học phí với lãi suất 0%. - Sinh viên được xét tặng các học bổng, quà tặng trong giai đoạn nhập học. - Sinh viên được phổ biến chi tiết, đầy đủ mục tiêu đào tạo, chương trình đào tạo và các văn bản hướng dẫn của Nhà trường,

STT	Nội dung	Chính quy
		<p>các chế độ, chính sách liên quan đến hoạt động học tập của sinh viên.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Sinh viên được sử dụng thư viện, tài liệu khoa học, phòng thực hành, các trang thiết bị và cơ sở vật chất của trường theo những tiêu chuẩn kỹ thuật phù hợp với điều kiện học tập, nghiên cứu của người học. - Sinh viên được tham gia các hoạt động của các đoàn thể, tổ chức xã hội trong trường.
IV	Chương trình đào tạo mà Nhà trường thực hiện	<ul style="list-style-type: none"> - Ngành đào tạo: Công nghệ kỹ thuật công trình xây dựng - Mã ngành: 7510102 - Trình độ đào tạo: Đại học - Hình thức đào tạo: Chính quy - Thời gian đào tạo: 3,5 năm - Khối lượng kiến thức toàn khóa: 120 tín chỉ - Văn bằng đào tạo: Cử nhân Công nghệ kỹ thuật công trình xây dựng - Chương trình đào tạo chi tiết: https://bv.edu.vn/chuong-trinh-dao-cao-dao-bv/
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường	Sinh viên sau khi tốt nghiệp có khả năng tiếp tục học tập và nghiên cứu chuyên môn ở trình độ kỹ sư, thạc sĩ, tiến sĩ.
VI	Vị trí làm việc sau khi tốt nghiệp	<p>Sau khi tốt nghiệp, sinh viên có khả năng đảm nhiệm các vị trí việc làm sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cử nhân phụ trách thiết kế, thi công, giám sát, thẩm định, nghiệm thu các công trình xây dựng dân dụng, công nghiệp và các công trình giao thông đường bộ tại các doanh nghiệp, công ty tư vấn xây dựng hay các cơ quan quản lý Nhà nước về xây dựng như: xã, phường, quận, Sở Xây dựng, phòng công thương quận, huyện, ban quản lý dự án xây dựng, công ty xây dựng tư nhân và các sở ban ngành có liên quan đến xây dựng cơ bản. - Chuyên viên tư vấn, lập dự toán, thiết kế kỹ thuật, thẩm tra thiết kế tại các công ty, tập đoàn xây dựng. - Làm việc trong các tổ chức nghề nghiệp và các tổ chức chính trị xã hội về quản lý công tác xây dựng cơ bản. - Làm việc trong các công ty, tổng công ty, các doanh nghiệp thuộc các thành phần kinh tế với các vị trí tư vấn thiết kế, thi công, giám sát công trình, quản lý dự án xây dựng.

STT	Nội dung	Chính quy
		<ul style="list-style-type: none"> - Làm việc trong các cơ sở đào tạo và nghiên cứu khoa học. - Làm việc cho các tổ chức, doanh nghiệp trong nước, nước ngoài về xây dựng. - Có khả năng thành lập các công ty cổ phần về lĩnh vực tư vấn thiết kế, thi công các công trình xây dựng, lĩnh vực quản lí - giám sát các dự án xây dựng, về lĩnh vực vật liệu xây dựng, về lĩnh vực trang thiết bị trong công trình.

6. Ngành Công nghệ kĩ thuật hóa học

STT	Nội dung	Chính quy
I	Điều kiện đăng kí tuyển sinh	Theo quy định chung của Nhà trường và của Bộ Giáo dục và Đào tạo.
II	Mục tiêu kiến thức, kĩ năng, mức độ tự chủ và trách nhiệm, trình độ tin học, ngoại ngữ đạt được	<p>1. Kiến thức</p> <p>Sinh viên được trang bị kiến thức về giáo dục đại cương, khoa học xã hội, khoa học tự nhiên, có năng lực về ngoại ngữ, tin học, kĩ năng mềm để có khả năng tiếp thu tri thức mới, học tập nâng cao trình độ, thích ứng với thực trạng và xu hướng thay đổi của tình hình kinh tế - xã hội trong nước và thế giới.</p> <p>Sinh viên được trang bị đầy đủ các kiến thức giáo dục đại cương, kiến thức cơ sở ngành và kiến thức chuyên ngành đáp ứng nhu cầu của doanh nghiệp và xã hội như:</p> <p>Có khả năng ứng dụng tri thức thuộc các lĩnh vực khoa học tự nhiên và kĩ thuật vào lĩnh vực Công nghệ kĩ thuật hóa học.</p> <p>Có khả năng thiết kế và tiến hành thí nghiệm cũng như phân tích và đánh giá kết quả thí nghiệm trong lĩnh vực Công nghệ kĩ thuật hóa học.</p> <p>Nắm vững một số quy trình sản xuất, quy trình kiểm định chất lượng sản phẩm, quy trình vận hành thực tế tại các nhà máy thuộc lĩnh vực Công nghệ kĩ thuật hóa học như sản xuất và chế biến nhiên liệu, sản phẩm tiêu dùng, sản phẩm ứng dụng trong nền công-nông nghiệp như: khí hóa lỏng, xăng dầu, các chất kết dính, nhựa, chất tẩy rửa, các hóa chất cơ bản, dung môi, sơn, thuốc nhuộm màu, mực in, xi măng, gạch ngói, gốm sứ, các hóa chất bảo vệ động thực vật, dược-mỹ phẩm, xử lí môi trường.</p> <p>Hiểu biết về cấu tạo và nguyên lí hoạt động của máy móc, thiết bị cơ bản trong ngành công nghệ kĩ thuật hóa học để vận hành, khắc phục sự cố và nâng cao hiệu suất của máy, thiết bị.</p>

STT	Nội dung	Chính quy
		<p>Hiểu biết cách thức tính toán, thiết kế, mô phỏng cũng như đánh giá, lựa chọn các hệ thống công nghệ và thiết bị trong nhà máy; Phát hiện và xử lý sự cố trong quá trình vận hành các quy trình công nghệ; Cập nhật, lựa chọn, làm chủ công nghệ hiện đại, theo hướng phát triển bền vững, ít chất thải, an toàn cho môi trường và con người.</p> <p>Có kiến thức về các hệ thống quản lý chất lượng, quản trị sản xuất.</p> <p>2. Kỹ năng:</p> <p>Có khả năng tự nghiên cứu, tư duy sáng tạo, làm việc độc lập, làm việc nhóm khoa học, biết phân tích và giải quyết các vấn đề nảy sinh trong thực tiễn để thích ứng với những thay đổi nhanh của khoa học và công nghệ.</p> <p>Có khả năng tổ chức, phối hợp xây dựng kế hoạch sản xuất, lập dự án, điều hành và quản lý công nghệ, kỹ thuật cho các cơ sở sản xuất thuộc ngành công nghệ kỹ thuật hóa học.</p> <p>Có khả năng đọc và phân tích được các bản vẽ kỹ thuật: bản vẽ mặt bằng nhà máy, phân xưởng, thiết bị, dây chuyền công nghệ sản xuất hóa học; Tính toán, thiết kế, xây dựng, vận hành và kiểm soát được dây chuyền công nghệ, hệ thống máy - thiết bị trong sản xuất hóa học.</p> <p>Có khả năng đọc hiểu tốt tài liệu kỹ thuật bằng tiếng Anh và khả năng sử dụng thành thạo phần mềm tin học chuyên ngành hóa học.</p> <p>3. Mức độ tự chủ và trách nhiệm</p> <p><i>Về phẩm chất đạo đức cá nhân:</i> Có phẩm chất đạo đức tốt, lễ độ, khiêm tốn, nhiệt tình, trung thực, cần kiệm liêm chính, chí công vô tư, yêu ngành, yêu nghề. Không ngừng học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh.</p> <p><i>Về phẩm chất đạo đức nghề nghiệp:</i> Nhiệt tình, trung thực và có trách nhiệm với nhiệm vụ được giao.</p> <p><i>Về phẩm chất đạo đức xã hội:</i> Thực hiện tốt trách nhiệm của công dân, chấp hành nghiêm chỉnh đường lối, chủ trương của Đảng và chính sách pháp luật của Nhà nước. Có ý thức bảo vệ môi trường, chung tay vì sự tiến bộ và phát triển của xã hội.</p> <p>4. Trình độ tin học, ngoại ngữ</p> <p>- Thành thạo các kỹ năng tin học văn phòng, khai thác internet; Có chứng nhận chuẩn đầu ra Công nghệ thông tin do BVU cấp</p>

STT	Nội dung	Chính quy
		<p>hoặc có đủ 03 chứng chỉ quốc tế MOS bao gồm: MOS Word Specialist; MOS Excel Specialist; MOS Powerpoint Specialist.</p> <p>- Có khả năng sử dụng ngoại ngữ trong công tác chuyên môn, đạt chứng nhận chuẩn đầu ra ngoại ngữ tiếng Anh tương đương cấp độ 3/6 theo Khung năng lực Ngoại ngữ 06 bậc dùng cho Việt Nam do BVU cấp hoặc chứng chỉ ngoại ngữ do cơ quan khảo thí trong nước và quốc tế có thẩm quyền cấp (còn hiệu lực tính đến thời điểm xét tốt nghiệp) với kết quả hoặc trình độ tương đương hoặc cao hơn.</p>
III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học	<ul style="list-style-type: none"> - Sinh viên được bảo trợ có việc làm ngay sau khi tốt nghiệp. - Sinh viên được bảo trợ thực tập và học kì doanh nghiệp có lương. - Sinh viên được bảo trợ đăng kí các loại học bổng từ Nhà trường và doanh nghiệp. - Sinh viên được bảo trợ vay ngân hàng đóng học phí với lãi suất 0%. - Sinh viên được xét tặng các học bổng, quà tặng trong giai đoạn nhập học. - Sinh viên được phổ biến chi tiết, đầy đủ mục tiêu đào tạo, chương trình đào tạo và các văn bản hướng dẫn của Nhà trường, các chế độ, chính sách liên quan đến hoạt động học tập của sinh viên. - Sinh viên được sử dụng thư viện, tài liệu khoa học, phòng thực hành, phòng thí nghiệm, các trang thiết bị và cơ sở vật chất của trường theo những tiêu chuẩn kỹ thuật phù hợp với điều kiện học tập, nghiên cứu của người học. - Sinh viên được tham gia các hoạt động của các đoàn thể, tổ chức xã hội trong trường.
IV	Chương trình đào tạo mà Nhà trường thực hiện	<ul style="list-style-type: none"> - Ngành đào tạo: Công nghệ kỹ thuật hóa học - Mã ngành: 7510401 - Trình độ đào tạo: Đại học - Hình thức đào tạo: Chính quy - Thời gian đào tạo: 3,5 năm - Khối lượng kiến thức toàn khóa: 120 tín chỉ - Văn bằng đào tạo: Cử nhân Công nghệ kỹ thuật hóa học <p>Chương trình đào tạo chi tiết: https://bvu.edu.vn/chuong-trinh-dao-tao-bvu/</p>

STT	Nội dung	Chính quy
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường	Có khả năng tiếp tục học tập và nghiên cứu chuyên môn ở trình độ kỹ sư, thạc sĩ, tiến sĩ.
VI	Vị trí làm sau khi tốt nghiệp	Sau khi tốt nghiệp, Kỹ sư Hóa học có thể ứng tuyển ở nhiều vị trí như kỹ sư công nghệ, kỹ sư thiết kế trang thiết bị, nhà xưởng thuộc lĩnh vực công nghiệp hóa học; chuyên viên QA/QC tại các nhà máy, trung tâm kiểm định chất lượng; nhân viên kinh doanh hóa chất; nghiên cứu viên tại các Viện nghiên cứu và cơ sở đào tạo trong nước và quốc tế; phát triển nghiên cứu khoa học và khởi nghiệp.

7. Ngành Công nghệ thực phẩm

STT	Nội dung	Chính quy
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh	Theo quy định chung của Nhà trường và của Bộ Giáo dục và Đào tạo
II	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, mức độ tự chủ và trách nhiệm, trình độ tin học, ngoại ngữ đạt được	<p>1. Kiến thức:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nắm vững các nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác-Lênin; Đường lối cách mạng của Đảng cộng sản Việt Nam; Tư tưởng Hồ Chí Minh và chính sách pháp luật của Nhà nước. - Nắm vững được kiến thức cơ sở về hoá học, sinh học, vi sinh để ứng dụng vào các quá trình sản xuất thực phẩm. - Nắm vững các kiến thức về toán học, khoa học tự nhiên, khoa học xã hội, về kỹ thuật, phương pháp nghiên cứu để làm cơ sở cho tính toán thiết kế tối ưu cho các quá trình chế biến và sản xuất thực phẩm. - Biết được cấu tạo và nguyên lý hoạt động của các thiết bị, máy móc cơ bản thường dùng trong nhà máy chế biến thực phẩm; Đọc và hiểu được các quy trình sản xuất trong các lĩnh vực của công nghệ chế biến thực phẩm. - Có kiến thức cơ bản về các hệ thống quản lý chất lượng như: HACCP, ISO, GMP, TQM, SA8000 và có thể vận dụng vào cơ sở sản xuất, chế biến thực phẩm để đảm bảo an toàn thực phẩm. - Nắm được các quy trình công nghệ trong sản xuất các loại thực phẩm khác nhau, cách bao gói. - Biết cách kiểm tra đánh giá chất lượng sản phẩm thực phẩm, có khả năng đưa ra được các giải pháp bảo quản và tăng giá trị cho các sản phẩm thực phẩm, xây dựng và phát triển sản phẩm mới.

STT	Nội dung	Chính quy
		<p>2. Kỹ năng</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đọc và phân tích được các bản vẽ kỹ thuật: bản vẽ mặt bằng nhà máy, phân xưởng, thiết bị, dây chuyền công nghệ sản xuất thực phẩm; tính toán, thiết kế, xây dựng, vận hành và kiểm soát được dây chuyền công nghệ, hệ thống máy móc thiết bị trong sản xuất thực phẩm. - Xây dựng kế hoạch sản xuất; Điều hành và quản lý công nghệ của các nhà máy trong lĩnh vực công nghệ thực phẩm. - Có kỹ năng làm việc nhóm, tự học, tự nghiên cứu và viết báo cáo, viết bài báo khoa học. - Hình thành và nâng cao các kỹ năng giao tiếp qua các kỹ năng giải quyết vấn đề, ra quyết định, kỹ năng thuyết trình, kỹ năng phỏng vấn tìm việc. <p>3. Mức độ tự chủ và trách nhiệm</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có tác phong công nghiệp, ý thức rèn luyện sức khỏe bản thân, bảo vệ tổ quốc, luôn tuân thủ theo nội quy, tinh thần học tập tự giác cao độ, luôn cập nhật kiến thức và nâng cao trình độ. - Năng động trong cập nhật kiến thức và áp dụng sáng tạo trong công việc. Có tinh thần hợp tác và thái độ phục vụ tốt. <p>4. Trình độ tin học và ngoại ngữ</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thành thạo các kỹ năng tin học văn phòng, khai thác internet; Có chứng nhận chuẩn đầu ra Công nghệ thông tin do BVU cấp hoặc có đủ 03 chứng chỉ quốc tế MOS bao gồm: MOS Word Specialist; MOS Excel Specialist; MOS Powerpoint Specialist. - Có khả năng sử dụng ngoại ngữ trong công tác chuyên môn, đạt chứng nhận chuẩn đầu ra ngoại ngữ tiếng Anh tương đương cấp độ 3/6 theo Khung năng lực Ngoại ngữ 06 bậc dùng cho Việt Nam do BVU cấp hoặc chứng chỉ ngoại ngữ do cơ quan khảo thí trong nước và quốc tế có thẩm quyền cấp (còn hiệu lực tính đến thời điểm xét tốt nghiệp) với kết quả hoặc trình độ tương đương hoặc cao hơn.
III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học	<ul style="list-style-type: none"> - Sinh viên được bảo trợ có việc làm ngay sau khi tốt nghiệp. - Sinh viên được bảo trợ thực tập và học kỳ doanh nghiệp có lương. - Sinh viên được bảo trợ đăng ký các loại học bổng từ Nhà trường và doanh nghiệp. - Sinh viên được bảo trợ vay ngân hàng đóng học phí với lãi suất 0%.

STT	Nội dung	Chính quy
		<ul style="list-style-type: none"> - Sinh viên được xét tặng các học bổng, quà tặng trong giai đoạn nhập học. - Sinh viên được phổ biến chi tiết, đầy đủ mục tiêu đào tạo, chương trình đào tạo và các văn bản hướng dẫn của Nhà trường, các chế độ, chính sách liên quan đến hoạt động học tập của sinh viên. - Sinh viên được sử dụng thư viện, tài liệu khoa học, phòng thực hành, phòng thí nghiệm, các trang thiết bị và cơ sở vật chất của trường theo những tiêu chuẩn kỹ thuật phù hợp với điều kiện học tập, nghiên cứu của người học. - Sinh viên được tham gia các hoạt động của các đoàn thể, tổ chức xã hội trong trường.
IV	Chương trình đào tạo mà Nhà trường thực hiện	<ul style="list-style-type: none"> - Ngành đào tạo: Công nghệ thực phẩm - Mã ngành: 7540101 - Trình độ đào tạo: Đại học - Hình thức đào tạo: Chính quy - Thời gian đào tạo: 3,5 năm - Khối lượng kiến thức toàn khóa: 120 tín chỉ - Văn bằng đào tạo: Cử nhân Công nghệ thực phẩm <p>Chương trình đào tạo chi tiết: đường link (https://bvuv.edu.vn/chuong-trinh-dao-tao-bvu/)</p>
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường	Có khả năng tiếp tục học tập và nghiên cứu chuyên môn ở trình độ kỹ sư, thạc sĩ, tiến sĩ.
VI	Vị trí làm sau khi tốt nghiệp	<p>Các cử nhân có thể đảm nhiệm các công việc tương xứng với trình độ được đào tạo tại các tổ chức, đơn vị hoạt động trong lĩnh vực thực phẩm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhân viên kiểm định chất lượng (QA) - Nhân viên kiểm soát chất lượng nguyên liệu (QC) - Chuyên viên nghiên cứu và phát triển sản phẩm (R&D) - Chuyên gia dinh dưỡng (Nutritionist) - Nhân viên phòng thí nghiệm (Laboratory staff) - Giám sát viên sản xuất (Production supervisor) - Nhân viên bộ phận thu mua - Nhân viên vận hành máy

8. Ngành Quản trị kinh doanh

STT	Nội dung	Chính quy
I	Điều kiện đăng kí tuyển sinh	Theo quy định chung của Nhà trường và Bộ Giáo dục và Đào tạo.
II	Mục tiêu kiến thức, kĩ năng, mức độ tự chủ và trách nhiệm, trình độ tin học, ngoại ngữ đạt được	<p>1. Kiến thức</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiểu và nắm vững về các kiến thức về pháp luật, ngoại ngữ, tin học, triết học Mác-Lênin, kinh tế chính trị Mác-Lênin, chủ nghĩa xã hội khoa học, lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam, tư tưởng Hồ Chí Minh, giáo dục thể chất, giáo dục quốc phòng để giải quyết những vấn đề phát sinh liên quan đến nghề nghiệp và cuộc sống. - Hiểu được các nội dung kiến thức chung, các kiến thức về nền kinh tế để phục vụ trong việc giải quyết vấn đề chuyên môn trong lĩnh vực Quản trị kinh doanh. - Nhận diện, giải thích và đánh giá các vấn đề của nền kinh tế và doanh nghiệp thông qua việc vận dụng kiến thức cơ sở ngành về kinh tế, kế toán, quản trị. - Hiểu được cách phân tích các quy trình vận hành của một tổ chức, cơ sở dữ liệu và hệ thống thông tin, và các hoạt động chức năng liên quan để đưa ra các phương thức phù hợp thực hiện công việc, thông qua vận dụng kiến thức chuyên ngành Quản trị kinh doanh. - Nắm bắt được các phương thức chủ động nghiên cứu, sáng tạo, phát triển ý tưởng khởi nghiệp; Xây dựng, triển khai và đánh giá dự án kinh doanh. - Lĩnh hội được những kiến thức bổ trợ cần thiết cho lĩnh vực kinh tế - quản lí trong việc vận dụng, giải quyết các vấn đề chuyên môn. <p>2. Kỹ năng</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có kĩ năng về tin học văn phòng: sinh viên sử dụng thành thạo các phần mềm Word, Excel, Powerpoint theo chuẩn quốc tế MOS (Microsoft Office Specialist) và kĩ năng sử dụng tiếng Anh đáp ứng chuẩn đầu ra của BVU; Có khả năng vận dụng các nội dung kiến thức chung vào việc học tập cũng như hoạt động sống hàng ngày. - Khả năng nhận diện, phân tích, vận dụng các kiến thức chuyên sâu về quản trị chiến lược, marketing, kế toán, tài chính nhằm giải quyết hiệu quả các vấn đề, phát triển giải pháp ứng dụng trong hoạt động quản trị kinh doanh. - Khả năng vận dụng chuẩn mực đạo đức, giá trị văn hóa, kĩ năng giao tiếp, truyền thông và thấu hiểu hành vi tổ chức nhằm khai thác

STT	Nội dung	Chính quy
		<p>có hiệu quả nguồn lực con người và hình thành hành vi chuyên nghiệp trong hoạt động quản trị kinh doanh.</p> <p>- Những kỹ năng thiết yếu cho việc chủ động học tập, rèn luyện và phát triển bền vững trong thời đại mới như tư duy phản biện và sáng tạo, tự học và tự phát triển bản thân để luôn thích ứng với những thay đổi; Vận dụng các thành tựu về công nghệ thông tin trong học tập nghiên cứu và hoạt động; Làm việc độc lập, làm việc theo nhóm; Xây dựng và phát triển mối quan hệ với tập thể, cộng đồng; Lãnh đạo bản thân và lãnh đạo nhóm.</p> <p>3. Mức độ tự chủ và trách nhiệm</p> <p>- Có năng lực làm việc độc lập và làm việc theo nhóm; Biết tôn trọng sự khác biệt giữa các thành viên trong nhóm và tìm sự thống nhất thông qua thảo luận.</p> <p>- Tuân thủ quy định của luật pháp, có lối sống lành mạnh và đạo đức tốt; Tuân thủ chuẩn mực đạo đức và nguyên tắc nghề nghiệp; Tích cực tham gia các phong trào trong và ngoài trường nhằm trau dồi thêm kỹ năng sống và học tập cho mình.</p> <p>- Bản lĩnh, tự tin với kiến thức đã học; Có sự đam mê nghề nghiệp, tinh thần học tập tự giác cao độ, luôn cập nhật kiến thức và sáng tạo trong học tập thông qua các hoạt động học thuật trong và ngoài trường và không ngừng học tập nâng cao kiến thức chuyên môn.</p> <p>4. Trình độ tin học, ngoại ngữ</p> <p>- Thành thạo các kỹ năng tin học văn phòng, khai thác internet; Có chứng nhận chuẩn đầu ra Công nghệ thông tin do BVU cấp hoặc có đủ 03 chứng chỉ quốc tế MOS bao gồm: MOS Word Specialist; MOS Excel Specialist; MOS Powerpoint Specialist.</p> <p>- Có khả năng sử dụng ngoại ngữ trong công tác chuyên môn, đạt chứng nhận chuẩn đầu ra ngoại ngữ tiếng Anh tương đương cấp độ 3/6 theo Khung năng lực Ngoại ngữ 06 bậc dùng cho Việt Nam do BVU cấp hoặc chứng chỉ ngoại ngữ do cơ quan khảo thí trong nước và quốc tế có thẩm quyền cấp (còn hiệu lực tính đến thời điểm xét tốt nghiệp) với kết quả hoặc trình độ tương đương hoặc cao hơn.</p>
III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học	<p>- Đầu các khóa học và năm học, người học được phổ biến chi tiết, đầy đủ mục tiêu đào tạo, chương trình đào tạo và các văn bản hướng dẫn của Nhà trường, các chế độ, chính sách liên quan đến hoạt động học tập của sinh viên.</p> <p>- Để tăng cường thêm thông tin và nhận thức của sinh viên về vấn đề học tập, Nhà trường đã biên soạn các tài liệu hướng dẫn, thông báo cụ thể đến sinh viên về các nội dung liên quan, đồng thời cung cấp các thông tin cập nhật trên hệ thống thông tin điện tử, website</p>

STT	Nội dung	Chính quy
		<p>của Nhà trường nhằm mục đích tạo nhiều kênh thông tin đa dạng, phong phú cho người học.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhằm giúp cho sinh viên của ngành có điều kiện tiếp cận hơn với thực tế ngay khi còn ngồi trên ghế giảng đường, dễ dàng bắt nhịp với công việc sau khi tốt nghiệp ra trường, Nhà trường đã trang bị phòng máy tính và phòng thực hành nghề cho Khoa, qua đó giúp các em thâm nhập môi trường làm việc thực tế, học tập, trau dồi những kiến thức, kinh nghiệm thực tiễn trong nghề nghiệp từ đó giúp các em đam mê, thích thú hơn với ngành nghề lựa chọn, năng động hơn qua chuyến đi khảo sát thực tế, có được không khí học tập sáng tạo, đồng thời rèn luyện cho các em tính tổ chức, kỉ luật, tinh thần đoàn kết, kĩ năng làm việc theo nhóm, ý thức trách nhiệm công việc cao. - Hệ thống thư viện sách truyền thống được thiết kế và bố trí một cách khoa học, tiện dụng cho sinh viên. - Được Nhà trường cung cấp đầy đủ, chính xác các thông tin về kết quả học tập và nghiên cứu khoa học của sinh viên. - Được sử dụng thư viện, tài liệu khoa học, phòng máy tính, các trang thiết bị và cơ sở vật chất của trường và cơ sở hợp tác đào tạo. - Được tham gia hoạt động của các đoàn thể, tổ chức xã hội trong Nhà trường.
IV	Chương trình đào tạo mà Nhà trường thực hiện	<ul style="list-style-type: none"> - Ngành đào tạo: Quản trị kinh doanh - Mã ngành: 7340101 - Trình độ đào tạo: Đại học - Hình thức đào tạo: Chính quy - Thời gian đào tạo: 3,5 năm - Khối lượng kiến thức toàn khóa: 120 tín chỉ - Văn bằng tốt nghiệp: Cử nhân Quản trị kinh doanh <p>Chương trình đào tạo chi tiết: https://bv.u.edu.vn/chuong-trinh-dao-tao-bvu/</p>
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường	<ul style="list-style-type: none"> - Có khả năng tiếp tục học tập và nghiên cứu chuyên môn ở trình độ thạc sĩ, tiến sĩ.
VI	Vị trí làm việc sau	<ul style="list-style-type: none"> - Trong thời gian đầu (ít hơn 3 năm), SV có thể làm việc ở các vị trí sau: <ul style="list-style-type: none"> • Nhân viên kinh doanh, bán hàng, marketing.

STT	Nội dung	Chính quy
	khi tốt nghiệp	<ul style="list-style-type: none"> • Nhân viên bộ phận chăm sóc/ dịch vụ khách hàng. • Nhân viên bộ phận kế hoạch, chất lượng, thu mua - cung ứng. • Nhân viên bộ phận nhân sự (tuyển dụng, đào tạo, CvàB). <p>- Từ 3-5 năm có khả năng đảm trách các vị trí:</p> <ul style="list-style-type: none"> • Quản lý các nhóm công việc hay quản lý cấp thấp tại các doanh nghiệp vừa và nhỏ. • Trưởng nhóm kinh doanh, bán hàng, marketing. • Chuyên viên bộ phận chăm sóc/ dịch vụ khách hàng. • Chuyên viên bộ phận kế hoạch, chất lượng, thu mua - cung ứng. • Khởi nghiệp kinh doanh. <p>- Về dài hạn (trên 5-10 năm) có thể phát triển nghề nghiệp ở những vị trí cấp cao:</p> <ul style="list-style-type: none"> • Giám đốc điều hành doanh nghiệp (CEO). • Giám đốc kinh doanh, bán hàng, marketing. • Giám đốc bộ phận chăm sóc/dịch vụ khách hàng.

9. Ngành Tài chính ngân hàng

STT	Nội dung	Chính quy
I	Điều kiện đăng kí tuyển sinh	Theo quy định chung của Nhà trường và Bộ Giáo dục và Đào tạo
II	Mục tiêu kiến thức, kĩ năng, mức độ tự chủ và trách nhiệm, trình độ tin học, ngoại ngữ đạt được	<p>1. Kiến thức</p> <p>- Trang bị cho sinh viên đầy đủ kiến thức giáo dục đại cương, kiến thức cơ sở ngành và kiến thức ngành để giải quyết các vấn đề chuyên môn trong lĩnh vực tài chính ngân hàng.</p> <p>- Trang bị cho sinh viên những kiến thức mang tính đặc thù về ngành tài chính ngân hàng cũng như tài chính quốc tế, phân tích đầu tư chứng khoán để cung cấp thông tin và ra quyết định trong lĩnh vực tài chính ngân hàng.</p> <p>2. Kỹ năng</p> <p>- Xây dựng khả năng thực hành nghề nghiệp, hoạch định, tổ chức, quản lý các hoạt động liên quan đến chức năng tài chính tại các đơn vị, tổ chức kinh tế trong môi trường kinh doanh cạnh tranh và bối cảnh hội nhập khu vực toàn cầu.</p>

STT	Nội dung	Chính quy
		<p>- Hình thành kỹ năng nhận biết, phân tích tình hình trong và ngoài đơn vị liên quan đến quản lý tài chính tại các ngân hàng, các tổ chức tín dụng và liên quan đến quản lý tài chính tại các ngân hàng, các tổ chức tín dụng và định chế tài chính khác.</p> <p>3. Mức độ tự chủ và trách nhiệm</p> <p>- Bồi dưỡng phẩm chất chính trị, đạo đức và sức khỏe tốt để làm việc; Luôn cập nhật kiến thức và sáng tạo trong học tập thông qua các hoạt động học thuật trong và ngoài trường và không ngừng học tập nâng cao kiến thức chuyên môn.</p> <p>- Hình thành ý thức tổ chức kỷ luật trong một tổ chức, có ý thức vận dụng các kiến thức về kiểm tra - kiểm soát trong cuộc sống và công tác. Có quan điểm đúng về vai trò và vị trí của tài chính, của ngân hàng trong doanh nghiệp đặc biệt trong điều kiện cạnh tranh của các doanh nghiệp hiện nay.</p> <p>4. Trình độ tin học, ngoại ngữ</p> <p>- Thành thạo các kỹ năng tin học văn phòng, khai thác internet; Có chứng nhận chuẩn đầu ra Công nghệ thông tin do BVU cấp hoặc có đủ 03 chứng chỉ quốc tế MOS bao gồm: MOS Word Specialist; MOS Excel Specialist; MOS Powerpoint Specialist.</p> <p>- Có khả năng sử dụng ngoại ngữ trong công tác chuyên môn, đạt chứng nhận chuẩn đầu ra ngoại ngữ tiếng Anh tương đương cấp độ 3/6 theo Khung năng lực Ngoại ngữ 06 bậc dùng cho Việt Nam do BVU cấp hoặc chứng chỉ ngoại ngữ do cơ quan khảo thí trong nước và quốc tế có thẩm quyền cấp (còn hiệu lực tính đến thời điểm xét tốt nghiệp) với kết quả hoặc trình độ tương đương hoặc cao hơn.</p>
III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học	<p>- Đầu các khóa học và năm học, người học được phổ biến chi tiết, đầy đủ mục tiêu đào tạo, chương trình đào tạo và các văn bản hướng dẫn của Nhà trường; Các chế độ, chính sách liên quan đến hoạt động học tập của sinh viên.</p> <p>- Để tăng cường thêm thông tin và nhận thức của sinh viên về vấn đề học tập, Nhà trường đã biên soạn các tài liệu hướng dẫn, thông báo cụ thể đến sinh viên về các nội dung liên quan, đồng thời cung cấp các thông tin cập nhật trên hệ thống thông tin điện tử, website của Nhà trường nhằm mục đích tạo nhiều kênh thông tin đa dạng, phong phú cho người học.</p> <p>- Nhằm giúp cho sinh viên của ngành có điều kiện tiếp cận hơn với thực tế ngay khi còn ngồi trên ghế giảng đường, dễ dàng bắt nhịp với công việc sau khi tốt nghiệp ra trường, Nhà trường đã trang bị phòng máy tính và phòng thực hành nghề cho Khoa, qua đó giúp các em thâm nhập môi trường làm việc thực tế, học tập, trau dồi những kiến thức, kinh nghiệm thực tiễn trong nghề nghiệp từ đó giúp các</p>

STT	Nội dung	Chính quy
		<p>em đam mê, thích thú hơn với ngành nghề lựa chọn, năng động hơn qua chuyến đi khảo sát thực tế, có được không khí học tập sáng tạo, đồng thời rèn luyện cho các em tính tổ chức, kỉ luật, tinh thần đoàn kết, kĩ năng làm việc theo nhóm, ý thức trách nhiệm công việc cao.</p> <p>- Hệ thống thư viện sách truyền thống được thiết kế và bố trí một cách khoa học, tiện dụng cho sinh viên.</p> <p>- Được Nhà trường cung cấp đầy đủ, chính xác các thông tin về kết quả học tập và nghiên cứu khoa học của sinh viên.</p> <p>- Được sử dụng thư viện, tài liệu khoa học, phòng máy tính, các trang thiết bị và cơ sở vật chất của Trường và cơ sở hợp tác đào tạo.</p> <p>- Được tham gia hoạt động của các đoàn thể, tổ chức xã hội trong Nhà trường.</p>
IV	Chương trình đào tạo mà Nhà trường thực hiện	<ul style="list-style-type: none"> - Ngành đào tạo: Tài chính - ngân hàng - Mã ngành: 7340201 - Trình độ đào tạo: Đại học - Hình thức đào tạo: Chính quy - Thời gian đào tạo: 3,5 năm - Khối lượng kiến thức toàn khóa: 120 tín chỉ - Văn bằng tốt nghiệp: Cử nhân Tài chính - ngân hàng <p>Chương trình đào tạo chi tiết: https://bvu.edu.vn/chuong-trinh-dao-tao-bvu/</p>
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường	Có khả năng tiếp tục học tập và nghiên cứu chuyên môn ở trình độ thạc sĩ, tiến sĩ.
VI	Vị trí làm việc sau khi tốt nghiệp	<p>Sau khi tốt nghiệp ngành Tài chính - Ngân hàng của Trường Đại học Bà Rịa-Vũng Tàu, sinh viên có thể làm việc vào những vị trí sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Các chuyên viên tài chính, cán bộ tín dụng, cán bộ phân tích tài chính làm việc tại các ngân hàng, các doanh nghiệp, công ty chứng khoán, công ty tài chính, quỹ đầu tư, các định chế tài chính khác ở trong và ngoài nước. - Chuyên viên công nghệ tài chính, phát triển công nghệ tài chính, phát triển sản phẩm dịch vụ tài chính mới tại các ngân hàng thương mại, công ty tài chính, công ty chứng khoán. - Cán bộ hoạch định chính sách tại các cơ quan quản lí Nhà nước: Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, Bộ tài chính, Ủy ban chứng khoán

STT	Nội dung	Chính quy
		<p>Nhà nước, Vụ chính sách tiền tệ trực thuộc các Bộ, và các cơ quan trực thuộc Chính phủ.</p> <p>- Chuyên viên làm việc tại các công ty phát triển công nghệ, các công ty công nghệ tài chính, các công ty phát triển phần mềm, các công ty cung ứng dịch vụ cho thị trường tài chính.</p> <p>- Làm chủ các dự án khởi nghiệp trong lĩnh vực công nghệ tài chính.</p> <p>- Các chuyên viên, trợ lý, cán bộ nghiên cứu, cán bộ giảng dạy về tài chính ngân hàng làm việc tại các cơ sở đào tạo, các viện nghiên cứu hoặc các tổ chức khác.</p>

10. Ngành Kế toán

STT	Nội dung	Chính quy
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh	Theo quy định chung của Nhà trường và Bộ Giáo dục và Đào tạo.
II	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, mức độ tự chủ và trách nhiệm, trình độ tin học, ngoại ngữ đạt được	<p>1. Kiến thức</p> <p>- Hiểu và nắm vững về các kiến thức về pháp luật, ngoại ngữ, tin học, triết học Mác-Lênin, kinh tế chính trị Mác-Lênin, chủ nghĩa xã hội khoa học, lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam, tư tưởng Hồ Chí Minh, giáo dục thể chất, giáo dục quốc phòng - an ninh để giải quyết những vấn đề phát sinh liên quan đến nghề nghiệp và cuộc sống.</p> <p>- Hiểu và nắm vững về các kiến thức chung về nền kinh tế, quản trị, tài chính trong ngành kế toán.</p> <p>- Hiểu và nắm vững về các kiến thức chuyên ngành kế toán tài chính, kế toán kiểm toán như nội dung, nguyên tắc, chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán.</p> <p>- Hiểu và nắm vững các kiến thức kinh tế, kiến thức kế toán để thực hiện công việc của một kế toán ở các phân hành khác nhau trong doanh nghiệp.</p> <p>- Kết nối các kiến thức để phân tích, xử lý và tổng hợp thông tin kế toán từ đó hình thành báo cáo kế toán trong doanh nghiệp.</p> <p>2. Kỹ năng</p> <p>- Có kỹ năng về tin học văn phòng: sinh viên sử dụng thành thạo các phần mềm Word, Excel, Powerpoint và Access theo chuẩn quốc tế MOS (Microsoft Office Specialist) và kỹ năng sử dụng tiếng Anh đáp ứng chuẩn đầu ra của BVU; Có kỹ năng giao tiếp, kỹ năng làm việc nhóm.</p>

STT	Nội dung	Chính quy
		<ul style="list-style-type: none"> - Khả năng áp dụng các kiến thức kinh tế, kiến thức chuyên ngành kế toán tài chính, kế toán kiểm toán để giải quyết các tình huống kế toán. - Kỹ năng xử lý công tác kế toán trên các chứng từ mô phỏng thông qua việc kiểm tra, phân loại, hạch toán và ghi chép sổ sách. - Kỹ năng lập hệ thống báo cáo tài chính, khai các loại thuế trong tổ chức, tổ chức được hệ thống kế toán trong doanh nghiệp. - Kỹ năng phân tích các chỉ số trên báo cáo tài chính, đọc và cung cấp thông tin kế toán cho các bộ phận liên quan; Có khả năng nghiên cứu, liên kết và vận dụng các kiến thức về kế toán, kiểm toán trên lý thuyết cũng như trên thực tế. <p>3. Mức độ tự chủ và trách nhiệm</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tổ chức khả năng tự khai thác về sử dụng tin học, ngoại ngữ thành thạo, nhằm phục vụ các mục đích giao tiếp, học tập, nghiên cứu và phát triển chuyên môn. - Bản lĩnh, tự tin với kiến thức kế toán đã học; Khởi dậy sự đam mê nghề nghiệp, tinh thần học tập tự giác cao độ, luôn cập nhật kiến thức và sáng tạo trong học tập thông qua các hoạt động học thuật trong và ngoài trường và không ngừng học tập nâng cao kiến thức chuyên môn. - Có quan điểm đúng về vai trò và vị trí của kế toán, của kiểm toán trong doanh nghiệp đặc biệt trong điều kiện cạnh tranh của các doanh nghiệp hiện nay; Có ý thức vận dụng các kiến thức về kiểm tra - kiểm soát trong cuộc sống và công tác; Có ý thức xây dựng và hoàn thiện hệ thống kế toán, hệ thống kiểm soát ở đơn vị công tác hoặc cá nhân. <p>4. Trình độ tin học, ngoại ngữ</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thành thạo các kỹ năng tin học văn phòng, khai thác internet; Có chứng nhận chuẩn đầu ra Công nghệ thông tin do BVU cấp hoặc có đủ 03 chứng chỉ quốc tế MOS bao gồm: MOS Word Specialist; MOS Excel Specialist; MOS Powerpoint Specialist. - Có khả năng sử dụng ngoại ngữ trong công tác chuyên môn, đạt chứng nhận chuẩn đầu ra ngoại ngữ tiếng Anh tương đương cấp độ 3/6 theo Khung năng lực Ngoại ngữ 06 bậc dùng cho Việt Nam do BVU cấp hoặc chứng chỉ ngoại ngữ do cơ quan khảo thí trong nước và quốc tế có thẩm quyền cấp (còn hiệu lực tính đến thời điểm xét tốt nghiệp) với kết quả hoặc trình độ tương đương hoặc cao hơn.
III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập,	<ul style="list-style-type: none"> - Đầu các khóa học và năm học, người học được phổ biến chi tiết, đầy đủ mục tiêu đào tạo, chương trình đào tạo và các văn bản hướng

STT	Nội dung	Chính quy
	sinh hoạt cho người học	<p>dẫn của Nhà trường; các chế độ, chính sách liên quan đến hoạt động học tập của sinh viên.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Để tăng cường thêm thông tin và nhận thức của sinh viên về vấn đề học tập, Nhà trường đã biên soạn các tài liệu hướng dẫn, thông báo cụ thể đến sinh viên về các nội dung liên quan, đồng thời cung cấp các thông tin cập nhật trên hệ thống thông tin điện tử, website của Nhà trường nhằm mục đích tạo nhiều kênh thông tin đa dạng, phong phú cho người học. - Nhằm giúp cho sinh viên của ngành có điều kiện tiếp cận hơn với thực tế ngay khi còn ngồi trên ghế giảng đường, dễ dàng bắt nhịp với công việc sau khi tốt nghiệp ra trường, Nhà trường đã trang bị phòng máy tính và phòng thực hành nghề cho Khoa, qua đó giúp các em thâm nhập môi trường làm việc thực tế, học tập, trau dồi những kiến thức, kinh nghiệm thực tiễn trong nghề nghiệp từ đó giúp các em đam mê, thích thú hơn với ngành nghề lựa chọn, năng động hơn qua chuyến đi khảo sát thực tế, có được không khí học tập sáng tạo, đồng thời rèn luyện cho các em tính tổ chức, kỉ luật, tinh thần đoàn kết, kĩ năng làm việc theo nhóm, ý thức trách nhiệm công việc cao. - Hệ thống thư viện sách truyền thống được thiết kế và bố trí một cách khoa học, tiện dụng cho sinh viên. - Được Nhà trường cung cấp đầy đủ, chính xác các thông tin về kết quả học tập và nghiên cứu khoa học của sinh viên. - Được sử dụng thư viện, tài liệu khoa học, phòng máy tính, các trang thiết bị và cơ sở vật chất của trường và cơ sở hợp tác đào tạo. - Được tham gia hoạt động của các đoàn thể, tổ chức xã hội trong Nhà trường.
IV	Chương trình đào tạo mà Nhà trường thực hiện	<ul style="list-style-type: none"> - Ngành đào tạo: Kế toán - Mã ngành: 7340301 - Trình độ đào tạo: Đại học - Hình thức đào tạo: Chính quy - Thời gian đào tạo: 3,5 năm - Khối lượng kiến thức toàn khóa: 120 tín chỉ - Văn bằng tốt nghiệp: Cử nhân Kế toán <p>Chương trình đào tạo chi tiết: https://bv.u.edu.vn/chuong-trinh-dao-tao-bvu/</p>
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ	<ul style="list-style-type: none"> - Có khả năng tiếp tục học tập và nghiên cứu chuyên môn ở trình độ thạc sĩ, tiến sĩ.

STT	Nội dung	Chính quy
	sau khi ra trường	
VI	Vị trí làm việc sau khi tốt nghiệp	<p>Sau khi tốt nghiệp ngành Kế toán của Trường Đại học Bà Rịa-Vũng Tàu, sinh viên có thể làm việc như những kế toán viên như:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Kế toán thanh toán, kế toán công nợ, kế toán lương, kế toán tài sản, kiểm soát chi phí, kế toán giá thành, kế toán bán hàng, kế toán kho ở các doanh nghiệp nhỏ và vừa, các doanh nghiệp lớn, các cơ quan đoàn thể, các tổ chức Chính phủ hoặc phi Chính phủ. - Làm việc như các trợ lý kiểm toán tại các đơn vị kiểm toán trong và ngoài nước; làm trợ lý kiểm toán Nhà nước. - Làm việc như các nhân viên tín dụng, nhân viên văn phòng trong các định chế tài chính, ngân hàng.

11. Ngành Marketing

STT	Nội dung	Chính quy
I	Điều kiện đăng kí tuyển sinh	Theo quy định chung của Nhà trường và Bộ Giáo dục và Đào tạo.
II	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, mức độ tự chủ và trách nhiệm, trình độ tin học, ngoại ngữ đạt được	<p>1. Kiến thức</p> <ul style="list-style-type: none"> - Phân tích kiến thức nền tảng về tự nhiên, xã hội và con người để phục vụ cho phát triển nghề nghiệp và tự hoàn thiện bản thân. - Phân tích những kiến thức lý thuyết và thực tiễn chuyên sâu thuộc lĩnh vực marketing để giải quyết các vấn đề chuyên môn; Có khả năng xây dựng, quản lý và thực hiện các đề án về quản trị marketing; Có được những kiến thức cơ bản về các phương tiện công nghệ thông tin hiện đại, và khả năng ứng dụng chúng trong nghiên cứu, quản trị marketing. <p>2. Kỹ năng</p> <ul style="list-style-type: none"> - Phối hợp kỹ năng nhận thức, kỹ năng thực hành nghề nghiệp và kỹ năng giao tiếp ứng xử cần thiết thuộc lĩnh vực marketing, kinh tế, quản lý, để thực hiện các nhiệm vụ chuyên môn tương xứng với vị trí nghề nghiệp. - Tích hợp các kiến thức chuyên sâu về marketing, marketing quốc tế, digital marketing, marketing thương hiệu, marketing tổ chức sự kiện... nhằm giải quyết hiệu quả các vấn đề, phát triển giải pháp ứng dụng trong hoạt động marketing; Vận dụng được các nguyên lý cơ bản, các hoạt động về marketing để xử lý các bài tập mô phỏng tình huống, trang bị phương pháp phân tích thị trường, hình thành tư duy về vấn đề quản trị marketing có hiệu quả trong kinh tế thị trường hiện đại; Vận dụng được các nguyên tắc marketing vào quá trình xúc

STT	Nội dung	Chính quy
		<p>tiến khách hàng, tìm kiếm thị trường tiếp cận đến cá nhân và doanh nghiệp trong nền kinh tế.</p> <p>3. Mức độ tự chủ và trách nhiệm</p> <ul style="list-style-type: none"> - Bản lĩnh, tự tin với kiến thức đã học; Khơi dậy sự đam mê nghề nghiệp; Tổ chức làm việc độc lập hoặc theo nhóm trong điều kiện làm việc thay đổi, chịu trách nhiệm cá nhân, trách nhiệm với nhóm trong việc hướng dẫn, truyền bá, phổ biến kiến thức thuộc lĩnh vực marketing, marketing kỹ thuật số, marketing thương hiệu, marketing tổ chức sự kiện. - Thiết lập ở sinh viên có ý thức trách nhiệm đối với cộng đồng, ý thức phục vụ đất nước; Tuân thủ quy định của luật pháp, có lối sống lành mạnh và đạo đức tốt; Có tinh thần học hỏi tích cực và thái độ nghiêm túc trong công việc, tuân thủ chuẩn mực đạo đức và nguyên tắc nghề nghiệp và không ngừng học tập nâng cao kiến thức chuyên môn; Tích cực tham gia các phong trào trong và ngoài trường nhằm trao dồi thêm kỹ năng sống và học tập cho mình. <p>4. Trình độ tin học, ngoại ngữ</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thành thạo các kỹ năng tin học văn phòng, khai thác internet; Có chứng nhận chuẩn đầu ra Công nghệ thông tin do BVU cấp hoặc có đủ 03 chứng chỉ quốc tế MOS bao gồm: MOS Word Specialist; MOS Excel Specialist; MOS Powerpoint Specialist. - Có khả năng sử dụng ngoại ngữ trong công tác chuyên môn, đạt chứng nhận chuẩn đầu ra ngoại ngữ tiếng Anh tương đương cấp độ 3/6 theo Khung năng lực Ngoại ngữ 06 bậc dùng cho Việt Nam do BVU cấp hoặc chứng chỉ ngoại ngữ do cơ quan khảo thí trong nước và quốc tế có thẩm quyền cấp (còn hiệu lực tính đến thời điểm xét tốt nghiệp) với kết quả hoặc trình độ tương đương hoặc cao hơn.
III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học	<ul style="list-style-type: none"> - Đầu các khóa học và năm học, người học được phổ biến chi tiết, đầy đủ mục tiêu đào tạo, chương trình đào tạo và các văn bản hướng dẫn của Nhà trường, các chế độ, chính sách liên quan đến hoạt động học tập của sinh viên. - Để tăng cường thêm thông tin và nhận thức của sinh viên về vấn đề học tập, Nhà trường đã biên soạn các tài liệu hướng dẫn, thông báo cụ thể đến sinh viên về các nội dung liên quan, đồng thời cung cấp các thông tin cập nhật trên hệ thống thông tin điện tử, website của Nhà trường nhằm mục đích tạo nhiều kênh thông tin đa dạng, phong phú cho người học. - Nhằm giúp cho sinh viên của ngành có điều kiện tiếp cận hơn với thực tế ngay khi còn ngồi trên ghế giảng đường, dễ dàng bắt nhịp với công việc sau khi tốt nghiệp ra trường, Nhà trường đã trang bị phòng máy tính và phòng thực hành nghề cho Khoa, qua đó giúp

STT	Nội dung	Chính quy
		<p>các em thâm nhập môi trường làm việc thực tế, học tập, trau dồi những kiến thức, kinh nghiệm thực tiễn trong nghề nghiệp từ đó giúp các em đam mê, thích thú hơn với ngành nghề lựa chọn, năng động hơn qua chuyến đi khảo sát thực tế, có được không khí học tập sáng tạo, đồng thời rèn luyện cho các em tính tổ chức, kỉ luật, tinh thần đoàn kết, kĩ năng làm việc theo nhóm, ý thức trách nhiệm công việc cao.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hệ thống thư viện sách truyền thống được thiết kế và bố trí một cách khoa học, tiện dụng cho sinh viên. - Được Nhà trường cung cấp đầy đủ, chính xác các thông tin về kết quả học tập và nghiên cứu khoa học của sinh viên. - Được sử dụng thư viện, tài liệu khoa học, phòng máy tính, các trang thiết bị và cơ sở vật chất của trường và cơ sở hợp tác đào tạo. - Được tham gia hoạt động của các đoàn thể, tổ chức xã hội trong Nhà trường.
IV	Chương trình đào tạo mà Nhà trường thực hiện	<ul style="list-style-type: none"> - Ngành đào tạo: Marketing - Mã ngành: 7340115 - Trình độ đào tạo: Đại học - Hình thức đào tạo: Chính quy - Thời gian đào tạo: 3,5 năm - Khối lượng kiến thức toàn khóa: 120 tín chỉ - Văn bằng tốt nghiệp: Cử nhân Marketing <p>Chương trình đào tạo chi tiết: https://bv.edu.vn/chuong-trinh-dao-tao-bv/</p>
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường	<ul style="list-style-type: none"> - Có khả năng tiếp tục học tập và nghiên cứu chuyên môn ở trình độ thạc sĩ, tiến sĩ.
VI	Vị trí làm việc sau khi tốt nghiệp	<ul style="list-style-type: none"> - Nhóm 1: Chuyên viên làm việc tại các doanh nghiệp như phòng kinh doanh, phòng marketing, bộ phận nghiên cứu thị trường, bộ phận quản lí bán hàng, quan hệ khách hàng; trung tâm xúc tiến hay hội chợ thương mại. Triển vọng trong tương lai có thể trở thành các doanh nhân hoặc các nhà quản lí cấp cao như giám đốc điều hành, giám đốc bộ phận, trưởng các phòng, ban thuộc các loại hình kinh doanh trong và ngoài nước. - Nhóm 2: Các chuyên viên, trợ lí, cán bộ nghiên cứu, cán bộ giảng dạy về marketing làm việc tại các cơ sở đào tạo, các viện nghiên cứu

STT	Nội dung	Chính quy
		<p>cứu hoặc các tổ chức khác. Triển vọng trong tương lai có thể trở thành nghiên cứu viên, giảng viên có trình độ cao trong lĩnh vực marketing.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hoạch định, triển khai và quản lí các hoạt động kinh doanh độc lập của riêng mình. - Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi tốt nghiệp. - Có khả năng tự học tập về các vấn đề lí luận và thực tiễn có liên quan đến marketing trong kinh doanh. - Có thể theo học các khóa học đào tạo thạc sĩ trong các lĩnh vực về kinh doanh, thương mại, kinh tế đối ngoại tại các trường trong và ngoài nước, bằng ngôn ngữ tiếng Việt hoặc tiếng Anh.

12. Ngành Luật

STT	Nội dung	Chính quy
I	Điều kiện đăng kí tuyển sinh	Theo quy định chung của Nhà trường và Bộ Giáo dục và Đào tạo.
II	Mục tiêu kiến thức, kĩ năng, mức độ tự chủ và trách nhiệm, trình độ tin học, ngoại ngữ đạt được	<p>1. Kiến thức</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiểu và nắm vững về các kiến thức về pháp luật, ngoại ngữ, tin học, triết học Mác-Lênin, kinh tế chính trị Mác-Lênin, chủ nghĩa xã hội khoa học, lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam, tư tưởng Hồ Chí Minh, giáo dục thể chất, giáo dục quốc phòng - an ninh để giải quyết những vấn đề phát sinh liên quan đến nghề nghiệp và cuộc sống. - Hiểu và nắm vững về các kiến thức chung về các lĩnh vực pháp luật để phân tích, tổng hợp và giải quyết các vấn đề pháp lí cụ thể. - Hiểu và nắm vững về các kiến thức chuyên ngành Luật dân sự, Luật kinh tế, Luật hành chính, Quản trị - Luật như: nội dung, nguyên tắc, chuẩn mực, đạo đức nghề luật. - Hiểu và nắm vững các kiến thức pháp luật, kiến thức chuyên ngành để thực hiện công việc của một cử nhân Luật ở các cơ quan, tổ chức nơi mình làm việc. - Kết nối các kiến thức để phân tích, xử lí và tổng hợp thông tin pháp lí trong việc vận dụng, giải quyết các vấn đề chuyên môn. <p>2. Kĩ năng</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có kĩ năng về tin học văn phòng: sinh viên sử dụng thành thạo các phần mềm Word, Excel, Powerpoint và Access theo chuẩn quốc tế MOS (Microsoft Office Specialist) và kĩ năng sử dụng

STT	Nội dung	Chính quy
		<p>tiếng Anh đáp ứng chuẩn đầu ra của BVU; Có kỹ năng giao tiếp, kỹ năng làm việc nhóm.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Khả năng áp dụng các kiến thức pháp luật, kiến thức chuyên ngành Luật dân sự, Luật kinh tế, Luật hành chính, Quản trị -Luật để giải quyết các tình huống trong thực tiễn. - Kỹ năng nhận thức và giải quyết vấn đề pháp lý và nhận thức chuyên môn trong lĩnh vực chuyên ngành trong thực tiễn. - Kỹ năng thực hành nghề nghiệp trong lĩnh vực chuyên môn. - Kỹ năng phân tích pháp lý, đọc và cung cấp thông tin pháp lý cho các bộ phận liên quan; Có khả năng nghiên cứu, liên kết và vận dụng các kiến thức chuyên ngành trên lý thuyết cũng như trên thực tiễn. <p>3. Mức độ tự chủ và trách nhiệm</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tổ chức khả năng tự khai thác về sử dụng tin học, ngoại ngữ thành thạo, nhằm phục vụ các mục đích giao tiếp, học tập, nghiên cứu và phát triển chuyên môn. - Bản lĩnh, tự tin với kiến thức pháp luật đã học. Khởi dậy sự đam mê nghề nghiệp, tinh thần học tập tự giác cao độ, luôn cập nhật kiến thức và sáng tạo trong học tập thông qua các hoạt động học thuật trong và ngoài trường và không ngừng học tập nâng cao kiến thức chuyên môn. - Có quan điểm đúng về vai trò và vị trí từng công việc khi đảm nhận, phát triển phẩm chất chính trị, ý thức phục vụ nhân dân, có sức khỏe, đáp ứng yêu cầu xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. <p>4. Trình độ tin học, ngoại ngữ</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thành thạo các kỹ năng tin học văn phòng, khai thác internet; Có chứng nhận chuẩn đầu ra Công nghệ thông tin do BVU cấp hoặc có đủ 03 chứng chỉ quốc tế MOS bao gồm: MOS Word Specialist; MOS Excel Specialist; MOS Powerpoint Specialist. - Có khả năng sử dụng ngoại ngữ trong công tác chuyên môn, đạt chứng nhận chuẩn đầu ra ngoại ngữ tiếng Anh tương đương cấp độ 3/6 theo Khung năng lực Ngoại ngữ 06 bậc dùng cho Việt Nam do BVU cấp hoặc chứng chỉ ngoại ngữ do cơ quan khảo thí trong nước và quốc tế có thẩm quyền cấp (còn hiệu lực tính đến thời điểm xét tốt nghiệp) với kết quả hoặc trình độ tương đương hoặc cao hơn.
III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập,	<ul style="list-style-type: none"> - Đầu các khóa học và năm học, người học được phổ biến chi tiết, đầy đủ mục tiêu đào tạo, chương trình đào tạo và các văn bản hướng dẫn của Nhà trường, các chế độ, chính sách liên quan đến hoạt động học tập của sinh viên.

STT	Nội dung	Chính quy
	sinh hoạt cho người học	<ul style="list-style-type: none"> - Để tăng cường thêm thông tin và nhận thức của sinh viên về vấn đề học tập, Nhà trường đã biên soạn các tài liệu hướng dẫn, thông báo cụ thể đến sinh viên về các nội dung liên quan, đồng thời cung cấp các thông tin cập nhật trên hệ thống thông tin điện tử, website của Nhà trường nhằm mục đích tạo nhiều kênh thông tin đa dạng, phong phú cho người học. - Nhằm giúp cho sinh viên của ngành có điều kiện tiếp cận hơn với thực tế ngay khi còn ngồi trên ghế giảng đường, dễ dàng bắt nhịp với công việc sau khi tốt nghiệp ra trường, Nhà trường đã trang bị phòng máy tính và phòng thực hành nghề cho Khoa, qua đó giúp các em thâm nhập môi trường làm việc thực tế, học tập, trau dồi những kiến thức, kinh nghiệm thực tiễn trong nghề nghiệp từ đó giúp các em đam mê, thích thú hơn với ngành nghề lựa chọn, năng động hơn qua chuyến đi khảo sát thực tế, có được không khí học tập sáng tạo, đồng thời rèn luyện cho các em tính tổ chức, kỉ luật, tinh thần đoàn kết, kĩ năng làm việc theo nhóm, ý thức trách nhiệm công việc cao. - Hệ thống thư viện sách truyền thống được thiết kế và bố trí một cách khoa học, tiện dụng cho sinh viên. - Được Nhà trường cung cấp đầy đủ, chính xác các thông tin về kết quả học tập và nghiên cứu khoa học của sinh viên. - Được sử dụng thư viện, tài liệu khoa học, phòng máy tính, các trang thiết bị và cơ sở vật chất của trường và cơ sở hợp tác đào tạo. - Được tham gia hoạt động của các đoàn thể, tổ chức xã hội trong Nhà trường.
IV	Chương trình đào tạo mà Nhà trường thực hiện	<ul style="list-style-type: none"> - Ngành đào tạo: Luật - Mã ngành: 7380101 - Trình độ đào tạo: Đại học - Hình thức đào tạo: Chính quy - Thời gian đào tạo: 3,5 năm - Khối lượng kiến thức toàn khóa: 120 tín chỉ - Văn bằng tốt nghiệp: Cử nhân Luật <p>Chương trình đào tạo chi tiết: https://bv.u.edu.vn/chuong-trinh-dao-tao-bvu/</p>
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ	<ul style="list-style-type: none"> - Có khả năng tiếp tục học tập và nghiên cứu chuyên môn ở trình độ thạc sĩ, tiến sĩ.

STT	Nội dung	Chính quy
	sau khi ra trường	
VI	Vị trí làm việc sau khi tốt nghiệp	<p>Sau khi tốt nghiệp ngành Luật của Trường Đại học Bà Rịa-Vũng Tàu, sinh viên có thể đảm nhiệm những vị trí sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có khả năng làm việc tại các cơ quan nhà nước, bao gồm các cơ quan bảo vệ pháp luật như Tòa án, Viện kiểm sát, Cơ quan thi hành án, công an... và các cơ quan nhà nước khác từ trung ương xuống địa phương; làm việc tại các cơ quan Đảng và tổ chức chính trị - xã hội. - Làm việc cho các tổ chức cung cấp dịch vụ tư vấn pháp lý như luật sư, tư vấn viên trong các công ty, văn phòng luật, văn phòng công chứng trong và ngoài nước, chuyên viên pháp chế, tư vấn viên trong các công ty, doanh nghiệp có yêu cầu sử dụng nhân lực có chuyên môn cao trong lĩnh vực pháp luật trong hoạt động sản xuất, kinh doanh của công ty, doanh nghiệp. - Giảng dạy và nghiên cứu tại các cơ sở nghiên cứu hoặc đào tạo về pháp luật, hành chính - chính trị như các trường đại học, cao đẳng, trung học, trung tâm, viện nghiên cứu về các lĩnh vực liên quan. - Làm việc cho các tổ chức phi chính phủ, liên chính phủ hoặc các tổ chức quốc tế có các hoạt động liên quan đến các vấn đề pháp luật.

13. Ngành Logistics và Quản lí chuỗi cung ứng

STT	Nội dung	Chính quy
I	Điều kiện đăng kí tuyển sinh	Theo quy định chung của Nhà trường và Bộ Giáo dục và Đào tạo.
II	Mục tiêu kiến thức, kĩ năng, mức độ tự chủ và trách nhiệm, trình độ tin học, ngoại ngữ đạt được	<p>1. Kiến thức</p> <ul style="list-style-type: none"> - Phát triển kiến thức nền tảng về tự nhiên, xã hội và con người để phục vụ cho phát triển nghề nghiệp và tự hoàn thiện bản thân. - Phát triển những kiến thức lí thuyết và thực tiễn thuộc lĩnh vực kinh tế, logistics và quản lí chuỗi cung ứng để giải quyết các vấn đề chuyên môn. <p>2. Kỹ năng</p> <ul style="list-style-type: none"> - Xây dựng kĩ năng nhận thức, kĩ năng thực hành nghề nghiệp và kĩ năng giao tiếp ứng xử cần thiết thuộc lĩnh vực kinh tế, quản lí, logistics và quản lí chuỗi cung ứng để thực hiện các nhiệm vụ chuyên môn tương xứng với vị trí nghề nghiệp. - Tích hợp các kiến thức chuyên sâu về logistics, quản lí chuỗi cung ứng, vận tải, giao nhận, ngoại thương, quản trị kho hàng, thanh toán quốc tế nhằm giải quyết hiệu quả các vấn đề, phát triển giải pháp

STT	Nội dung	Chính quy
		<p>ứng dụng trong hoạt động dịch vụ logistics và quản lý chuỗi cung ứng.</p> <p>3. Mức độ tự chủ và trách nhiệm</p> <p>- Tổ chức làm việc độc lập hoặc theo nhóm trong điều kiện làm việc thay đổi, chịu trách nhiệm cá nhân, trách nhiệm với nhóm trong việc hướng dẫn, truyền bá, phổ biến kiến thức thuộc lĩnh vực kinh tế, kinh doanh, logistics, quản lý chuỗi cung ứng và giám sát người khác thực hiện nhiệm vụ.</p> <p>- Hình thành ở sinh viên có ý thức trách nhiệm đối với cộng đồng, ý thức phục vụ đất nước và đạo đức nghề nghiệp. Có tinh thần học hỏi suốt đời và thái độ nghiêm túc trong công việc.</p> <p>4. Trình độ tin học, ngoại ngữ</p> <p>- Thành thạo các kỹ năng tin học văn phòng, khai thác internet; Có chứng nhận chuẩn đầu ra Công nghệ thông tin do BVU cấp hoặc có đủ 03 chứng chỉ quốc tế MOS bao gồm: MOS Word Specialist; MOS Excel Specialist; MOS Powerpoint Specialist.</p> <p>- Có khả năng sử dụng ngoại ngữ trong công tác chuyên môn, đạt chứng nhận chuẩn đầu ra ngoại ngữ tiếng Anh tương đương cấp độ 3/6 theo Khung năng lực Ngoại ngữ 06 bậc dùng cho Việt Nam do BVU cấp hoặc chứng chỉ ngoại ngữ do cơ quan khảo thí trong nước và quốc tế có thẩm quyền cấp (còn hiệu lực tính đến thời điểm xét tốt nghiệp) với kết quả hoặc trình độ tương đương hoặc cao hơn.</p>
III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học	<p>- Đầu các khóa học và năm học, người học được phổ biến chi tiết, đầy đủ mục tiêu đào tạo, chương trình đào tạo và các văn bản hướng dẫn của Nhà trường; các chế độ, chính sách liên quan đến hoạt động học tập của sinh viên.</p> <p>- Để tăng cường thêm thông tin và nhận thức của sinh viên về vấn đề học tập, Nhà trường đã biên soạn các tài liệu hướng dẫn, thông báo cụ thể đến sinh viên về các nội dung liên quan, đồng thời cung cấp các thông tin cập nhật trên hệ thống thông tin điện tử, website của Nhà trường nhằm mục đích tạo nhiều kênh thông tin đa dạng, phong phú cho người học.</p> <p>- Nhằm giúp cho sinh viên của ngành có điều kiện tiếp cận hơn với thực tế ngay khi còn ngồi trên ghế giảng đường, dễ dàng bắt nhịp với công việc sau khi tốt nghiệp ra trường, Nhà trường đã trang bị phòng máy tính và phòng thực hành nghề cho Khoa, qua đó giúp các em thâm nhập môi trường làm việc thực tế, học tập, trau dồi những kiến thức, kinh nghiệm thực tiễn trong nghề nghiệp từ đó giúp các em đam mê, thích thú hơn với ngành nghề lựa chọn, năng động hơn qua chuyến đi khảo sát thực tế, có được không khí học tập sáng tạo,</p>

STT	Nội dung	Chính quy
		<p>đồng thời rèn luyện cho các em tính tổ chức, kỉ luật, tinh thần đoàn kết, kĩ năng làm việc theo nhóm, ý thức trách nhiệm công việc cao.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hệ thống thư viện sách truyền thống được thiết kế và bố trí một cách khoa học, tiện dụng cho sinh viên. - Được Nhà trường cung cấp đầy đủ, chính xác các thông tin về kết quả học tập và nghiên cứu khoa học của sinh viên. - Được sử dụng thư viện, tài liệu khoa học, phòng máy tính, các trang thiết bị và cơ sở vật chất của trường và cơ sở hợp tác đào tạo. - Được tham gia hoạt động của các đoàn thể, tổ chức xã hội trong Nhà trường.
IV	Chương trình đào tạo mà Nhà trường thực hiện	<ul style="list-style-type: none"> - Ngành đào tạo: Logistics và Quản lí chuỗi cung ứng - Mã ngành: 7510605 - Trình độ đào tạo: Đại học - Hình thức đào tạo: Chính quy - Thời gian đào tạo: 3,5 năm - Khối lượng kiến thức toàn khóa: 120 tín chỉ - Văn bằng tốt nghiệp: Cử nhân Logistics và Quản lí chuỗi cung ứng <p>Chương trình đào tạo chi tiết: https://bvuv.edu.vn/dao-tao/</p>
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường	<ul style="list-style-type: none"> - Có khả năng tự học tập về các vấn đề lí luận và thực tiễn có liên quan đến logistics và quản lí chuỗi cung ứng. - Có khả năng tiếp tục học tập và nghiên cứu chuyên môn ở trình độ thạc sĩ, tiến sĩ.
VI	Vị trí làm việc sau khi tốt nghiệp	<ul style="list-style-type: none"> - Vị trí việc làm 1: Chuyên viên, trợ lí kinh doanh, chuyên viên kiểm soát chất lượng, chuyên viên phụ trách kinh doanh xuất nhập khẩu, kinh doanh hãng tàu, forwarder tại các công ty tư nhân đang hoạt động trong nhiều lĩnh vực ngành nghề, chuyên viên tại các tổ chức khu vực công, hoặc các uỷ ban tư vấn, cố vấn thuộc nhiều các sở ban ngành liên quan đến xuất nhập khẩu. Sau một thời gian làm việc, tích lũy kinh nghiệm và đáp ứng các điều kiện quy định của luật pháp (nếu có) người học có thể phát triển nghề nghiệp trở thành nhà quản trị cấp trung: trưởng nhóm, phụ trách hoặc phó trưởng bộ phận các đơn vị (sau 3-5 năm). - Vị trí việc làm 2: Chuyên viên công cảng, chuyên viên lập kế hoạch bãi, kế hoạch tàu, thanh toán quốc tế, văn phòng đại diện của các công ty đa quốc gia.

STT	Nội dung	Chính quy
		<ul style="list-style-type: none"> - Vị trí việc làm 3: Nhân viên logistics, chứng từ, nhân viên hiện trường, điều vận đội xe, dịch vụ khách hàng. - Vị trí việc làm 4: Chủ doanh nghiệp logistics và chuỗi cung ứng, thông qua xây dựng ý tưởng kinh doanh và thực hiện khởi nghiệp; tạo lập doanh nghiệp và điều hành doanh nghiệp. - Vị trí việc làm 5: Giảng viên, nghiên cứu viên giảng dạy tại các trường đại học, cao đẳng và viện nghiên cứu về logistics và quản lí chuỗi cung ứng.

14. Ngành Kinh doanh quốc tế

STT	Nội dung	Chính quy
I	Điều kiện đăng kí tuyển sinh	Theo quy định chung của Nhà trường và Bộ Giáo dục và Đào tạo
II	Mục tiêu kiến thức, kĩ năng, mức độ tự chủ và trách nhiệm, trình độ tin học, ngoại ngữ đạt được	<p>1. Kiến thức</p> <ul style="list-style-type: none"> - Phân tích kiến thức nền tảng về tự nhiên, xã hội và con người để phục vụ cho phát triển nghề nghiệp và tự hoàn thiện bản thân. - Phân tích những kiến thức lí thuyết và thực tiễn thuộc lĩnh vực kinh tế, kinh doanh quốc tế để giải quyết các vấn đề chuyên môn. <p>2. Kỹ năng</p> <ul style="list-style-type: none"> - Phối hợp kĩ năng nhận thức, kĩ năng thực hành nghề nghiệp và kĩ năng giao tiếp ứng xử cần thiết thuộc lĩnh vực kinh tế, quản lí, kinh doanh quốc tế để thực hiện các nhiệm vụ chuyên môn tương xứng với vị trí nghề nghiệp. - Tích hợp các kiến thức chuyên sâu về kinh doanh quốc tế, marketing quốc tế, đầu tư quốc tế, bảo hiểm, đàm phán quốc tế, logistics, vận tải, giao nhận, ngoại thương, thanh toán quốc tế nhằm giải quyết hiệu quả các vấn đề, phát triển giải pháp ứng dụng trong hoạt động kinh doanh quốc tế. <p>3. Mức độ tự chủ và trách nhiệm</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tổ chức làm việc độc lập hoặc theo nhóm trong điều kiện làm việc thay đổi, chịu trách nhiệm cá nhân, trách nhiệm với nhóm trong việc hướng dẫn, truyền bá, phổ biến kiến thức thuộc lĩnh vực kinh tế, kinh doanh, logistics, quản lí chuỗi cung ứng và giám sát người khác thực hiện nhiệm vụ. - Thiết lập ở sinh viên có ý thức trách nhiệm đối với cộng đồng, ý thức phục vụ đất nước và đạo đức nghề nghiệp. Có tinh thần học hỏi suốt đời và thái độ nghiêm túc trong công việc.

STT	Nội dung	Chính quy
		<p>4. Trình độ tin học, ngoại ngữ</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thành thạo các kỹ năng tin học văn phòng, khai thác internet; Có chứng nhận chuẩn đầu ra Công nghệ thông tin do BVU cấp hoặc có đủ 03 chứng chỉ quốc tế MOS bao gồm: MOS Word Specialist; MOS Excel Specialist; MOS Powerpoint Specialist. - Có khả năng sử dụng ngoại ngữ trong công tác chuyên môn, đạt chứng nhận chuẩn đầu ra ngoại ngữ tiếng Anh tương đương cấp độ 3/6 theo Khung năng lực Ngoại ngữ 06 bậc dùng cho Việt Nam do BVU cấp hoặc chứng chỉ ngoại ngữ do cơ quan khảo thí trong nước và quốc tế có thẩm quyền cấp (còn hiệu lực tính đến thời điểm xét tốt nghiệp) với kết quả hoặc trình độ tương đương hoặc cao hơn.
III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học	<ul style="list-style-type: none"> - Đầu các khóa học và năm học, người học được phổ biến chi tiết, đầy đủ mục tiêu đào tạo, chương trình đào tạo và các văn bản hướng dẫn của Nhà trường, các chế độ, chính sách liên quan đến hoạt động học tập của sinh viên. - Để tăng cường thêm thông tin và nhận thức của sinh viên về vấn đề học tập, Nhà trường đã biên soạn các tài liệu hướng dẫn, thông báo cụ thể đến sinh viên về các nội dung liên quan, đồng thời cung cấp các thông tin cập nhật trên hệ thống thông tin điện tử, website của Nhà trường nhằm mục đích tạo nhiều kênh thông tin đa dạng, phong phú cho người học. - Nhằm giúp cho sinh viên của ngành có điều kiện tiếp cận hơn với thực tế ngay khi còn ngồi trên ghế giảng đường, dễ dàng bắt nhịp với công việc sau khi tốt nghiệp ra trường, Nhà trường đã trang bị phòng máy tính và phòng thực hành nghề cho Khoa, qua đó giúp các em thâm nhập môi trường làm việc thực tế, học tập, trau dồi những kiến thức, kinh nghiệm thực tiễn trong nghề nghiệp từ đó giúp các em đam mê, thích thú hơn với ngành nghề lựa chọn, năng động hơn qua chuyến đi khảo sát thực tế, có được không khí học tập sáng tạo, đồng thời rèn luyện cho các em tính tổ chức, kỉ luật, tinh thần đoàn kết, kỹ năng làm việc theo nhóm, ý thức trách nhiệm công việc cao. - Hệ thống thư viện sách truyền thống được thiết kế và bố trí một cách khoa học, tiện dụng cho sinh viên. - Được Nhà trường cung cấp đầy đủ, chính xác các thông tin về kết quả học tập và nghiên cứu khoa học của sinh viên. - Được sử dụng thư viện, tài liệu khoa học, phòng máy tính, các trang thiết bị và cơ sở vật chất của trường và cơ sở hợp tác đào tạo. - Được tham gia hoạt động của các đoàn thể, tổ chức xã hội trong Nhà trường.

STT	Nội dung	Chính quy
IV	Chương trình đào tạo mà Nhà trường thực hiện	<ul style="list-style-type: none"> - Ngành đào tạo: Kinh doanh quốc tế - Mã ngành: 7340120 - Trình độ đào tạo: Đại học - Hình thức đào tạo: Chính quy - Thời gian đào tạo: 3,5 năm - Khối lượng kiến thức toàn khóa: 120 tín chỉ - Văn bằng tốt nghiệp: Cử nhân Kinh doanh quốc tế <p>Chương trình đào tạo chi tiết: https://bv.edu.vn/chuong-trinh-dao-tao-bvu/</p>
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường	<ul style="list-style-type: none"> - Có khả năng tự học tập về các vấn đề lý luận và thực tiễn có liên quan đến kinh doanh. - Có thể theo học các khóa học đào tạo thạc sĩ trong các lĩnh vực về kinh doanh, thương mại, kinh tế đối ngoại tại các trường trong và ngoài nước, bằng ngôn ngữ tiếng Việt hoặc tiếng Anh.
VI	Vị trí làm việc sau khi tốt nghiệp	<ul style="list-style-type: none"> - Chuyên viên nghiên cứu, tham gia hoạch định chính sách kinh doanh tại các cơ quan quản lý nhà nước; chuyên viên thương mại tại các văn phòng đại diện thương mại của nước ngoài tại Việt Nam, cơ quan ngoại giao, cơ quan thương mại của Việt Nam ở nước ngoài. - Chuyên viên quản lý phân phối, quản trị thương mại quốc tế, xuất nhập khẩu, quản trị kinh doanh quốc tế, quản trị đầu tư quốc tế, quản trị hậu cần kinh doanh quốc tế, quản lý bán hàng quốc tế, đại diện bán hàng quốc tế, chuyên viên marketing, tư vấn kinh doanh quốc tế hay làm việc trong các ngân hàng quốc tế. - Tham gia vào hoạt động giảng dạy, nghiên cứu tại các cơ sở đào tạo, viện nghiên cứu về lĩnh vực kinh doanh và kinh doanh quốc tế; - Hoạch định, triển khai và quản lý các hoạt động kinh doanh độc lập của riêng mình.

15. Ngành Ngôn ngữ Anh

STT	Nội dung	Chính quy
I	Điều kiện đăng kí tuyển sinh	Theo quy định chung của Nhà trường và Bộ Giáo dục và Đào tạo.
II	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, mức độ tự	1. Kiến thức <ul style="list-style-type: none"> - Có các kiến thức cơ bản về khoa học xã hội để phân tích và giải quyết các vấn đề phát sinh trong công việc và cuộc sống.

STT	Nội dung	Chính quy
	chủ và trách nhiệm, trình độ tin học, ngoại ngữ đạt được	<ul style="list-style-type: none"> - Có các kiến thức cơ bản về chính trị, pháp luật, nhân văn cho việc giải thích, phân tích những vấn đề trong công việc và cuộc sống. - Cung cấp kiến thức về chuyên môn ngành nghề trong lĩnh vực thương mại, du lịch và giảng dạy tiếng Anh. - Cung cấp kiến thức lí thuyết và thực tiễn về kiến thức ngôn ngữ, văn hóa các nước sử dụng tiếng Anh để giải quyết các vấn đề chuyên môn. - Cung cấp các kiến thức về nghiên cứu khoa học, sáng tạo, phát triển tinh thần khởi nghiệp; Xây dựng, triển khai và đánh giá dự án khởi nghiệp. - Thụ đắc những kiến thức hỗ trợ thực tế trong lĩnh vực giảng dạy, nhà hàng, khách sạn, sản xuất và kinh doanh để định hướng chuyên sâu nghề nghiệp. <p>2. Kỹ năng</p> <ul style="list-style-type: none"> - Phát triển kỹ năng tư duy nhận thức trong lĩnh vực xã hội, văn hóa và ngôn ngữ để thực hiện các nhiệm vụ chuyên môn tương xứng với vị trí nghề nghiệp. - Phát triển năng lực thực hành tiếng Anh để giải quyết các vấn đề chuyên môn. - Cung cấp các kỹ năng nghề nghiệp và kỹ năng giao tiếp ứng xử cần thiết thuộc lĩnh vực ngôn ngữ Anh để phục vụ cho các vị trí nghề nghiệp. - Những kỹ năng thiết yếu cho việc chủ động học tập, rèn luyện và phát triển bền vững trong thời đại mới như tư duy phản biện và sáng tạo, tự học và tự phát triển bản thân để luôn thích ứng với những thay đổi; Vận dụng các thành tựu về công nghệ thông tin trong học tập nghiên cứu và hoạt động; Làm việc độc lập, làm việc theo nhóm; Xây dựng và phát triển mối quan hệ với tập thể, cộng đồng; Lãnh đạo bản thân và lãnh đạo nhóm. <p>3. Mức độ tự chủ và trách nhiệm</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có năng lực làm việc độc lập và làm việc theo nhóm. Biết tôn trọng sự khác biệt giữa các thành viên trong nhóm và tìm sự thống nhất thông qua thảo luận. - Tuân thủ quy định của luật pháp, có lối sống lành mạnh và đạo đức tốt; tuân thủ chuẩn mực đạo đức trong học thuật và nguyên tắc nghề nghiệp. Tích cực tham gia các phong trào trong và ngoài trường nhằm trau dồi thêm kỹ năng sống và học tập cho mình. - Bản lĩnh, tự tin với kiến thức đã học; Có sự đam mê nghề nghiệp, tinh thần học tập tự giác cao độ, luôn cập nhật kiến thức và sáng tạo

STT	Nội dung	Chính quy
		<p>trong học tập thông qua các hoạt động học thuật trong và ngoài trường và không ngừng học tập nâng cao kiến thức chuyên môn.</p> <p>4. Trình độ tin học, ngoại ngữ</p> <p>- Thành thạo các kỹ năng tin học văn phòng, khai thác internet; Có chứng nhận chuẩn đầu ra Công nghệ thông tin do BVU cấp hoặc có đủ 03 chứng chỉ quốc tế MOS bao gồm: MOS Word Specialist; MOS Excel Specialist; MOS Powerpoint Specialist.</p> <p>- Sử dụng ngôn ngữ tiếng Anh thành thạo trong công tác chuyên môn, đạt chứng nhận chuẩn đầu ra ngoại ngữ một trong 3 ngôn ngữ: Tiếng Nhật, Tiếng Hàn, Tiếng Trung tương đương cấp độ 3/6 theo Khung năng lực Ngoại ngữ 06 bậc dùng cho Việt Nam do BVU cấp hoặc chứng chỉ ngoại ngữ do cơ quan khảo thí trong nước và quốc tế có thẩm quyền cấp (còn hiệu lực tính đến thời điểm xét tốt nghiệp) với kết quả hoặc trình độ tương đương hoặc cao hơn.</p>
III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học	<p>- Đầu các khóa học và năm học, người học được phổ biến chi tiết, đầy đủ mục tiêu đào tạo, chương trình đào tạo và các văn bản hướng dẫn của Nhà trường, các chế độ, chính sách liên quan đến hoạt động học tập của sinh viên.</p> <p>- Để tăng cường thêm thông tin và nhận thức của sinh viên về vấn đề học tập, Nhà trường đã biên soạn các tài liệu hướng dẫn, thông báo cụ thể đến sinh viên về các nội dung liên quan, đồng thời cung cấp các thông tin cập nhật trên hệ thống thông tin điện tử, website của Nhà trường nhằm mục đích tạo nhiều kênh thông tin đa dạng, phong phú cho người học.</p> <p>- Nhằm giúp cho sinh viên của ngành có điều kiện tiếp cận hơn với thực tế ngay khi còn ngồi trên ghế giảng đường, dễ dàng bắt nhịp với công việc sau khi tốt nghiệp ra trường, Nhà trường đã trang bị phòng máy tính và phòng thực hành nghề cho Khoa, hướng dẫn thực hành, thực tập chuyên môn cho các em sinh viên nâng cao kiến thức, tay nghề, qua đó giúp các em thâm nhập môi trường làm việc thực tế, học tập, trau dồi những kiến thức, kinh nghiệm thực tiễn trong nghề nghiệp từ đó giúp các em đam mê, thích thú hơn với ngành nghề lựa chọn, năng động hơn qua chuyến đi khảo sát thực tế, có được không khí học tập sáng tạo, đồng thời rèn luyện cho các em tính tổ chức, kỉ luật, tinh thần đoàn kết, kỹ năng làm việc theo nhóm, ý thức trách nhiệm công việc cao.</p> <p>- Hệ thống thư viện sách truyền thống được thiết kế và bố trí một cách khoa học, tiện dụng cho sinh viên.</p> <p>- Được Nhà trường cung cấp đầy đủ, chính xác các thông tin về kết quả học tập và nghiên cứu khoa học của sinh viên.</p>

STT	Nội dung	Chính quy
		<p>- Được sử dụng thư viện, tài liệu khoa học, phòng máy tính, các trang thiết bị và cơ sở vật chất của Trường và cơ sở hợp tác đào tạo.</p> <p>- Được tham gia hoạt động của các đoàn thể, tổ chức xã hội trong nhà trường.</p>
IV	Chương trình đào tạo mà Nhà trường thực hiện	<p>- Ngành đào tạo: Ngôn ngữ Anh</p> <p>- Mã ngành: 7220201</p> <p>- Trình độ đào tạo: Đại học</p> <p>- Hình thức đào tạo: Chính quy</p> <p>- Thời gian đào tạo: 3,5 năm</p> <p>- Khối lượng kiến thức toàn khóa: 120 tín chỉ</p> <p>- Văn bằng tốt nghiệp: Cử nhân Ngôn ngữ Anh</p> <p>Chương trình đào tạo chi tiết: https://bvu.edu.vn/chuong-trinh-dao-tao-bvu/</p>
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường	Có khả năng tiếp tục học tập và nghiên cứu chuyên môn ở trình độ thạc sĩ, tiến sĩ.
VI	Vị trí làm việc sau khi tốt nghiệp	<p>Sinh viên sau khi tốt nghiệp có thể làm việc tại những vị trí sau:</p> <p><i>Đối với chuyên ngành Tiếng Anh thương mại:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> • Nhân viên giao dịch, chăm sóc khách hàng, nhân viên kinh doanh • Nhân viên trong các công ty xuất nhập khẩu • Nhân viên hành chính trong các cơ quan nhà nước, chính phủ, các doanh nghiệp thương mại, dịch vụ • Trợ lý, thư ký cho giám đốc hoặc trưởng phòng • Chuyên viên đào tạo tiếng Anh tại các doanh nghiệp • Trợ giảng tiếng Anh tại các trung tâm Anh ngữ • Giáo viên tiếng Anh (sau khi bổ sung chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm) <p><i>Đối với chuyên ngành Tiếng Anh du lịch và khách sạn:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> • Nhân viên giao dịch, chăm sóc khách hàng, nhân viên kinh doanh tại các công ty du lịch • Lễ tân tại khách sạn • Trợ lý, thư ký cho giám đốc hoặc trưởng phòng

STT	Nội dung	Chính quy
		<ul style="list-style-type: none"> • Chuyên viên đào tạo tiếng Anh tại các doanh nghiệp • Thiết kế tour du lịch • Hướng dẫn viên du lịch khách quốc tế (sau khi đã bổ sung chứng chỉ hướng dẫn viên du lịch) <p><i>Đối với chuyên ngành Phương pháp giảng dạy tiếng Anh:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> • Giáo viên tiếng Anh (tại trường phổ thông, trung tâm Anh ngữ) • Trợ giảng (tại các trường quốc tế và trung tâm Anh ngữ) • Nhân viên giáo vụ (tại các đơn vị trường học và trung tâm Anh ngữ) • Nhân viên bộ phận thiết kế chương trình giảng dạy, biên soạn tài liệu giảng dạy và kiểm tra đánh giá năng lực sử dụng tiếng Anh • Nhân viên bộ phận huấn luyện nghiệp vụ tại các đơn vị, doanh nghiệp

16. Ngành Đông phương học

STT	Nội dung	Chính quy
I	Điều kiện đăng kí tuyển sinh	Theo quy định chung của Nhà trường và Bộ Giáo dục và Đào tạo.
II	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, mức độ tự chủ và trách nhiệm, trình độ tin học, ngoại ngữ đạt được	<p>1. Kiến thức</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trang bị cho sinh viên kiến thức cơ bản về tự nhiên, văn hóa - xã hội và dân cư của Nhật Bản/Hàn Quốc để phục vụ cho phát triển nghề nghiệp và tự hoàn thiện bản thân. - Giúp sinh viên có kiến thức lí thuyết và thực tiễn thuộc lĩnh vực ngôn ngữ Nhật Bản/ngôn ngữ Hàn Quốc để giải quyết các vấn đề chuyên môn. <p>2. Kỹ năng</p> <ul style="list-style-type: none"> - Phát triển ở sinh viên kỹ năng nhận thức, kỹ năng thực hành nghề nghiệp và kỹ năng giao tiếp ứng xử cần thiết thuộc ngành Đông phương học để thực hiện các nhiệm vụ chuyên môn tương xứng với vị trí nghề nghiệp. - Khả năng chuyên sâu về tiếng Nhật/tiếng Hàn nhằm giải quyết hiệu quả các vấn đề trong công việc, phát triển giải pháp ứng dụng trong các lĩnh vực có liên quan. <p>3. Mức độ tự chủ và trách nhiệm</p>

STT	Nội dung	Chính quy
		<p>- Bồi dưỡng phẩm chất chính trị, đạo đức và sức khỏe tốt để làm việc.</p> <p>- Xây dựng ở sinh viên ý thức tổ chức kỉ luật trong một tổ chức, tinh thần tự học hỏi liên tục và thái độ nghiêm túc trong công việc.</p> <p>4. Trình độ tin học, ngoại ngữ</p> <p>- Thành thạo các kĩ năng tin học văn phòng, khai thác internet; Có chứng nhận chuẩn đầu ra Công nghệ thông tin do BVU cấp hoặc có đủ 03 chứng chỉ quốc tế MOS bao gồm: MOS Word Specialist; MOS Excel Specialist; MOS Powerpoint Specialist.</p> <p>- Có khả năng sử dụng ngoại ngữ trong công tác chuyên môn, đạt chứng nhận chuẩn đầu ra ngoại ngữ một trong 3 ngôn ngữ: Tiếng Nhật, Tiếng Hàn, Tiếng Trung tương đương cấp độ 3/6 theo Khung năng lực Ngoại ngữ 06 bậc dùng cho Việt Nam do BVU cấp hoặc chứng chỉ ngoại ngữ do cơ quan khảo thí trong nước và quốc tế có thẩm quyền cấp (còn hiệu lực tính đến thời điểm xét tốt nghiệp) với kết quả hoặc trình độ tương đương hoặc cao hơn.</p>
III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học	<p>- Đầu các khóa học và năm học, người học được phổ biến chi tiết, đầy đủ mục tiêu đào tạo, chương trình đào tạo và các văn bản hướng dẫn của Nhà trường; các chế độ, chính sách liên quan đến hoạt động học tập của sinh viên.</p> <p>- Để tăng cường thêm thông tin và nhận thức của sinh viên về vấn đề học tập, Nhà trường đã biên soạn các tài liệu hướng dẫn, thông báo cụ thể đến sinh viên về các nội dung liên quan, đồng thời cung cấp các thông tin cập nhật trên hệ thống thông tin điện tử, website của Nhà trường nhằm mục đích tạo nhiều kênh thông tin đa dạng, phong phú cho người học.</p> <p>- Nhằm giúp cho sinh viên của ngành có điều kiện tiếp cận hơn với thực tế ngay khi còn ngồi trên ghế giảng đường, dễ dàng bắt nhịp với công việc sau khi tốt nghiệp ra trường, Nhà trường đã trang bị phòng máy tính và phòng thực hành nghề cho Khoa, hướng dẫn thực hành, thực tập chuyên môn cho các em sinh viên nâng cao kiến thức, tay nghề, qua đó giúp các em thâm nhập môi trường làm việc thực tế, học tập, trau dồi những kiến thức, kinh nghiệm thực tiễn trong nghề nghiệp từ đó giúp các em đam mê, thích thú hơn với ngành nghề lựa chọn, năng động hơn qua chuyến đi khảo sát thực tế, có được không khí học tập sáng tạo, đồng thời rèn luyện cho các em tính tổ chức, kỉ luật, tinh thần đoàn kết, kĩ năng làm việc theo nhóm, ý thức trách nhiệm công việc cao.</p> <p>- Hệ thống thư viện sách truyền thống được thiết kế và bố trí một cách khoa học, tiện dụng cho sinh viên.</p>

STT	Nội dung	Chính quy
		<ul style="list-style-type: none"> - Được Nhà trường cung cấp đầy đủ, chính xác các thông tin về kết quả học tập và nghiên cứu khoa học của sinh viên. - Được sử dụng thư viện, tài liệu khoa học, phòng máy tính, các trang thiết bị và cơ sở vật chất của trường và cơ sở hợp tác đào tạo. - Được tham gia hoạt động của các đoàn thể, tổ chức xã hội trong Nhà trường.
IV	Chương trình đào tạo mà Nhà trường thực hiện	<ul style="list-style-type: none"> - Ngành đào tạo: Đông phương học - Mã ngành: 7310608 - Trình độ đào tạo: Đại học - Hình thức đào tạo: Chính quy - Thời gian đào tạo: 3,5 năm - Khối lượng kiến thức toàn khóa: 120 tín chỉ - Văn bằng tốt nghiệp: Cử nhân Đông phương học <p>Chương trình đào tạo chi tiết: https://bv.u.edu.vn/chuong-trinh-dao-tao-bvu/</p>
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường	Có khả năng tiếp tục học tập và nghiên cứu chuyên môn ở trình độ thạc sĩ, tiến sĩ.
VI	Vị trí làm việc sau khi tốt nghiệp	<ul style="list-style-type: none"> - Giảng viên ngoại ngữ/đất nước học tại các trường cao đẳng, đại học. - Trợ lý giám đốc/Phiên dịch tại các công ty liên doanh và 100% vốn của Nhật Bản/Hàn Quốc. - Thư ký tổng hợp các văn phòng trong nước và Nhật Bản/Hàn Quốc. - Nhân viên xuất nhập khẩu tại các doanh nghiệp trong và ngoài nước. - Khởi nghiệp kinh doanh. <p>Về dài hạn (trên 5-10 năm) có thể phát triển nghề nghiệp ở những vị trí cấp cao:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Quản lý trung tâm/quản lý bộ môn tại các trung tâm ngoại ngữ, các trường đại học và cao đẳng. - Tổng vụ/quản trị nhân sự tại các công ty thương mại, doanh nghiệp trong và ngoài nước.

STT	Nội dung	Chính quy
		- Giám đốc bộ phận chăm sóc/dịch vụ khách hàng tại các doanh nghiệp trong và ngoài nước.

17. Ngành Ngôn ngữ Trung Quốc

STT	Nội dung	Chính quy
I	Điều kiện đăng kí tuyển sinh	Theo quy định chung của Nhà trường và Bộ Giáo dục và Đào tạo.
II	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, mức độ tự chủ và trách nhiệm, trình độ tin học, ngoại ngữ đạt được	<p>1. Kiến thức</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tích lũy đủ khối lượng kiến thức tối thiểu theo quy định của Bộ giáo dục và đào tạo, - Cung cấp kiến thức lí thuyết và thực tiễn về hệ thống ngôn ngữ, văn hóa Trung Quốc để giải quyết các vấn đề chuyên môn. - Cung cấp kiến thức về chuyên môn ngành nghề như biên phiên dịch, thương mại, du lịch, giảng dạy tiếng Trung Quốc. <p>2. Kỹ năng</p> <p>Giúp người học phát triển kỹ năng chuyên môn nghề nghiệp, kỹ năng nhận thức và kỹ năng giao tiếp ứng xử cần thiết thuộc lĩnh vực ngôn ngữ Trung Quốc để thực hiện các nhiệm vụ chuyên môn tương xứng với vị trí nghề nghiệp.</p> <p>3. Mức độ tự chủ và trách nhiệm</p> <p>Có năng lực phát triển nghề nghiệp; Biết sáng tạo, dẫn dắt và phát triển nghề nghiệp thông qua khả năng tự học, phát triển các kiến thức và kỹ năng cần thiết và khả năng thích ứng nhanh với sự thay đổi của thực tế.</p> <p>4. Trình độ tin học, ngoại ngữ</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thành thạo các kỹ năng tin học văn phòng, khai thác internet; Có chứng nhận chuẩn đầu ra Công nghệ thông tin do BVU cấp hoặc có đủ 03 chứng chỉ quốc tế MOS bao gồm: MOS Word Specialist; MOS Excel Specialist; MOS Powerpoint Specialist. - Sử dụng ngôn ngữ Tiếng Trung thành thạo trong công tác chuyên môn, đạt chứng nhận chuẩn đầu ra ngoại ngữ một trong 03 ngôn ngữ: Tiếng Nhật, Tiếng Hàn, tiếng Anh tương đương cấp độ 3/6 theo Khung năng lực Ngoại ngữ 06 bậc dùng cho Việt Nam do BVU cấp hoặc chứng chỉ ngoại ngữ do cơ quan khảo thí trong nước và quốc tế có thẩm quyền cấp (còn hiệu lực tính đến thời điểm xét tốt nghiệp) với kết quả hoặc trình độ tương đương hoặc cao hơn.

STT	Nội dung	Chính quy
III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học	<ul style="list-style-type: none"> - Đầu các khóa học và năm học, người học được phổ biến chi tiết, đầy đủ mục tiêu đào tạo, chương trình đào tạo và các văn bản hướng dẫn của Nhà trường; các chế độ, chính sách liên quan đến hoạt động học tập của sinh viên. - Để tăng cường thêm thông tin và nhận thức của sinh viên về vấn đề học tập, Nhà trường đã biên soạn các tài liệu hướng dẫn, thông báo cụ thể đến sinh viên về các nội dung liên quan, đồng thời cung cấp các thông tin cập nhật trên hệ thống thông tin điện tử, website của Nhà trường nhằm mục đích tạo nhiều kênh thông tin đa dạng, phong phú cho người học. - Nhằm giúp cho sinh viên của ngành có điều kiện tiếp cận hơn với thực tế ngay khi còn ngồi trên ghế giảng đường, dễ dàng bắt nhịp với công việc sau khi tốt nghiệp ra trường, Nhà trường đã trang bị phòng máy tính và phòng thực hành nghề cho Khoa, hướng dẫn thực hành, thực tập chuyên môn cho các em sinh viên nâng cao kiến thức, tay nghề, qua đó giúp các em thâm nhập môi trường làm việc thực tế, học tập, trau dồi những kiến thức, kinh nghiệm thực tiễn trong nghề nghiệp từ đó giúp các em đam mê, thích thú hơn với ngành nghề lựa chọn, năng động hơn qua chuyến đi khảo sát thực tế, có được không khí học tập sáng tạo, đồng thời rèn luyện cho các em tính tổ chức, kỉ luật, tinh thần đoàn kết, kĩ năng làm việc theo nhóm, ý thức trách nhiệm công việc cao. - Hệ thống thư viện sách truyền thống được thiết kế và bố trí một cách khoa học, tiện dụng cho sinh viên. - Được Nhà trường cung cấp đầy đủ, chính xác các thông tin về kết quả học tập và nghiên cứu khoa học của sinh viên. - Được sử dụng thư viện, tài liệu khoa học, phòng máy tính, các trang thiết bị và cơ sở vật chất của trường và cơ sở hợp tác đào tạo. - Được tham gia hoạt động của các đoàn thể, tổ chức xã hội trong nhà trường.
IV	Chương trình đào tạo mà Nhà trường thực hiện	<ul style="list-style-type: none"> - Ngành đào tạo: Ngôn ngữ Trung Quốc - Mã ngành: 7220204 - Trình độ đào tạo: Đại học - Hình thức đào tạo: Chính quy - Thời gian đào tạo: 3,5 năm - Khối lượng kiến thức toàn khóa: 120 tín chỉ - Văn bằng tốt nghiệp: Cử nhân Ngôn ngữ Trung Quốc <p>Chương trình đào tạo chi tiết: https://bv.u.edu.vn/chuong-trinh-dao-tao-bvu/</p>

STT	Nội dung	Chính quy
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường	Có khả năng tiếp tục học tập và nghiên cứu chuyên môn ở trình độ thạc sĩ, tiến sĩ.
VI	Vị trí làm việc sau khi tốt nghiệp	<ul style="list-style-type: none"> -Nhân viên phiên dịch tại các công ty đa quốc gia Trung - Việt, Trung Mỹ, Trung - Hàn, Đài -Việt, Đài - Nhật... -Trợ lý giám đốc cho các công ty có 100% vốn nước ngoài và các công ty liên doanh trong và ngoài nước. -Thư kí, chuyên viên trong cơ quan ngoại giao, các văn phòng trong và ngoài nước. -Làm hướng dẫn viên các công ty, các hãng lữ hành du lịch trong và ngoài nước; quản lý nhà hàng, khách sạn quốc tế... -Giảng dạy, nghiên cứu trong các cơ sở giáo dục, khoa học.

18. Ngành Tâm lí học

STT	Nội dung	Chính quy
I	Điều kiện đăng kí tuyển sinh	Theo quy định tại Đề án tuyển sinh Trường Đại học Bà Rịa - Vũng Tàu
II	Mục tiêu kiến thức, kĩ năng, mức độ tự chủ và trách nhiệm, trình độ tin học, ngoại ngữ đạt được	<p>1. Kiến thức</p> <ul style="list-style-type: none"> - Giúp sinh viên có những kiến thức cơ bản về tự nhiên, xã hội và con người để phục vụ cho phát triển nghề nghiệp và tự hoàn thiện bản thân. - Trang bị cho sinh viên những nội dung kiến thức lí thuyết và thực tiễn thuộc lĩnh vực tâm lí học để giải quyết các vấn đề chuyên môn <p>2. Kỹ năng</p> <ul style="list-style-type: none"> - Phát triển ở sinh viên kĩ năng nhận thức, kĩ năng thực hành nghề nghiệp và kĩ năng bổ trợ cần thiết cho ngành Tâm lí học để thực hiện các nhiệm vụ chuyên môn tương xứng với vị trí nghề nghiệp. - Khả năng nhận diện, phân tích, vận dụng các kiến thức chuyên sâu về Tâm lí học nhằm giải quyết hiệu quả các vấn đề về tâm lí. <p>3. Mức độ tự chủ và trách nhiệm</p> <ul style="list-style-type: none"> - Bồi dưỡng phẩm chất đạo đức, ý thức trách nhiệm và sức khỏe tốt để làm việc.

STT	Nội dung	Chính quy
		<p>- Xây dựng ở sinh viên ý thức tổ chức kỉ luật trong một tổ chức, tinh thần tự học hỏi liên tục suốt đời và năng lực tự chủ trong công việc đáp ứng với những thay đổi không ngừng của cuộc sống.</p> <p>4. Trình độ tin học, ngoại ngữ</p> <p>- Thành thạo các kĩ năng tin học văn phòng, khai thác internet; Có chứng nhận chuẩn đầu ra Công nghệ thông tin do BVU cấp hoặc có đủ 03 chứng chỉ quốc tế MOS bao gồm: MOS Word Specialist; MOS Excel Specialist; MOS Powerpoint Specialist.</p> <p>- Có khả năng sử dụng ngoại ngữ trong công tác chuyên môn, đạt chứng nhận chuẩn đầu ra ngoại ngữ tiếng Anh tương đương cấp độ 3/6 theo Khung năng lực Ngoại ngữ 06 bậc dùng cho Việt Nam do BVU cấp hoặc chứng chỉ ngoại ngữ do cơ quan khảo thí trong nước và quốc tế có thẩm quyền cấp (còn hiệu lực tính đến thời điểm xét tốt nghiệp) với kết quả hoặc trình độ tương đương hoặc cao hơn.</p>
III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học	<p>- Đầu các khóa học và năm học, người học được phổ biến chi tiết, đầy đủ mục tiêu đào tạo, chương trình đào tạo và các văn bản hướng dẫn của Nhà trường; Các chế độ, chính sách liên quan đến hoạt động học tập của sinh viên.</p> <p>- Để tăng cường thêm thông tin và nhận thức của sinh viên về vấn đề học tập, Nhà trường đã biên soạn các tài liệu hướng dẫn, thông báo cụ thể đến sinh viên về các nội dung liên quan, đồng thời cung cấp các thông tin cập nhật trên hệ thống thông tin điện tử, website của Nhà trường nhằm mục đích tạo nhiều kênh thông tin đa dạng, phong phú cho người học.</p> <p>- Nhằm giúp cho sinh viên của ngành có điều kiện tiếp cận hơn với thực tế ngay khi còn ngồi trên ghế giảng đường, dễ dàng bắt nhịp với công việc sau khi tốt nghiệp ra trường, Nhà trường đã trang bị phòng máy tính và phòng thực hành nghề cho Khoa; Hướng dẫn thực hành, thực tập chuyên môn cho các em sinh viên nâng cao kiến thức, tay nghề, qua đó giúp các em thâm nhập môi trường làm việc thực tế, học tập, trau dồi những kiến thức, kinh nghiệm thực tiễn trong nghề nghiệp từ đó giúp các em đam mê, thích thú hơn với ngành nghề lựa chọn, năng động hơn qua chuyến đi khảo sát thực tế, có được không khí học tập sáng tạo, đồng thời rèn luyện cho các em tính tổ chức, kỉ luật, tinh thần đoàn kết, kĩ năng làm việc theo nhóm, ý thức trách nhiệm công việc cao.</p> <p>- Hệ thống thư viện sách truyền thống được thiết kế và bố trí một cách khoa học, tiện dụng cho sinh viên.</p> <p>- Được Nhà trường cung cấp đầy đủ, chính xác các thông tin về kết quả học tập và nghiên cứu khoa học của sinh viên.</p>

STT	Nội dung	Chính quy
		<ul style="list-style-type: none"> - Được sử dụng thư viện, tài liệu khoa học, phòng máy tính, các trang thiết bị và cơ sở vật chất của Trường và cơ sở hợp tác đào tạo. - Được tham gia hoạt động của các đoàn thể, tổ chức xã hội trong Nhà trường.
IV	Chương trình đào tạo mà Nhà trường thực hiện	<ul style="list-style-type: none"> - Ngành đào tạo: Tâm lý học - Mã ngành: 7310401 - Trình độ đào tạo: Đại học - Hình thức đào tạo: Chính quy - Thời gian đào tạo: 3,5 năm - Khối lượng kiến thức toàn khóa: 120 tín chỉ - Văn bằng tốt nghiệp: Cử nhân Tâm lý học <p>Chương trình đào tạo chi tiết: https://bvu.edu.vn/chuong-trinh-dao-tao-bvu/</p>
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường	Có khả năng tiếp tục học tập và nghiên cứu chuyên môn ở trình độ thạc sĩ, tiến sĩ.
VI	Vị trí làm việc sau khi tốt nghiệp	<p>Người học sau khi tốt nghiệp có thể làm việc tại những vị trí sau:</p> <p><i>Nhà tâm lý học đường:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Làm việc tại các trường học với vị trí phụ trách tâm lý học đường, hỗ trợ giáo viên, cha mẹ học sinh trong việc nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện. - Tham gia vào việc giúp cho những học sinh có thể giải tỏa được những áp lực, khúc mắc trong học tập, cuộc sống từ đó có thể chuyên tâm vào việc học tập đạt thành tích tốt. <p><i>Nhà trị liệu tâm lý:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Làm việc tại các bệnh viện tâm thần, các trung tâm tư vấn, trị liệu tâm lý. - Làm việc độc lập hoặc hỗ trợ cho các bác sĩ tâm thần giúp cho người cần trị liệu phân tích, hiểu và giải quyết những mâu thuẫn tâm lý với người khác cũng như là những khó khăn tâm lý của chính bản thân mình. <p><i>Chuyên viên tham vấn:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Làm việc tại các trung tâm tư vấn, trực các đường dây nóng, tổ chức phi chính phủ...

STT	Nội dung	Chính quy
		<p>- Gặp gỡ, trò chuyện giúp cho những người có nhu cầu hiểu, nhận thức được vấn đề của mình và tự tìm cách giải quyết.</p> <p><i>Nhà tâm lí học:</i></p> <p>- Làm việc ở các viện nghiên cứu, trung tâm nghiên cứu, các trường đại học cao đẳng, các công ty truyền thông.</p> <p>- Có thể làm công tác nghiên cứu, hoạch định chính sách liên quan đến tâm lí ứng dụng trong quản trị, kinh doanh, tham gia vào các dự án, tổ chức trong và ngoài nước.</p> <p><i>Nhà tư vấn tuyển dụng:</i></p> <p>- Làm việc tại các tổ chức, doanh nghiệp, các trung tâm nghiên cứu, bệnh viện.</p> <p>- Giúp các nhà quản lí doanh nghiệp, tổ chức, đánh giá nhu cầu nhân lực của tổ chức, nghiên cứu để xác định các yêu cầu của vị trí tuyển dụng, lên kế hoạch và thực hiện phỏng vấn tuyển dụng các ứng viên có những đặc điểm phù hợp.</p> <p>Ngoài ra có thể giảng dạy, nghiên cứu tâm lí trong các trường đại học, cao đẳng, trung tâm, viện nghiên cứu.</p>

19. Ngành Quản trị kinh doanh (Chuyên ngành: Quản trị Du lịch - Nhà hàng - Khách sạn)

STT	Nội dung	Chính quy
I	Điều kiện đăng kí tuyển sinh	Theo quy định chung của Nhà trường và của Bộ Giáo dục và Đào tạo
II	Mục tiêu kiến thức, kĩ năng, mức độ tự chủ và trách nhiệm, trình độ tin học, ngoại ngữ đạt được	<p>1. Kiến thức</p> <p>- Hiểu được các kiến thức chung về nguyên lí cơ bản của chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, pháp luật, giáo dục thể chất và quốc phòng - an ninh. Có kiến thức về tin học, ngoại ngữ và kĩ năng mềm cho việc giải thích, phân tích những vấn đề trong công việc và cuộc sống.</p> <p>- Hiểu được các nội dung kiến thức chung, các kiến thức về nền kinh tế để phục vụ trong việc giải quyết vấn đề chuyên môn trong lĩnh vực Quản trị kinh doanh Du lịch - Nhà hàng - Khách sạn.</p> <p>- Nhận diện, giải thích và đánh giá các vấn đề của nền kinh tế và doanh nghiệp thông qua việc vận dụng kiến thức cơ sở ngành về Quản trị kinh doanh Du lịch - Nhà hàng - Khách sạn.</p> <p>- Hiểu được cách phân tích các quy trình vận hành của một tổ chức, cơ sở dữ liệu và hệ thống thông tin, và các hoạt động chức năng liên quan để đưa ra các phương thức phù hợp thực hiện công việc, thông qua vận</p>

STT	Nội dung	Chính quy
		<p>dụng kiến thức chuyên ngành của Quản trị kinh doanh Du lịch - Nhà hàng - Khách sạn.</p> <p>- Nắm bắt được các phương thức chủ động nghiên cứu, sáng tạo, phát triển ý tưởng khởi nghiệp; Xây dựng, triển khai và đánh giá dự án kinh doanh.</p> <p>2. Kỹ năng</p> <p>- Sử dụng hiệu quả, linh hoạt các kiến thức đại cương vào giải quyết các vấn đề thực tiễn chuyên ngành; Thành thạo về tin học văn phòng, kỹ năng mềm và sử dụng ngoại ngữ đáp ứng chuẩn đầu ra của Trường Đại học Bà Rịa-Vũng Tàu.</p> <p>- Khả năng nhận diện, phân tích, vận dụng các kiến thức chuyên sâu về Quản trị kinh doanh Du lịch - Nhà hàng - Khách sạn nhằm giải quyết hiệu quả các vấn đề, phát triển giải pháp ứng dụng trong hoạt động Quản trị kinh doanh Du lịch - Nhà hàng - Khách sạn.</p> <p>- Khả năng vận dụng chuẩn mực đạo đức, giá trị văn hóa, kỹ năng giao tiếp, truyền thông và thấu hiểu hành vi tổ chức nhằm khai thác có hiệu quả nguồn lực con người và hình thành hành vi chuyên nghiệp trong hoạt động Quản trị kinh doanh Du lịch - Nhà hàng - Khách sạn.</p> <p>3. Mức độ tự chủ và trách nhiệm</p> <p>- Có khả năng tự khai thác về sử dụng tin học, ngoại ngữ thành thạo, nhằm phục vụ các mục đích giao tiếp, học tập, nghiên cứu và phát triển chuyên môn.</p> <p>- Có khả năng làm việc độc lập, làm việc nhóm, tự học hỏi và phát triển bản thân, có ý thức trách nhiệm và đạo đức nghề nghiệp.</p> <p>- Có phẩm chất chính trị, ý thức phục vụ nhân dân, có sức khỏe, đáp ứng yêu cầu xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.</p> <p>4. Trình độ tin học, ngoại ngữ</p> <p>- Thành thạo các kỹ năng tin học văn phòng, khai thác internet; Có chứng nhận chuẩn đầu ra Công nghệ thông tin do BVU cấp hoặc có đủ 03 chứng chỉ quốc tế MOS bao gồm: MOS Word Specialist; MOS Excel Specialist; MOS Powerpoint Specialist.</p> <p>- Có khả năng sử dụng ngoại ngữ trong công tác chuyên môn, đạt chứng nhận chuẩn đầu ra ngoại ngữ tiếng Anh tương đương cấp độ 3/6 theo Khung năng lực Ngoại ngữ 06 bậc dùng cho Việt Nam do BVU cấp hoặc chứng chỉ ngoại ngữ do cơ quan khảo thí trong nước và quốc tế có thẩm quyền cấp (còn hiệu lực tính đến thời điểm xét tốt nghiệp) với kết quả hoặc trình độ tương đương hoặc cao hơn.</p>

STT	Nội dung	Chính quy
III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học	<ul style="list-style-type: none"> - Được sử dụng thư viện, tài liệu khoa học, phòng máy tính, các trang thiết bị và cơ sở vật chất của Trường và cơ sở phối hợp đào tạo. - Được tham gia hoạt động của các đoàn thể, tổ chức xã hội trong Trường. - Đầu các khóa học và năm học, người học được phổ biến chi tiết, đầy đủ mục tiêu đào tạo, chương trình đào tạo. - Trang thiết bị phục vụ giảng dạy và học tập của trường được xây dựng theo những tiêu chuẩn kỹ thuật phù hợp với điều kiện học tập, nghiên cứu của người học.
IV	Chương trình đào tạo mà Nhà trường thực hiện	<ul style="list-style-type: none"> - Ngành đào tạo: Quản trị kinh doanh - Mã ngành: 7810103 - Trình độ đào tạo: Đại học - Hình thức đào tạo: Chính quy - Thời gian đào tạo: 3,5 năm - Khối lượng kiến thức toàn khóa: 120 tín chỉ - Văn bằng tốt nghiệp: Cử nhân Quản trị kinh doanh - Chương trình đào tạo chi tiết: https://bvu.edu.vn/chuong-trinh-dao-tao-bvu/
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường	<ul style="list-style-type: none"> - Sinh viên sau khi tốt nghiệp có khả năng tiếp tục học tập và nghiên cứu chuyên môn Quản trị kinh doanh ở trình độ thạc sĩ, tiến sĩ.
VI	Vị trí làm việc sau khi tốt nghiệp	<ul style="list-style-type: none"> - Sau khi tốt nghiệp ngành Quản trị kinh doanh của Trường Đại học Bà Rịa-Vũng Tàu, sinh viên có thể đảm nhận các công việc như: Trong thời gian đầu (ít hơn 3 năm), SV có thể làm việc ở các vị trí sau: <ul style="list-style-type: none"> • Nhân viên kinh doanh, bán hàng, marketing. • Nhân viên bộ phận chăm sóc/ dịch vụ khách hàng. • Nhân viên bộ phận kế hoạch, chất lượng, thu mua - cung ứng. • Nhân viên bộ phận nhân sự (tuyển dụng, đào tạo, CvàB). - Từ 3-5 năm có khả năng đảm trách các vị trí: Quản lý các nhóm công việc hay quản lý cấp thấp tại các doanh nghiệp vừa và nhỏ. - Trưởng nhóm kinh doanh, bán hàng, marketing; Chuyên viên bộ phận chăm sóc/ dịch vụ khách hàng. - Chuyên viên bộ phận kế hoạch, chất lượng, thu mua - cung ứng. Khởi

STT	Nội dung	Chính quy
		nghiệp kinh doanh. Về dài hạn (trên 5-10 năm) có thể phát triển nghề nghiệp ở những vị trí cấp cao: <ul style="list-style-type: none"> • Giám đốc điều hành doanh nghiệp (CEO). • Giám đốc kinh doanh, bán hàng, marketing. • Giám đốc bộ phận chăm sóc/dịch vụ khách hàng.

20. Ngành Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành

STT	Nội dung	Chính quy
I	Điều kiện đăng kí tuyển sinh	Theo quy định chung của Nhà trường và của Bộ Giáo dục và Đào tạo.
II	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, mức độ tự chủ và trách nhiệm, trình độ tin học, ngoại ngữ đạt được	1. Kiến thức <ul style="list-style-type: none"> - Hiểu được các kiến thức chung về nguyên lí cơ bản của chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, pháp luật, giáo dục thể chất và quốc phòng - an ninh. Có kiến thức về tin học, ngoại ngữ và kỹ năng mềm cho việc giải thích, phân tích những vấn đề trong công việc và cuộc sống. - Trang bị cho sinh viên kiến thức cơ bản về tự nhiên, xã hội và con người để phục vụ cho phát triển nghề nghiệp và tự hoàn thiện bản thân. - Giúp sinh viên có kiến thức lí thuyết và thực tiễn thuộc lĩnh vực kinh tế quản lí, về ngành Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành để giải quyết các vấn đề chuyên môn. - Hiểu biết các kiến thức về pháp luật, ngoại ngữ, tin học, chính trị, giáo dục thể chất, giáo dục quốc phòng để giải quyết những vấn đề phát sinh liên quan đến nghề nghiệp và cuộc sống. - Nhận diện, giải thích và đánh giá các nội dung kiến thức tổng quan về kinh tế, du lịch, lữ hành, marketing, tâm lí khách hàng... để phục vụ trong việc giải quyết vấn đề chuyên môn trong lĩnh vực Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành. - Hiểu được cách phân tích các quy trình vận hành của một doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ du lịch và lữ hành, quy trình quản lí các hoạt động chức năng liên quan thông qua việc vận dụng kiến thức chuyên ngành. - Biết được các phương thức chủ động nghiên cứu, sáng tạo, phát triển ý tưởng khởi nghiệp; Xây dựng, triển khai kinh doanh.

STT	Nội dung	Chính quy
		<p>2. Kỹ năng</p> <ul style="list-style-type: none"> - Sử dụng hiệu quả, linh hoạt các kiến thức đại cương vào giải quyết các vấn đề thực tiễn chuyên ngành; Thành thạo về tin học văn phòng, kỹ năng mềm và sử dụng ngoại ngữ đáp ứng chuẩn đầu ra của Trường Đại học Bà Rịa-Vũng Tàu. - Phát triển ở sinh viên kỹ năng nhận thức, kỹ năng thực hành nghề nghiệp và kỹ năng hỗ trợ cần thiết thuộc lĩnh vực du lịch - lữ hành để thực hiện các nhiệm vụ chuyên môn tương ứng với các vị trí nghề nghiệp. - Khả năng nhận diện, đánh giá, phân tích, vận dụng các kiến thức và kỹ năng chuyên sâu trong lĩnh vực như: hướng dẫn, điều hành tour, hoạt náo và team building, hội nghị - sự kiện... nhằm giải quyết hiệu quả các vấn đề phát sinh, phát triển giải pháp ứng dụng hiệu quả trong hoạt động kinh doanh. - Khả năng phân tích nhận diện các cơ hội, nguy cơ, điểm mạnh, điểm yếu của doanh nghiệp cũng như tham mưu cho doanh nghiệp trong công tác hoạch định chiến lược và chính sách kinh doanh du lịch và lữ hành. - Khả năng phân tích, sáng tạo và đánh giá các thông tin để đưa ra quyết định về: chất lượng dịch vụ, kế toán tài chính, marketing, quản trị nguồn nhân lực và chăm sóc khách hàng. <p>3. Mức độ tự chủ và trách nhiệm</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có khả năng tự khai thác về sử dụng tin học, ngoại ngữ thành thạo, nhằm phục vụ các mục đích giao tiếp, học tập, nghiên cứu và phát triển chuyên môn. - Có khả năng làm việc độc lập, làm việc nhóm, tự học hỏi và phát triển bản thân, có ý thức trách nhiệm và đạo đức nghề nghiệp. - Có phẩm chất chính trị, ý thức phục vụ nhân dân, có sức khỏe, đáp ứng yêu cầu xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. - Bồi dưỡng phẩm chất chính trị, đạo đức và sức khỏe tốt để làm việc. - Xây dựng ở sinh viên ý thức tổ chức kỷ luật trong một tổ chức, tinh thần tự học hỏi liên tục và thái độ nghiêm túc trong công việc. - Tuân thủ quy định của luật pháp, có lối sống lành mạnh và đạo đức tốt; Tuân thủ chuẩn mực đạo đức và nguyên tắc nghề nghiệp; Tích cực tham gia các phong trào trong và ngoài trường nhằm trau dồi thêm kỹ năng sống và học tập cho bản thân. - Bản lĩnh, tự tin với kiến thức đã học; Có sự đam mê nghề nghiệp, tinh thần học tập tự giác cao độ, luôn cập nhật kiến thức và sáng tạo trong học tập thông qua các hoạt động học thuật trong và ngoài

STT	Nội dung	Chính quy
		<p>trường và không ngừng học tập nâng cao kiến thức chuyên môn.</p> <p>4. Trình độ tin học, ngoại ngữ</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thành thạo các kỹ năng tin học văn phòng, khai thác internet; Có chứng nhận chuẩn đầu ra Công nghệ thông tin do BVU cấp hoặc có đủ 03 chứng chỉ quốc tế MOS bao gồm: MOS Word Specialist; MOS Excel Specialist; MOS Powerpoint Specialist. - Có khả năng sử dụng ngoại ngữ trong công tác chuyên môn, đạt chứng nhận chuẩn đầu ra ngoại ngữ tiếng Anh tương đương cấp độ 3/6 theo Khung năng lực Ngoại ngữ 06 bậc dùng cho Việt Nam do BVU cấp hoặc chứng chỉ ngoại ngữ do cơ quan khảo thí trong nước và quốc tế có thẩm quyền cấp (còn hiệu lực tính đến thời điểm xét tốt nghiệp) với kết quả hoặc trình độ tương đương hoặc cao hơn.
III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học	<ul style="list-style-type: none"> - Được sử dụng thư viện, tài liệu khoa học, phòng máy tính, các trang thiết bị và cơ sở vật chất của Trường và cơ sở phối hợp đào tạo. - Được tham gia hoạt động của các đoàn thể, tổ chức xã hội trong Trường. - Đầu các khóa học và năm học, người học được phổ biến chi tiết, đầy đủ mục tiêu đào tạo, chương trình đào tạo. <p>Trang thiết bị phục vụ giảng dạy và học tập của trường được xây dựng theo những tiêu chuẩn kỹ thuật phù hợp với điều kiện học tập, nghiên cứu của người học.</p>
IV	Chương trình đào tạo mà Nhà trường thực hiện	<ul style="list-style-type: none"> - Ngành đào tạo: Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành - Mã ngành: 7810103 - Trình độ đào tạo: Đại học - Hình thức đào tạo: Chính quy - Thời gian đào tạo: 3,5 năm - Khối lượng kiến thức toàn khóa: 120 tín chỉ - Văn bằng tốt nghiệp: Cử nhân Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành - Chương trình đào tạo chi tiết: https://bvu.edu.vn/chuong-trinh-dao-tao-bvu/
V	Khả năng học tập, nâng cao sau khi ra trường	<ul style="list-style-type: none"> - Sinh viên sau khi tốt nghiệp có khả năng tiếp tục học tập và nghiên cứu chuyên môn Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành ở trình độ thạc sĩ, tiến sĩ.
VI	Vị trí làm việc sau khi	Sau khi tốt nghiệp ngành Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành của Trường Đại học Bà Rịa-Vũng Tàu, sinh viên có thể làm việc ở nhiều

STT	Nội dung	Chính quy
	tốt nghiệp	<p>vị trí khác nhau trong các cơ sở kinh doanh dịch vụ lưu trú và du lịch như: Công ty dịch vụ du lịch và lữ hành, khu du lịch, khu nghỉ dưỡng, công ty tổ chức sự kiện và hội nghị, hãng hàng không...</p> <p>Làm việc ở các cơ quan quản lý Nhà nước về du lịch: Chuyên viên các phòng và trung tâm trực thuộc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch (Nghệ thuật du lịch, Trung tâm xúc tiến du lịch, Tổ chức cán bộ, Tổng hợp; Chuyên viên các phòng và trung tâm thuộc huyện (Phòng Du lịch, Khách sạn).</p> <p>Ngoài ra có thể làm công tác giảng dạy và nghiên cứu về lĩnh vực du lịch lữ hành tại các trường đại học, cao đẳng và trung cấp chuyên nghiệp.</p>

21. Ngành Quản trị khách sạn

STT	Nội dung	Chính quy
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh	Theo quy định chung của Nhà trường và của Bộ Giáo dục và Đào tạo
II	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, mức độ tự chủ và trách nhiệm, trình độ tin học, ngoại ngữ đạt được	<p>1. Kiến thức</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiểu được các kiến thức chung về nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, pháp luật, giáo dục thể chất và quốc phòng - an ninh. Có kiến thức về tin học, ngoại ngữ và kỹ năng mềm cho việc giải thích, phân tích những vấn đề trong công việc và cuộc sống. - Trang bị cho sinh viên kiến thức cơ bản về tự nhiên, xã hội và con người để phục vụ cho phát triển nghề nghiệp và tự hoàn thiện bản thân. - Giúp sinh viên có kiến thức lý thuyết và thực tiễn thuộc lĩnh vực kinh tế quản lý và ngành Quản trị khách sạn để giải quyết các vấn đề chuyên môn. - Hiểu biết các kiến thức về pháp luật, ngoại ngữ, tin học, chính trị, giáo dục thể chất, giáo dục quốc phòng để giải quyết những vấn đề phát sinh liên quan đến nghề nghiệp và cuộc sống. - Phát triển ở sinh viên kỹ năng nhận thức, kỹ năng thực hành nghề nghiệp và kỹ năng bổ trợ cần thiết cho ngành Quản trị khách sạn để thực hiện các nhiệm vụ chuyên môn tương ứng với vị trí nghề nghiệp. - Khả năng nhận diện, đánh giá, phân tích, vận dụng các kiến thức và kỹ năng chuyên sâu trong lĩnh vực như: Buồng; Bàn; Bar; Bếp; Tiền sảnh; Tổ chức sự kiện và hội nghị... nhằm giải quyết hiệu quả các vấn đề phát sinh, phát triển giải pháp ứng dụng hiệu quả trong hoạt động

STT	Nội dung	Chính quy
		<p>kinh doanh.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Biết được các phương thức chủ động nghiên cứu, sáng tạo, phát triển ý tưởng khởi nghiệp; Xây dựng, triển khai kinh doanh. - Lĩnh hội được những kiến thức bổ trợ cần thiết trong việc vận dụng, giải quyết các vấn đề chuyên môn. <p>2. Kỹ năng</p> <ul style="list-style-type: none"> - Sử dụng hiệu quả, linh hoạt các kiến thức đại cương vào giải quyết các vấn đề thực tiễn chuyên ngành; Thành thạo về tin học văn phòng, kỹ năng mềm và sử dụng ngoại ngữ đáp ứng chuẩn đầu ra của Trường Đại học Bà Rịa-Vũng Tàu. - Khả năng nhận diện, đánh giá, phân tích, vận dụng các kiến thức và kỹ năng chuyên sâu trong lĩnh vực như: hướng dẫn, điều hành tour, hoạt náo và team building, hội nghị - sự kiện... nhằm giải quyết hiệu quả các vấn đề phát sinh, phát triển giải pháp ứng dụng hiệu quả trong hoạt động kinh doanh. - Nhận diện, giải thích và đánh giá các nội dung kiến thức tổng quan về kinh tế, du lịch và khách sạn, marketing, tâm lý... để phục vụ trong việc giải quyết vấn đề chuyên môn trong lĩnh vực Quản trị khách sạn. - Khả năng phân tích nhận diện các cơ hội, nguy cơ, điểm mạnh, điểm yếu của doanh nghiệp cũng như tham mưu cho doanh nghiệp trong công tác hoạch định chiến lược và chính sách kinh doanh, lập kế hoạch kinh doanh của doanh nghiệp kinh doanh lưu trú. - Hiểu được cách phân tích các quy trình vận hành của một cơ sở lưu trú, quy trình quản lý các hoạt động chức năng liên quan thông qua việc vận dụng kiến thức chuyên ngành Quản trị khách sạn. - Khả năng phân tích, sáng tạo và đánh giá các thông tin để đưa ra quyết định về: Quản trị chất lượng dịch vụ; Kế toán tài chính, Marketing; Quản trị nguồn nhân lực và chăm sóc khách hàng. <p>3. Mức độ tự chủ và trách nhiệm</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có khả năng tự khai thác về sử dụng tin học, ngoại ngữ thành thạo, nhằm phục vụ các mục đích giao tiếp, học tập, nghiên cứu và phát triển chuyên môn. - Có khả năng làm việc độc lập, làm việc nhóm, tự học hỏi và phát triển bản thân, có ý thức trách nhiệm và đạo đức nghề nghiệp. - Có phẩm chất chính trị, ý thức phục vụ nhân dân, có sức khỏe, đáp ứng yêu cầu xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. - Bồi dưỡng phẩm chất chính trị, đạo đức và sức khỏe tốt để làm việc. - Xây dựng ở sinh viên ý thức tổ chức kỷ luật trong một tổ chức, tinh

STT	Nội dung	Chính quy
		<p>thần tự học hỏi liên tục và thái độ nghiêm túc trong công việc.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tuân thủ quy định của luật pháp, có lối sống lành mạnh và đạo đức tốt; tuân thủ chuẩn mực đạo đức và nguyên tắc nghề nghiệp. Tích cực tham gia các phong trào trong và ngoài trường nhằm trau dồi thêm kỹ năng sống và học tập cho bản thân. - Bản lĩnh, tự tin với kiến thức đã học; Có sự đam mê nghề nghiệp, tinh thần học tập tự giác cao độ, luôn cập nhật kiến thức và sáng tạo trong học tập thông qua các hoạt động học thuật trong và ngoài trường và không ngừng học tập nâng cao kiến thức chuyên môn. <p>4. Trình độ tin học, ngoại ngữ</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thành thạo các kỹ năng tin học văn phòng, khai thác internet; Có chứng nhận chuẩn đầu ra Công nghệ thông tin do BVU cấp hoặc có đủ 03 chứng chỉ quốc tế MOS bao gồm: MOS Word Specialist; MOS Excel Specialist; MOS Powerpoint Specialist. - Có khả năng sử dụng ngoại ngữ trong công tác chuyên môn, đạt chứng nhận chuẩn đầu ra ngoại ngữ tiếng Anh tương đương cấp độ 3/6 theo Khung năng lực Ngoại ngữ 06 bậc dùng cho Việt Nam do BVU cấp hoặc chứng chỉ ngoại ngữ do cơ quan khảo thí trong nước và quốc tế có thẩm quyền cấp (còn hiệu lực tính đến thời điểm xét tốt nghiệp) với kết quả hoặc trình độ tương đương hoặc cao hơn.
III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học	<ul style="list-style-type: none"> - Được sử dụng thư viện, tài liệu khoa học, phòng máy tính, các trang thiết bị và cơ sở vật chất của Trường và cơ sở phối hợp đào tạo. - Được tham gia hoạt động của các đoàn thể, tổ chức xã hội trong Trường. - Đầu các khóa học và năm học, người học được phổ biến chi tiết, đầy đủ mục tiêu đào tạo, chương trình đào tạo. <p>Trang thiết bị phục vụ giảng dạy và học tập của trường được xây dựng theo những tiêu chuẩn kỹ thuật phù hợp với điều kiện học tập, nghiên cứu của người học.</p>
IV	Chương trình đào tạo mà Nhà trường thực hiện	<ul style="list-style-type: none"> - Ngành đào tạo: Quản trị khách sạn - Mã ngành: 7380201 - Trình độ đào tạo: Đại học - Hình thức đào tạo: Chính quy - Thời gian đào tạo: 3,5 năm - Khối lượng kiến thức toàn khóa: 120 tín chỉ - Văn bằng tốt nghiệp: Cử nhân Quản trị khách sạn - Chương trình đào tạo chi tiết: https://bvu.edu.vn/chuong-trinh-dao-

STT	Nội dung	Chính quy
		tao-bvu/
V	Khả năng học tập, nâng cao sau khi ra trường	- Sinh viên sau khi tốt nghiệp có khả năng tiếp tục học tập và nghiên cứu chuyên môn Quản trị khách sạn ở trình độ thạc sĩ, tiến sĩ.
VI	Vị trí làm việc sau khi tốt nghiệp	<p>Sau khi tốt nghiệp ngành Quản trị Khách sạn của Trường Đại học Bà Rịa-Vũng Tàu, sinh viên có thể làm việc ở nhiều vị trí khác nhau trong các cơ sở kinh doanh dịch vụ lưu trú và du lịch như: Khách sạn, nhà hàng, khu du lịch, khu nghỉ dưỡng, công ty tổ chức sự kiện và hội nghị, hãng hàng không, đại lý lữ hành.</p> <p>Làm việc ở các cơ quan quản lý Nhà nước về du lịch: Chuyên viên các phòng và trung tâm trực thuộc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch (Nghệ vụ du lịch, trung tâm xúc tiến du lịch, tổ chức cán bộ, tổng hợp; Chuyên viên các phòng và trung tâm thuộc huyện (Phòng du lịch, khách sạn).</p> <p>Ngoài ra có thể làm công tác giảng dạy và nghiên cứu về lĩnh vực lưu trú tại các trường đại học, cao đẳng và trung cấp chuyên nghiệp.</p>

22. Ngành Quản trị nhà hàng và dịch vụ ăn uống

STT	Nội dung	Chính quy
I	Điều kiện đăng kí tuyển sinh	Theo quy định chung của Nhà trường và của Bộ Giáo dục và Đào tạo
II	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, mức độ tự chủ và trách nhiệm,	<p>1. Kiến thức</p> <p>- Hiểu được các kiến thức chung về nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, pháp luật, giáo dục thể chất và quốc phòng - an ninh. Có kiến thức về tin học, ngoại ngữ và kỹ năng mềm cho việc giải thích, phân tích những vấn đề trong công việc và cuộc sống.</p>

STT	Nội dung	Chính quy
	trình độ tin học, ngoại ngữ đạt được	<p>- Trang bị cho sinh viên kiến thức cơ bản về tự nhiên, xã hội và con người để phục vụ cho phát triển nghề nghiệp và tự hoàn thiện bản thân.</p> <p>- Giúp sinh viên có kiến thức lí thuyết và thực tiễn thuộc lĩnh vực kinh tế quản lí, về ngành Quản trị nhà hàng và dịch vụ ăn uống để giải quyết các vấn đề chuyên môn.</p> <p>- Biết được các phương thức chủ động nghiên cứu, sáng tạo, phát triển ý tưởng khởi nghiệp; xây dựng, triển khai kinh doanh.</p> <p>- Hiểu được cách phân tích các quy trình vận hành của một cơ sở kinh doanh ẩm thực, quy trình quản lí các hoạt động chức năng liên quan thông qua việc vận dụng kiến thức chuyên ngành Quản trị nhà hàng và dịch vụ ăn uống.</p> <p>- Hiểu biết các kiến thức về pháp luật, ngoại ngữ, tin học, chính trị, giáo dục thể chất, giáo dục quốc phòng để giải quyết những vấn đề phát sinh liên quan đến nghề nghiệp và cuộc sống.</p> <p>2. Kỹ năng</p> <p>- Sử dụng hiệu quả, linh hoạt các kiến thức đại cương vào giải quyết các vấn đề thực tiễn chuyên ngành; thành thạo về tin học văn phòng, kỹ năng mềm và sử dụng ngoại ngữ đáp ứng chuẩn đầu ra của Trường Đại học Bà Rịa-Vũng Tàu.</p> <p>- Phát triển ở sinh viên kỹ năng nhận thức, kỹ năng thực hành nghề nghiệp và kỹ năng bổ trợ cần thiết cho ngành Quản trị nhà hàng và dịch vụ ăn uống để thực hiện các nhiệm vụ chuyên môn tương ứng với các vị trí nghề nghiệp.</p> <p>- Biết được các phương thức chủ động nghiên cứu, sáng tạo, phát triển ý tưởng khởi nghiệp; xây dựng, triển khai kinh doanh.</p> <p>Lĩnh hội được những kiến thức bổ trợ cần thiết trong việc vận dụng, giải quyết các vấn đề chuyên môn.</p> <p>- Khả năng nhận diện, đánh giá, phân tích, vận dụng các kiến thức và kỹ năng chuyên sâu trong lĩnh vực như: Bồn; Bàn; Bar; Bếp; Tiền sảnh; Tổ chức sự kiện và hội nghị, ... nhằm giải quyết hiệu quả các vấn đề phát sinh, phát triển giải pháp ứng dụng hiệu quả trong hoạt động kinh doanh.</p> <p>- Khả năng phân tích nhận diện các cơ hội, nguy cơ, điểm mạnh, điểm yếu của doanh nghiệp cũng như tham mưu cho doanh nghiệp trong công tác hoạch định chiến lược và chính sách kinh doanh, lập kế hoạch kinh doanh của doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ ẩm thực.</p> <p>- Khả năng phân tích, sáng tạo và đánh giá các thông tin để đưa ra quyết định về: Quản trị chất lượng dịch vụ; Kế toán tài chính, Marketing; Quản trị nguồn nhân lực và chăm sóc khách hàng.</p>

STT	Nội dung	Chính quy
		<p>3. Mức độ tự chủ và trách nhiệm</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có khả năng tự khai thác về sử dụng tin học, ngoại ngữ thành thạo, nhằm phục vụ các mục đích giao tiếp, học tập, nghiên cứu và phát triển chuyên môn. - Có khả năng làm việc độc lập; làm việc nhóm, tự học hỏi và phát triển bản thân, có ý thức trách nhiệm và đạo đức nghề nghiệp - Có phẩm chất chính trị, ý thức phục vụ nhân dân, có sức khỏe, đáp ứng yêu cầu xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. - Bồi dưỡng phẩm chất chính trị, đạo đức và sức khỏe tốt để làm việc. - Xây dựng ở sinh viên ý thức tổ chức kỉ luật trong một tổ chức, tinh thần tự học hỏi liên tục và thái độ nghiêm túc trong công việc. - Tuân thủ quy định của luật pháp, có lối sống lành mạnh và đạo đức tốt; tuân thủ chuẩn mực đạo đức và nguyên tắc nghề nghiệp. Tích cực tham gia các phong trào trong và ngoài trường nhằm trau dồi thêm kĩ năng sống và học tập cho bản thân. - Bản lĩnh, tự tin với kiến thức đã học; Có sự đam mê nghề nghiệp, tinh thần học tập tự giác cao độ, luôn cập nhật kiến thức và sáng tạo trong học tập thông qua các hoạt động học thuật trong và ngoài trường và không ngừng học tập nâng cao kiến thức chuyên môn. <p>4. Trình độ tin học, ngoại ngữ</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thành thạo các kĩ năng tin học văn phòng, khai thác internet; Có chứng nhận chuẩn đầu ra Công nghệ thông tin do BVU cấp hoặc có đủ 03 chứng chỉ quốc tế MOS bao gồm: MOS Word Specialist; MOS Excel Specialist; MOS Powerpoint Specialist. - Có khả năng sử dụng ngoại ngữ trong công tác chuyên môn, đạt chứng nhận chuẩn đầu ra ngoại ngữ tiếng Anh tương đương cấp độ 3/6 theo Khung năng lực Ngoại ngữ 06 bậc dùng cho Việt Nam do BVU cấp hoặc chứng chỉ ngoại ngữ do cơ quan khảo thí trong nước và quốc tế có thẩm quyền cấp (còn hiệu lực tính đến thời điểm xét tốt nghiệp) với kết quả hoặc trình độ tương đương hoặc cao hơn.
III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học	<ul style="list-style-type: none"> - Được sử dụng thư viện, tài liệu khoa học, phòng máy tính, các trang thiết bị và cơ sở vật chất của Trường và cơ sở phối hợp đào tạo. - Được tham gia hoạt động của các đoàn thể, tổ chức xã hội trong Trường. - Đầu các khóa học và năm học, người học được phổ biến chi tiết, đầy đủ mục tiêu đào tạo, chương trình đào tạo. <p>Trang thiết bị phục vụ giảng dạy và học tập của trường được xây dựng theo những tiêu chuẩn kĩ thuật phù hợp với điều kiện học tập, nghiên cứu của người học.</p>

STT	Nội dung	Chính quy
IV	Chương trình đào tạo mà Nhà trường thực hiện	<ul style="list-style-type: none"> - Ngành đào tạo: Quản trị nhà hàng và dịch vụ ăn uống - Mã ngành: 7810202 - Trình độ đào tạo: Đại học - Hình thức đào tạo: Chính quy - Thời gian đào tạo: 3,5 năm - Khối lượng kiến thức toàn khóa: 120 tín chỉ - Văn bằng tốt nghiệp: Cử nhân Quản trị nhà hàng và dịch vụ ăn uống - Chương trình đào tạo chi tiết: https://bv.u.edu.vn/chuong-trinh-dao-tao-bvu/
V	Khả năng học tập, nâng cao sau khi ra trường	<ul style="list-style-type: none"> - Sinh viên sau khi tốt nghiệp có khả năng tiếp tục học tập và nghiên cứu chuyên môn Quản trị nhà hàng và dịch vụ ăn uống ở trình độ thạc sĩ, tiến sĩ.
VI	Vị trí làm việc sau khi tốt nghiệp	<p>Sau khi tốt nghiệp ngành Quản trị nhà hàng và dịch vụ ăn uống của Trường Đại học Bà Rịa-Vũng Tàu, sinh viên có thể làm việc ở nhiều vị trí khác nhau trong các cơ sở kinh doanh dịch vụ lưu trú và du lịch như: Khách sạn, nhà hàng, khu du lịch, khu nghỉ dưỡng, công ty tổ chức sự kiện và hội nghị, hãng hàng không...</p> <p>Làm việc ở các cơ quan quản lý Nhà nước về du lịch: Chuyên viên các phòng và trung tâm trực thuộc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch (Nghệ thuật du lịch, Trung tâm xúc tiến du lịch, Tổ chức cán bộ, Tổng hợp; Chuyên viên các phòng và trung tâm thuộc huyện (Phòng Du lịch, Khách sạn).</p> <p>Ngoài ra có thể làm công tác giảng dạy và nghiên cứu về lĩnh vực nhà hàng và dịch vụ ăn uống tại các trường đại học, cao đẳng và trung cấp chuyên nghiệp.</p>

23. Ngành Dược học

STT	Nội dung	Chính quy
I	Điều kiện đăng kí tuyển sinh	Theo quy định chung của Nhà trường và của Bộ Giáo dục và Đào tạo
II	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, mức độ tự chủ và trách	1. Kiến thức <ul style="list-style-type: none"> - Hiểu được các kiến thức chung về nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, pháp luật, giáo dục thể chất và quốc phòng - an ninh. Có kiến thức về tin học, ngoại ngữ và kỹ năng mềm cho việc giải thích, phân tích những vấn đề trong công việc và

STT	Nội dung	Chính quy
	nhiệm, trình độ tin học, ngoại ngữ đạt được	<p>cuộc sống.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trang bị được những kiến thức về khoa học cơ bản, y học cơ sở, y tế công cộng và dược học và ứng dụng trong quản lí, sản xuất, cung ứng, bảo quản, hướng dẫn sử dụng thuốc, mỹ phẩm và thực phẩm chức năng. - Trang bị được kiến thức chuyên ngành và y học cổ truyền và ứng dụng vào việc bảo tồn, khai thác, nuôi trồng, chế biến và sản xuất các thuốc có nguồn gốc dược liệu. - Trang bị được những kiến thức cơ bản về chuyên môn dược và kiến thức vững theo định hướng chuyên ngành Quản lí - Cung ứng thuốc hoặc Dược lí - Dược lâm sàng. - Biết và vận dụng được các văn bản quy phạm pháp luật về dược có liên quan đến lĩnh vực hoạt động chuyên ngành. - Hiểu biết về tổ chức y tế, các mô hình tổ chức và quản lí nhà nước về dược; Các mô hình công ty, sản xuất kinh doanh thuốc; Mô hình quản lí chất lượng thuốc liên quan đến hoạt động nghề. - Vận dụng được kiến thức chuyên ngành và y học cổ truyền trong bảo tồn, khai thác, nuôi trồng, chế biến và sản xuất các thuốc có nguồn gốc dược liệu. - Vận dụng được những kiến thức về khoa học cơ bản, y học cơ sở, y tế công cộng và dược học trong quản lí, sản xuất, cung ứng, bảo quản, hướng dẫn sử dụng thuốc, mỹ phẩm và thực phẩm chức năng. <p>2. Kỹ năng</p> <ul style="list-style-type: none"> - Sử dụng hiệu quả, linh hoạt các kiến thức đại cương vào giải quyết các vấn đề thực tiễn chuyên ngành; Thành thạo về tin học văn phòng, kĩ năng mềm và sử dụng ngoại ngữ đáp ứng chuẩn đầu ra của Trường Đại học Bà Rịa-Vũng Tàu. <p>* Định hướng chuyên ngành Quản lí và cung ứng thuốc:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Triển khai các hoạt động lập kế hoạch, cung ứng, tồn trữ và quản lí thuốc tại bệnh viện đúng theo quy định của pháp luật, các hướng dẫn thực hành tốt; Đảm bảo tính hiệu quả, an toàn và kinh tế. - Thông tin và hướng dẫn sử dụng thuốc trong phạm vi nhiệm vụ của chuyên ngành. - Có khả năng cập nhật các kiến thức về Y Dược học và về các lĩnh vực có liên quan, triển khai và tham gia nghiên cứu khoa học trong lĩnh vực chuyên môn; Tham khảo được các tài liệu chuyên môn bằng tiếng nước ngoài.

STT	Nội dung	Chính quy
		<ul style="list-style-type: none"> - Triển khai các hoạt động lập kế hoạch, cung ứng, tồn trữ và quản lý thuốc tại bệnh viện đúng theo quy định của pháp luật, các hướng dẫn thực hành tốt; Đảm bảo tính hiệu quả, an toàn và kinh tế. - Tổ chức và điều hành hoạt động của một nhà thuốc đúng theo quy định của pháp luật và theo hướng dẫn thực hành tốt nhà thuốc. - Tổ chức và điều hành hoạt động của một công ty bán buôn dược phẩm đúng theo quy định của pháp luật và theo các hướng dẫn thực hành tốt có liên quan. <p>* Định hướng chuyên ngành Dược lý - Dược Lâm sàng</p> <ul style="list-style-type: none"> - Triển khai có hiệu quả công tác Dược lâm sàng tại bệnh viện và các cơ sở y tế. - Thực hiện chức năng thông tin thuốc bằng nhiều hình thức thích hợp khác nhau cho người bệnh, cán bộ y tế và cộng đồng. - Triển khai có hiệu quả công tác Dược lâm sàng tại bệnh viện và các cơ sở y tế. - Thực hiện vai trò của người Dược sĩ lâm sàng trong lĩnh vực tư vấn sử dụng thuốc tại bệnh viện, giúp tối ưu hóa phác đồ điều trị, đảm bảo tính hiệu quả, an toàn và kinh tế. - Thực hiện vai trò của người Dược sĩ lâm sàng trong hướng dẫn sử dụng thuốc tại các nhà thuốc và cộng đồng. - Thực hiện chức năng thông tin thuốc bằng nhiều hình thức thích hợp khác nhau cho người bệnh, cán bộ y tế và cộng đồng. - Có khả năng cập nhật các kiến thức về Y Dược học và về các lĩnh vực có liên quan, triển khai và tham gia nghiên cứu khoa học trong lĩnh vực chuyên môn; Tham khảo được các tài liệu chuyên môn bằng tiếng nước ngoài. <p>3. Mức độ tự chủ và trách nhiệm</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có khả năng tự khai thác về sử dụng tin học, ngoại ngữ thành thạo, nhằm phục vụ các mục đích giao tiếp, học tập, nghiên cứu phát triển chuyên môn. - Có khả năng tự khai thác về sử dụng tin học, ngoại ngữ thành thạo, nhằm phục vụ các mục đích giao tiếp, học tập, nghiên cứu và phát triển chuyên môn. - Có phẩm chất chính trị, ý thức phục vụ nhân dân, có sức khỏe, đáp ứng yêu cầu xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. - Bồi dưỡng phẩm chất chính trị, đạo đức và sức khỏe tốt để làm việc. - Xây dựng ở sinh viên ý thức tổ chức kỉ luật trong một tổ chức, tinh thần tự học hỏi liên tục và thái độ nghiêm túc trong công việc.

STT	Nội dung	Chính quy
		<ul style="list-style-type: none"> - Tuân thủ quy định của luật pháp, có lối sống lành mạnh và đạo đức tốt; tuân thủ chuẩn mực đạo đức và nguyên tắc nghề nghiệp; Tích cực tham gia các phong trào trong và ngoài trường nhằm trau dồi thêm kỹ năng sống và học tập cho bản thân. - Bản lĩnh, tự tin với kiến thức đã học; Có sự đam mê nghề nghiệp, tinh thần học tập tự giác cao độ, luôn cập nhật kiến thức và sáng tạo trong học tập thông qua các hoạt động học thuật trong và ngoài trường và không ngừng học tập nâng cao kiến thức chuyên môn. <p>4. Trình độ tin học, ngoại ngữ</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thành thạo các kỹ năng tin học văn phòng, khai thác internet; Có chứng nhận chuẩn đầu ra Công nghệ thông tin do BVU cấp hoặc có đủ 03 chứng chỉ quốc tế MOS bao gồm: MOS Word Specialist; MOS Excel Specialist; MOS Powerpoint Specialist. - Có khả năng sử dụng ngoại ngữ trong công tác chuyên môn, đạt chứng nhận chuẩn đầu ra ngoại ngữ một trong 02 ngôn ngữ: Tiếng Nhật, tiếng Anh tương đương cấp độ 3/6 theo Khung năng lực Ngoại ngữ 06 bậc dùng cho Việt Nam do BVU cấp hoặc chứng chỉ ngoại ngữ do cơ quan khảo thí trong nước và quốc tế có thẩm quyền cấp (còn hiệu lực tính đến thời điểm xét tốt nghiệp) với kết quả hoặc trình độ tương đương hoặc cao hơn.
III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học	<ul style="list-style-type: none"> - Được sử dụng thư viện, tài liệu khoa học, phòng máy tính, các trang thiết bị và cơ sở vật chất của Trường và cơ sở phối hợp đào tạo. - Được tham gia hoạt động của các đoàn thể, tổ chức xã hội trong Trường. - Đầu các khóa học và năm học, người học được phổ biến chi tiết, đầy đủ mục tiêu đào tạo, chương trình đào tạo. <p>Trang thiết bị phục vụ giảng dạy và học tập của trường được xây dựng theo những tiêu chuẩn kỹ thuật phù hợp với điều kiện học tập, nghiên cứu của người học.</p>
IV	Chương trình đào tạo mà Nhà trường thực hiện	<ul style="list-style-type: none"> - Ngành đào tạo: Dược học - Mã ngành: 7720201 - Trình độ đào tạo: Đại học - Hình thức đào tạo: Chính quy - Thời gian đào tạo: 05 năm - Khối lượng kiến thức toàn khóa: 150 tín chỉ - Văn bằng tốt nghiệp: Dược sĩ - Chương trình đào tạo chi tiết: https://bvu.edu.vn/chuong-trinh-dao- tao-bvu/

STT	Nội dung	Chính quy
V	Khả năng học tập, nâng cao sau khi ra trường	- Sinh viên sau khi tốt nghiệp có khả năng tiếp tục học tập và nghiên cứu chuyên môn ở trình độ thạc sĩ, tiến sĩ.
VI	Vị trí làm việc sau khi tốt nghiệp	<p>Người học sau khi tốt nghiệp có thể đảm nhận những vị trí việc làm sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Vị trí việc làm 1: Đảm nhiệm các công tác dược tại các cơ sở điều trị như bệnh viện, trung tâm y tế, sở y tế, cơ sở sản xuất thuốc như xí nghiệp dược, cơ sở kinh doanh như các công ty dược trong và ngoài nước, các cơ sở kiểm tra giám sát chất lượng dược phẩm - mỹ phẩm như Viện kiểm nghiệm. - Vị trí việc làm 2: Tham gia vào công tác giảng dạy, nghiên cứu khoa học và quản lý trong các đơn vị đào tạo và nghiên cứu thuộc chuyên ngành Y Dược như trường đại học, viện nghiên cứu. - Vị trí việc làm 3: Du học, nghiên cứu và làm việc tại nước ngoài.

24. Ngành Điều dưỡng

STT	Nội dung	Chính quy
I	Điều kiện đăng kí tuyển sinh	Theo quy định chung của Nhà trường và của Bộ Giáo dục và Đào tạo.
II	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, mức độ tự chủ và trách nhiệm, trình độ tin học, ngoại ngữ đạt được	<p>1. Kiến thức</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiểu được các kiến thức chung về nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, pháp luật, giáo dục thể chất và quốc phòng - an ninh; Có kiến thức về tin học, ngoại ngữ và kỹ năng mềm cho việc giải thích, phân tích những vấn đề trong công việc và cuộc sống. - Trang bị những kiến thức vững vàng về khoa học xã hội - khoa học tự nhiên - khoa học chuyên ngành về khối ngành chăm sóc sức khỏe và ngành điều dưỡng, hiểu rõ những nguyên tắc thực hành điều dưỡng, chăm sóc lấy người bệnh làm trung tâm. - Trang bị những kiến thức vững vàng về sự tác động qua lại giữa môi trường và sức khỏe con người, các biện pháp duy trì và cải thiện điều kiện sống để bảo vệ nâng cao sức khỏe. - Biết và vận dụng được các văn bản quy phạm pháp luật về dược có liên quan đến lĩnh vực hoạt động chuyên ngành. - Có hiểu biết cơ bản và thích ứng với thực trạng xu hướng thay đổi của tình hình kinh tế - xã hội trong nước và thế giới.

STT	Nội dung	Chính quy
		<p>2. Kỹ năng</p> <ul style="list-style-type: none"> - Sử dụng hiệu quả, linh hoạt các kiến thức đại cương vào giải quyết các vấn đề thực tiễn chuyên ngành; Thành thạo về tin học văn phòng, kỹ năng mềm và sử dụng ngoại ngữ đáp ứng chuẩn đầu ra của Trường Đại học Bà Rịa-Vũng Tàu. - Hành nghề theo pháp luật nhà nước, quy định của ngành y tế và đạo đức nghề nghiệp điều dưỡng theo chuẩn đạo đức của điều dưỡng Việt Nam; Tổ chức và thực hiện sơ cứu, cấp cứu những tình huống khẩn cấp, nguy kịch đơn lẻ và hàng loạt; Thực hiện thành thạo các kỹ thuật chăm sóc điều dưỡng, lập kế hoạch thực hiện và tổ chức thực hiện quy trình điều dưỡng khi chăm sóc người bệnh; Thực hành chăm sóc toàn diện, phù hợp với văn hóa người bệnh đảm bảo sự an toàn, đảm bảo chất lượng, ổn định và liên tục. - Tuân thủ các quy định của pháp luật và tiêu chuẩn đạo đức nghề nghiệp để thiết lập và quản lý được môi trường làm việc an toàn, cải tiến chất lượng chăm sóc và giảm thiểu rủi ro trong môi trường chăm sóc (Tương ứng TC20, 21, 24, 25 Bộ chuẩn năng lực Điều dưỡng Việt Nam). - Áp dụng sự hiểu biết về khoa học cơ bản, y học cơ sở và chuyên ngành để xác định, phân tích và đánh giá tình trạng sức khỏe và nhu cầu chăm sóc sức khỏe của các cá nhân, gia đình và cộng đồng (Tương ứng TC1 Bộ chuẩn năng lực Điều dưỡng Việt Nam). - Áp dụng quy trình điều dưỡng vào chăm sóc người bệnh thông qua việc xác định nhu cầu chăm sóc, các vấn đề ưu tiên, ra quyết định chăm sóc phù hợp; Thực hiện các kỹ thuật điều dưỡng cơ bản, phục hồi chức năng, chuyên sâu, phức tạp đúng quy trình; Đảm bảo chăm sóc liên tục, an toàn, hiệu quả, tôn trọng tính cá biệt cho người bệnh (TC 2, 3, 4, 5, 6, 7, 8, 15 Bộ chuẩn năng lực Điều dưỡng Việt Nam). <p>Nhận định đúng, kịp thời để thực hiện được sơ cứu, cấp cứu hiệu quả khi có tình huống cấp cứu tại cơ sở y tế và cộng đồng; Theo dõi và quản lý người bệnh sau cấp cứu có hiệu quả (TC9, 15 Bộ chuẩn năng lực Điều dưỡng Việt Nam).</p> <p>Tham gia xây dựng nội dung, chương trình, tài liệu truyền thông GDSK; Hợp tác với các thành viên trong nhóm, sử dụng được các kỹ năng giao tiếp, các phương tiện truyền thông phù hợp để thiết lập mối quan hệ, giao tiếp có hiệu quả, cung cấp các thông tin về sức khỏe, giáo dục sức khỏe cho người bệnh, gia đình và cộng đồng; Đánh giá được công tác truyền thông giáo dục sức khỏe tại cơ sở y tế và cộng đồng (TC10, 11, 12, 13, 14, 15 Bộ chuẩn năng lực Điều dưỡng Việt Nam).</p> <ul style="list-style-type: none"> - Áp dụng các nguyên tắc cơ bản trong quản lý công tác chăm sóc người bệnh, quản lý hồ sơ bệnh án, môi trường chăm sóc, thiết bị y tế và các

STT	Nội dung	Chính quy
		<p>nguồn lực khác để chăm sóc người bệnh an toàn, chất lượng, hiệu quả và hài lòng. (TC16, 17, 18, 19 Bộ chuẩn năng lực Điều dưỡng Việt Nam).</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thực hiện/Tham gia nghiên cứu khoa học, thực hành dựa vào bằng chứng, áp dụng cải tiến chất lượng trong chăm sóc người bệnh (TC22 Bộ chuẩn năng lực Điều dưỡng Việt Nam). <p>3. Mức độ tự chủ và trách nhiệm</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có khả năng tự khai thác về sử dụng tin học, ngoại ngữ thành thạo, nhằm phục vụ các mục đích giao tiếp, học tập, nghiên cứu và phát triển chuyên môn. - Có khả năng tự khai thác về sử dụng tin học, ngoại ngữ thành thạo, nhằm phục vụ các mục đích giao tiếp, học tập, nghiên cứu và phát triển chuyên môn. - Có phẩm chất chính trị, ý thức phục vụ nhân dân, có sức khỏe, đáp ứng yêu cầu xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. <p>Bồi dưỡng phẩm chất chính trị, đạo đức và sức khỏe tốt để làm việc.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Xây dựng ở sinh viên ý thức tổ chức kỉ luật trong một tổ chức, tinh thần tự học hỏi liên tục và thái độ nghiêm túc trong công việc. - Tuân thủ quy định của luật pháp, có lối sống lành mạnh và đạo đức tốt; tuân thủ chuẩn mực đạo đức và nguyên tắc nghề nghiệp; Tích cực tham gia các phong trào trong và ngoài trường nhằm trau dồi thêm kĩ năng sống và học tập cho bản thân. - Bản lĩnh, tự tin với kiến thức đã học; Có sự đam mê nghề nghiệp, tinh thần học tập tự giác cao độ, luôn cập nhật kiến thức và sáng tạo trong học tập thông qua các hoạt động học thuật trong và ngoài trường và không ngừng học tập nâng cao kiến thức chuyên môn. - Cung cấp môi trường chăm sóc an toàn và quản lí nguy cơ; Có đủ năng lực hợp tác trong chăm sóc, giao tiếp tốt với người bệnh, đồng nghiệp và cộng đồng; Phối hợp tổ chức thực hiện tốt y lệnh của thầy thuốc, đề xuất các biện pháp xử lí hợp lí, phối hợp với thầy thuốc để chăm sóc và nâng cao sức khỏe người bệnh. <p>4. Trình độ tin học, ngoại ngữ</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thành thạo các kĩ năng tin học văn phòng, khai thác internet; Có chứng nhận chuẩn đầu ra Công nghệ thông tin do BVU cấp hoặc có đủ 03 chứng chỉ quốc tế MOS bao gồm: MOS Word Specialist; MOS Excel Specialist; MOS Powerpoint Specialist. - Có khả năng sử dụng ngoại ngữ trong công tác chuyên môn, đạt chứng nhận chuẩn đầu ra ngoại ngữ một trong 02 ngôn ngữ: Tiếng Nhật, tiếng Anh tương đương cấp độ 3/6 theo Khung năng lực Ngoại ngữ 06 bậc dùng cho Việt Nam do BVU cấp hoặc chứng chỉ ngoại ngữ do cơ quan khảo thí trong nước và quốc tế có thẩm quyền cấp (còn

STT	Nội dung	Chính quy
		hiệu lực tính đến thời điểm xét tốt nghiệp) với kết quả hoặc trình độ tương đương hoặc cao hơn.
III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học	<ul style="list-style-type: none"> - Được sử dụng thư viện, tài liệu khoa học, phòng máy tính, các trang thiết bị và cơ sở vật chất của Trường và cơ sở phối hợp đào tạo. - Được tham gia hoạt động của các đoàn thể, tổ chức xã hội trong Trường. - Đầu các khóa học và năm học, người học được phổ biến chi tiết, đầy đủ mục tiêu đào tạo, chương trình đào tạo. - Trang thiết bị phục vụ giảng dạy và học tập của trường được xây dựng theo những tiêu chuẩn kỹ thuật phù hợp với điều kiện học tập, nghiên cứu của người học.
IV	Chương trình đào tạo mà Nhà trường thực hiện	<p>Ngành đào tạo: Điều dưỡng</p> <p>- Mã ngành: 7720301</p> <p>Trình độ đào tạo: Đại học</p> <p>Hình thức đào tạo: Chính quy</p> <p>Thời gian đào tạo: 04 năm</p> <p>Khối lượng kiến thức toàn khóa: 135 tín chỉ</p> <p>Văn bằng tốt nghiệp: Cử nhân Điều dưỡng</p> <p>Chương trình đào tạo chi tiết: https://bv.u.edu.vn/chuong-trinh-dao-tao-bvu/</p>
V	Khả năng học tập, nâng cao sau khi ra trường	Sinh viên sau khi tốt nghiệp có khả năng tiếp tục học tập và nghiên cứu chuyên môn ở trình độ thạc sĩ, tiến sĩ.
VI	Vị trí làm việc sau khi tốt nghiệp	<p>Người học sau khi tốt nghiệp ngành Điều dưỡng có thể đảm nhận những vị trí việc làm sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Vị trí việc làm 1: Làm việc ở bệnh viện cũng như chăm sóc sức khỏe ở cộng đồng, gia đình, phòng khám tư nhân, bệnh viện quốc tế trong nước và ở nước ngoài. - Vị trí việc làm 2: Làm việc tại Viện dưỡng lão hay Trung tâm chăm sóc sức khỏe người cao tuổi. - Vị trí việc làm 3: Giảng dạy tại các cơ sở công lập và tư thục có đào tạo điều dưỡng. - Vị trí việc làm 4: Công tác tại các tổ chức phi chính phủ, tổ chức công tác xã hội, đơn vị y tế cơ quan.

II. Trình độ Thạc sĩ

1. Ngành Quản trị kinh doanh

STT	Nội dung	Chính quy
I	Điều kiện đăng kí tuyển sinh	Theo quy chế tuyển sinh của Bộ Giáo dục và Đào tạo (Thông tư số 23/2021/TT-BGDĐT ngày 30 tháng 8 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ giáo dục và đào tạo)
II	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ và trình độ ngoại ngữ đạt được	<p>1. Kiến thức</p> <ul style="list-style-type: none">- Nắm được kiến thức thực tế và lý thuyết sâu, rộng, tiên tiến, nắm vững các nguyên lý và học thuyết cơ bản trong lĩnh vực nghiên cứu thuộc lĩnh vực kinh doanh hiện đại.- Có hiểu biết sâu sắc và có kỹ năng phân tích về những tri thức quản trị kinh doanh hiện đại và xu hướng phát triển của chúng trong tương lai.- Hiểu được các kiến thức liên ngành có liên quan. <p>2. Kỹ năng</p> <ul style="list-style-type: none">- Có kỹ năng phân tích, tổng hợp, đánh giá dữ liệu và thông tin để đưa ra giải pháp xử lý các vấn đề một cách khoa học.- Có kỹ năng truyền đạt tri thức dựa trên nghiên cứu, thảo luận các vấn đề chuyên môn và khoa học với người cùng và khác ngành.- Có kỹ năng tổ chức, quản trị và quản lý các hoạt động nghề nghiệp tiên tiến.- Có kỹ năng nghiên cứu phát triển và sử dụng các công nghệ một cách sáng tạo trong lĩnh vực học thuật và nghề nghiệp. <p>3. Mức độ tự chủ và trách nhiệm</p> <ul style="list-style-type: none">- Có khả năng nghiên cứu đưa ra những sáng kiến quan trọng.- Có khả năng thích nghi, tự định hướng và hướng dẫn người khác.- Có khả năng đưa ra những kết luận mang tính chuyên gia trong lĩnh vực kinh doanh. <p>Có khả năng quản lý, đánh giá và cải tiến các hoạt động chuyên môn.</p> <p>4. Trình độ tin học, ngoại ngữ</p> <ul style="list-style-type: none">- Có trình độ ngoại ngữ đạt yêu cầu theo chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo trước thời điểm xét tốt nghiệp; Được minh chứng bằng một trong các văn bằng hoặc chứng chỉ ngoại ngữ đạt trình độ tương đương bậc 04 theo khung năng lực ngoại ngữ 06 bậc dùng cho Việt Nam quy định tại phụ lục của quy chế này hoặc các chứng chỉ tương đương khác do Bộ giáo dục và đào tạo công bố, hoặc bằng tốt nghiệp trình độ đại học trở lên ngành ngôn ngữ nước ngoài, hoặc bằng tốt nghiệp trình độ đại học trở lên ngành khác mà chương trình được thực hiện hoàn toàn bằng ngôn ngữ nước ngoài.

STT	Nội dung	Chính quy
		- Ứng dụng công nghệ thông tin để thực hiện nghiên cứu và trao đổi khoa học quốc tế.
III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học	- Cung cấp các trang tài liệu học tập miễn phí, tra cứu tài liệu. - Tổ chức các hội thảo, chuyên đề giúp người học phát huy tính sáng tạo, nghiên cứu khoa học.
IV	Chương trình đào tạo mà Nhà trường thực hiện	Áp dụng chương trình đào tạo theo Quyết định số 1626/QĐ-BVU ngày 21 tháng 5 năm 2018 về việc ban hành chương trình đào tạo trình độ thạc sĩ ngành Quản trị kinh doanh của Hiệu trưởng Trường Đại học Bà Rịa-Vũng Tàu.
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường	- Tiếp tục làm nghiên cứu sinh về một mảng nghiên cứu cụ thể để đạt học vị tiến sĩ trong lĩnh vực kinh doanh và quản lý. - Nghiên cứu viên hoặc một số các vị trí quản lý trong các viện nghiên cứu.
VI	Vị trí làm việc sau khi tốt nghiệp	- Quản lý cấp trung và cấp cao trong các doanh nghiệp (công nghiệp, thương mại, tài chính ...). - Giảng viên trong các trường đại học đào tạo về lĩnh vực kinh doanh và quản lý. - Nghiên cứu viên hoặc một số các vị trí quản lý trong các viện nghiên cứu. - Cán bộ quản lý điều hành một số mảng chuyên môn trong các doanh nghiệp, các đơn vị sự nghiệp, các cơ quan hành chính nhà nước. - Tiếp tục làm nghiên cứu sinh về một mảng nghiên cứu cụ thể để đạt học vị tiến sĩ trong lĩnh vực kinh doanh và quản lý. - Các vị trí công việc khác trong các doanh nghiệp.

2. Ngành Đông phương học

STT	Nội dung	Chính quy
I	Điều kiện đăng kí tuyển sinh	Theo quy chế tuyển sinh của Bộ Giáo dục và Đào tạo (Thông tư số 23/2021/TT-BGDĐT ngày 30 tháng 8 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo)

STT	Nội dung	Chính quy
II	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ và trình độ ngoại ngữ đạt được	<p>1. Kiến thức</p> <ul style="list-style-type: none"> - Làm chủ kiến thức chuyên ngành, có thể đảm nhiệm công việc của chuyên gia trong lĩnh vực được đào tạo; có tư duy phản biện; có kiến thức lý thuyết chuyên sâu để có thể phát triển kiến thức mới và tiếp tục nghiên cứu ở trình độ tiến sĩ; có kiến thức tổng hợp về pháp luật, quản lý và bảo vệ môi trường liên quan đến lĩnh vực được đào tạo. - Đối với kiến thức cơ sở, người học có thể vận dụng phương pháp nghiên cứu khu vực, phương pháp tiếp cận liên ngành, phương pháp phân tích định lượng, phương pháp thống kê, đối chiếu so sánh liên ngôn ngữ, liên văn hoá khi tiếp cận nghiên cứu các lĩnh vực khoa học xã hội và nhân văn về khu vực Phương Đông nói chung và từng quốc gia nói riêng. - Hiểu được các kiến thức liên ngành có liên quan. <p>2. Kỹ năng</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có kỹ năng nghiên cứu, phân tích, tổng hợp, đánh giá về những vấn đề liên quan đến ngành Đông phương học; - Có kỹ năng truyền đạt tri thức dựa trên nghiên cứu, thảo luận các vấn đề chuyên môn và khoa học với người cùng và khác ngành. - Có kỹ năng nghiên cứu phát triển và áp dụng kiến thức đã học để luận giải một số vấn đề liên quan đến các nước phương Đông. - Có trình độ ngoại ngữ tương đương bậc 4/6 Khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam. <p>3. Mức độ tự chủ và trách nhiệm</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có khả năng nghiên cứu đưa ra những sáng kiến quan trọng. - Có khả năng thích nghi, tự định hướng và hướng dẫn người khác. - Có khả năng đưa ra những kết luận mang tính chuyên gia trong lĩnh vực nghiên cứu. - Có khả năng quản lý, đánh giá và cải tiến các hoạt động chuyên môn. <p>4. Trình độ tin học, ngoại ngữ</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có trình độ ngoại ngữ đạt yêu cầu theo chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo trước thời điểm xét tốt nghiệp; được minh chứng bằng một trong các văn bằng hoặc chứng chỉ ngoại ngữ đạt trình độ tương đương Bậc 4 theo Khung năng lực ngoại ngữ 06 bậc dùng cho Việt Nam quy định tại Phụ lục của Quy chế này hoặc các chứng chỉ tương đương khác do Bộ Giáo dục và Đào tạo công bố, hoặc bằng tốt nghiệp trình độ đại học trở lên ngành ngôn ngữ nước ngoài, hoặc bằng tốt nghiệp trình độ đại học trở lên ngành khác mà chương trình được thực hiện hoàn toàn bằng ngôn ngữ nước ngoài.

STT	Nội dung	Chính quy
		- Ứng dụng công nghệ thông tin để thực hiện nghiên cứu và trao đổi khoa học quốc tế.
III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học	<ul style="list-style-type: none"> - Cung cấp các trang tài liệu học tập miễn phí, tra cứu tài liệu. - Tổ chức các hội thảo, học tập ngoại khóa, chuyên đề giúp người học phát huy tính sáng tạo, nghiên cứu khoa học. - Tổ chức các buổi thuyết trình, làm việc nhóm.
IV	Chương trình đào tạo mà Nhà trường thực hiện	Áp dụng chương trình đào tạo theo Quyết định Số: 1267/QĐ-BVU ngày 12 tháng 5 năm 2017 về việc ban hành chương trình đào tạo trình độ thạc sĩ ngành Đông phương học của Hiệu trưởng Trường Đại học Bà Rịa-Vũng Tàu.
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường	<ul style="list-style-type: none"> - Tiếp tục làm nghiên cứu sinh về một mảng nghiên cứu cụ thể để đạt học vị tiến sĩ trong lĩnh vực Đông phương học. - Nghiên cứu viên hoặc giảng viên, quản lí trong hệ thống giáo dục đại học.
VI	Vị trí làm việc sau khi tốt nghiệp	<ul style="list-style-type: none"> - Làm giảng viên, giáo viên: Ngành Đông phương ở tất cả các trường hiện nay đều tập trung rất nhiều vào việc đào tạo ngoại ngữ cho sinh viên. Sau khi ra trường, nhiều người lựa chọn theo giảng viên, giáo viên giảng dạy cho các trường. - Chuyên viên đối ngoại, quan hệ quốc tế: Đối với vai trò này thì bạn có thể xin vào các cơ quan ngoại giao, các tổ chức phi chính phủ hay thậm chí là các doanh nghiệp lớn. - Chuyên viên/Nhân viên nhân sự: Thạc sĩ Đông phương học đã và đang theo hướng làm trong lĩnh vực tuyển dụng nhân sự. - Biên tập viên: Với kiến thức chuyên sâu và khả năng ngoại ngữ xuất sắc, thạc sĩ ngành Đông phương học có thể làm Biên tập viên sách, báo, làm trong các công ty truyền thông nếu muốn. - Hướng dẫn viên du lịch: Với những ai thích xê dịch thì phát triển sự nghiệp trong vai trò hướng dẫn viên cũng là lựa chọn thú vị.

3. Ngành Công nghệ thông tin

STT	Nội dung	Chính quy
I	Điều kiện đăng kí tuyển sinh	Theo quy chế tuyển sinh của Bộ Giáo dục và Đào tạo (Thông tư số 23/2021/TT-BGDĐT ngày 30 tháng 8 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo)
II	Mục tiêu kiến thức, kĩ năng, mức độ tự chủ và trách nhiệm, trình độ tin học, ngoại ngữ đạt được	<p>1. Kiến thức</p> <ul style="list-style-type: none"> - Làm chủ kiến thức chuyên ngành, có thể đảm nhiệm công việc của chuyên gia trong lĩnh vực được đào tạo, có tư duy phản biện, có kiến thức lí thuyết chuyên sâu để có thể phát triển kiến thức mới và tiếp tục nghiên cứu ở trình độ tiến sĩ; có kiến thức tổng hợp về lĩnh vực công nghệ thông tin. - Hiểu được các kiến thức liên ngành có liên quan. <p>2. Kỹ năng</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có khả năng xây dựng kế hoạch, lập dự án, tổ chức, điều hành và quản lí các dự án công nghệ thông tin trong cơ quan, doanh nghiệp; - Biết phân tích, tổng hợp và đánh giá; Phát hiện và giải quyết vấn đề chuyên sâu các vấn đề liên quan đến lĩnh vực Công nghệ thông tin; - Biết ứng dụng các công nghệ vào thực tiễn. - Có trình độ ngoại ngữ tương đương bậc 4/6 theo Khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam. <p>3. Mức độ tự chủ và trách nhiệm</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có khả năng nghiên cứu đưa ra những sáng kiến quan trọng. - Có khả năng thích nghi, tự định hướng và hướng dẫn người khác. - Có khả năng đưa ra những kết luận mang tính chuyên gia trong lĩnh vực nghiên cứu. - Có khả năng quản lí, đánh giá và cải tiến các hoạt động chuyên môn <p>4. Trình độ tin học, ngoại ngữ</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có trình độ ngoại ngữ đạt yêu cầu theo chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo trước thời điểm xét tốt nghiệp; được minh chứng bằng một trong các văn bằng hoặc chứng chỉ ngoại ngữ đạt trình độ tương đương Bậc 4 theo Khung năng lực ngoại ngữ 06 bậc dùng cho Việt Nam quy định tại Phụ lục của Quy chế này hoặc các chứng chỉ tương đương khác do Bộ Giáo dục và Đào tạo công bố, hoặc bằng tốt nghiệp trình độ đại học trở lên ngành ngôn ngữ nước ngoài, hoặc bằng tốt nghiệp trình độ đại học trở lên ngành khác mà chương trình được thực hiện hoàn toàn bằng ngôn ngữ nước ngoài; - Ứng dụng công nghệ thông tin để thực hiện nghiên cứu và trao đổi khoa học quốc tế

STT	Nội dung	Chính quy
III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học	- Phổ biến đầy đủ các quy chế, quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo, của Nhà trường để người học nắm bắt được các quyền lợi và nghĩa vụ trong học tập và sinh hoạt.
IV	Chương trình đào tạo mà Nhà trường thực hiện	Áp dụng chương trình đào tạo theo Quyết định Số: 364/QĐ-BVU ngày 09 tháng 09 năm 2017 về việc ban hành chương trình đào tạo trình độ thạc sĩ ngành Công nghệ thông tin của Hiệu trưởng Trường Đại học Bà Rịa-Vũng Tàu.
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường	- Có khả năng nghiên cứu khoa học độc lập, theo nhóm và hội nhập cao. - Có kiến thức lí thuyết chuyên sâu để phát triển kiến thức mới và tiếp tục nghiên cứu ở trình độ tiến sĩ.
VI	Vị trí làm việc sau khi tốt nghiệp	- Làm việc tại doanh nghiệp (CTO, CIO, CEO, Senior Engineer,...). - Nghiên cứu tại các bộ phận nghiên cứu và phát triển. - Giảng dạy tại các trường đại học chuyên ngành Công nghệ thông tin.

4. Ngành Lí luận và phương pháp dạy học bộ môn tiếng Anh

STT	Nội dung	Chính quy
I	Điều kiện đăng kí tuyển sinh	Theo quy chế tuyển sinh của Bộ Giáo dục và Đào tạo (Thông tư số 23/2021/TT-BGDĐT ngày 30 tháng 8 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo)
II	Mục tiêu kiến thức, kĩ năng, mức độ tự chủ và trách nhiệm, trình độ tin học, ngoại ngữ đạt được	1. Kiến thức - Có trình độ chuyên môn sâu, có kiến thức ngôn ngữ, văn hóa và phương pháp giảng dạy tiếng Anh, có kĩ năng thực hành tốt, có khả năng tư duy các vấn đề lí thuyết để giải quyết được những vấn đề thực tiễn liên quan đến việc sử dụng tiếng Anh trong giao tiếp cũng như có khả năng nghiên cứu khoa học độc lập, làm việc nhóm và hội nhập cao, có khả năng tự học để nâng cao trình độ. 2. Kĩ năng - Phát hiện và giải quyết các vấn đề chuyên sâu trong lĩnh vực Ngôn ngữ Anh. - Biết phân tích, tổng hợp và đánh giá các vấn đề liên quan đến lĩnh vực Ngôn ngữ Anh và chuyên sâu.

STT	Nội dung	Chính quy
		<ul style="list-style-type: none"> - Có năng lực nghiên cứu, tổ chức triển khai các kết quả nghiên cứu vào thực tiễn một cách hiệu quả. <p>3. Mức độ tự chủ và trách nhiệm</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có khả năng nghiên cứu đưa ra những sáng kiến quan trọng. - Có khả năng thích nghi, tự định hướng và hướng dẫn người khác. - Có khả năng đưa ra những kết luận mang tính chuyên gia trong lĩnh vực nghiên cứu. <p>4. Trình độ tin học, ngoại ngữ</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có trình độ ngoại ngữ đạt yêu cầu theo chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo trước thời điểm xét tốt nghiệp; được minh chứng bằng một trong các văn bằng hoặc chứng chỉ ngoại ngữ đạt trình độ tương đương Bậc 4 theo Khung năng lực ngoại ngữ 06 bậc dùng cho Việt Nam quy định tại Phụ lục của Quy chế này hoặc các chứng chỉ tương đương khác do Bộ Giáo dục và Đào tạo công bố, hoặc bằng tốt nghiệp trình độ đại học trở lên ngành ngôn ngữ nước ngoài, hoặc bằng tốt nghiệp trình độ đại học trở lên ngành khác mà chương trình được thực hiện hoàn toàn bằng ngôn ngữ nước ngoài. - Ứng dụng công nghệ thông tin để thực hiện nghiên cứu và trao đổi khoa học quốc tế.
III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học	Phổ biến đầy đủ các quy chế, quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo, của Nhà trường để người học nắm bắt được các quyền lợi và nghĩa vụ trong học tập và sinh hoạt.
IV	Chương trình đào tạo mà Nhà trường thực hiện	Áp dụng chương trình đào tạo theo Quyết định Số: 1381/QĐ-BVU ngày 31 tháng 12 năm 2015 về việc ban hành chương trình đào tạo trình độ thạc sĩ ngành Lí luận và phương pháp dạy học bộ môn tiếng Anh của Hiệu trưởng Trường Đại học Bà Rịa-Vũng Tàu.
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường	<ul style="list-style-type: none"> - Có khả năng nghiên cứu khoa học độc lập, theo nhóm và hội nhập cao. - Có kiến thức lí thuyết chuyên sâu để phát triển kiến thức mới và tiếp tục nghiên cứu ở trình độ tiến sĩ.
VI	Vị trí làm việc sau khi tốt nghiệp	- Quản lí, lãnh đạo, chuyên gia, chuyên viên cao cấp đảm nhiệm công việc biên - phiên dịch, quan hệ quốc tế và đối ngoại tại các doanh nghiệp, tổ chức, cơ quan truyền thông, các tổ chức kinh tế, văn hóa, xã hội, hoặc giảng dạy, nghiên cứu, quản lí các chương trình đào tạo tiếng Anh tại các cơ sở giáo dục trong cả nước.

III. Trình độ Tiến sĩ

1. Ngành Quản trị kinh doanh

STT	Nội dung	Chính quy
I	Điều kiện đăng kí tuyển sinh	Theo quy chế tuyển sinh của Bộ Giáo dục và Đào tạo (Căn cứ Quy chế tuyển sinh và đào tạo trình độ tiến sĩ được ban hành theo Thông tư số 18/2021/TT-BGDĐT ngày 28/6/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo)
II	Mục tiêu kiến thức, kĩ năng, mức độ tự chủ và trách nhiệm, trình độ tin học, ngoại ngữ đạt được	<p>1. Kiến thức</p> <p>Về kiến thức chung:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Người học có kiến thức chuyên sâu về các lí thuyết quản trị kinh doanh hiện đại, các tư duy mới trong kinh doanh, nắm vững các công nghệ quản trị doanh nghiệp hiện đại; hiểu và giải thích được cơ cấu vận hành của hệ thống quản trị doanh nghiệp như là một tổng thể vừa có tính mở vừa có tính bản sắc riêng. - Có hiểu biết sâu sắc và có kĩ năng phân tích về những tri thức quản trị kinh doanh hiện đại và xu hướng phát triển của chúng trong tương lai. - Có khả năng vận dụng kiến thức chuyên sâu về quản trị kinh doanh trong môi trường tương tác rộng hơn liên quan tới xã hội, văn hóa, kinh tế, lịch sử nhằm thấu hiểu và kiến giải được sự phức tạp của các tình huống, các quy luật kinh doanh cũng như hành vi của các cá nhân và tổ chức tham gia vào hoạt động kinh doanh. <p>Kiến thức học phần và chuyên đề tiến sĩ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Qua việc học tập và thực hiện các chuyên đề tiến sĩ, NCS có thể suy luận và mở rộng những kiến thức chuyên sâu về quản trị kinh doanh và những thành tựu kinh doanh của nhân loại cũng như các tình huống quản trị kinh doanh trên thế giới sao cho phù hợp với điều kiện cụ thể của Việt Nam. - Nghiên cứu sinh được tăng cường khả năng tư duy sáng tạo, tư duy logic trong việc phát hiện và giải quyết các vấn đề trong thực tế. <p>2. Kĩ năng</p> <p>2.2.1. Yêu cầu về năng lực nghiên cứu</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nghiên cứu cần có năng lực phát hiện và giải quyết các vấn đề thuộc chuyên môn đào tạo và đề xuất những sáng kiến có giá trị; có hiểu biết sâu sắc về kiến thức và phương pháp nghiên cứu chuyên ngành trong việc giải quyết đề tài nghiên cứu cụ thể; có khả năng tự định hướng phát triển năng lực cá nhân, thích nghi với môi trường làm việc có tính cạnh tranh cao và năng lực dẫn dắt chuyên môn; đưa ra được những kết luận mang tính chuyên gia về các vấn đề phức tạp của chuyên môn, nghiệp vụ; bảo vệ và chịu trách nhiệm về những kết luận chuyên môn; có khả

STT	Nội dung	Chính quy
		<p>năng xây dựng, thẩm định kế hoạch; có năng lực phát huy trí tuệ tập thể trong quản lý và hoạt động chuyên môn; có khả năng nhận định đánh giá và quyết định phương hướng phát triển nhiệm vụ công việc được giao; có khả năng dẫn dắt chuyên môn để xử lý những vấn đề lớn.</p> <p>2.2.2. Kỹ năng nghề nghiệp</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nghiên cứu sinh tốt nghiệp chương trình đào tạo tiến sĩ chuyên ngành Quản trị kinh doanh có các kỹ năng cơ bản như sau: - Thiết kế được các đề cương nghiên cứu, đánh giá và thẩm định được chất lượng nghiên cứu. - Phát hiện và xử lý các vấn đề quản trị kinh doanh nảy sinh về lý thuyết và đặc biệt trong hoạt động thực tiễn quản trị kinh doanh để có thể có những đóng góp mới vào việc bổ sung, phát triển lý luận quản trị kinh doanh. Bên cạnh đó, giúp cho nghiên cứu sinh có thể làm việc độc lập và sáng tạo, có năng lực tổ chức và thực hiện các hoạt động khoa học và thực tiễn trong lĩnh vực chuyên môn của mình. - Phân tích, đánh giá và dự báo có luận cứ khoa học về những thay đổi của môi trường kinh tế vĩ mô cũng như môi trường hoạt động kinh doanh từ đó đưa ra các quyết sách đúng đắn cho chiến lược phát triển doanh nghiệp trong dài hạn. - Có khả năng hướng dẫn cho sinh viên nghiên cứu khoa học trong lĩnh vực quản trị kinh doanh. - Đề xuất các hướng tiếp cận, nghiên cứu mới trong lĩnh vực quản trị kinh doanh. - Thiết kế và thực hiện được kế hoạch về các chương trình, dự án, đề tài trong lĩnh vực quản trị kinh doanh. <p>2.2.3. Kỹ năng hỗ trợ</p> <p>Nghiên cứu sinh tốt nghiệp chương trình đào tạo tiến sĩ chuyên ngành Quản trị kinh doanh có các kỹ năng cơ bản như sau:</p> <p>2.2.3.1. Kỹ năng cá nhân</p> <ul style="list-style-type: none"> - Khả năng làm việc và nghiên cứu độc lập. - Sáng tạo và ứng dụng các lý luận, phát huy các kinh nghiệm của bản thân trong việc phân tích và xử lý các tình huống nghiên cứu và thực tiễn về quản trị. - Có kỹ năng tổ chức và quản lý hoạt động nghiên cứu. - Có kỹ năng viết và thuyết trình, giảng giải các nghiên cứu về quản trị kinh doanh một cách chuyên nghiệp. <p>2.2.3.2. Kỹ năng làm việc theo nhóm</p>

STT	Nội dung	Chính quy
		<p>- Thể hiện ở khả năng phối hợp trong xây dựng đề tài và tổ chức nghiên cứu, đánh giá nghiên cứu; khả năng tạo liên kết nhóm trong phân tích và hoạch định chiến lược, chính sách kinh doanh, phát triển được các hệ thống lí thuyết mới trong lĩnh vực quản trị kinh doanh.</p> <p>2.2.3.3. Kỹ năng quản lí và lãnh đạo</p> <p>- Thể hiện ở khả năng xây dựng và triển khai chiến lược kinh doanh; khả năng phân tích, phản biện các chính sách về kinh doanh; khả năng ứng biến và ra quyết định trong các tình huống kinh doanh phức tạp.</p> <p>2.2.3.4. Kỹ năng về tin học văn phòng</p> <p>- Sử dụng thành thạo Microsoft Word, Excel, Power Point và ít nhất một trong ba phần mềm thống kê thông dụng: STATA, EVIEW, SPSS.</p> <p>3. Mức độ tự chủ và trách nhiệm</p> <p>- Khả năng nghiên cứu độc lập và tổ chức nghiên cứu khoa học.</p> <p>- Nghiên cứu sáng tạo tri thức mới.</p> <p>- Đưa ra các ý tưởng, kiến thức mới trong những hoàn cảnh phức tạp và khác nhau.</p> <p>- Thích ứng, tự định hướng và dẫn dắt những người khác.</p> <p>- Phán quyết, ra quyết định mang tính chuyên gia.</p> <p>- Quản lí nghiên cứu và có trách nhiệm cao trong việc học tập để có tri thức chuyên nghiệp, kinh nghiệm và sáng tạo ý tưởng mới và quá trình mới.</p> <p>- Nghiên cứu sinh sau khi tốt nghiệp đóng góp về mặt lí luận, chứa đựng tri thức mới có giá trị trong việc phát triển, gia tăng tri thức khoa học của lĩnh vực nghiên cứu về hoạt động kinh doanh cũng như trong các lĩnh vực chức năng khác nhau của doanh nghiệp thông qua nghiên cứu và tư vấn.</p> <p>4. Trình độ tin học, ngoại ngữ</p> <p>- Bằng tốt nghiệp trình độ đại học trở lên do một cơ sở đào tạo nước ngoài, phân hiệu của cơ sở đào tạo nước ngoài ở Việt Nam hoặc cơ sở đào tạo của Việt Nam cấp cho người học toàn thời gian bằng tiếng nước ngoài.</p> <p>- Bằng tốt nghiệp trình độ đại học ngành ngôn ngữ tiếng nước ngoài do các cơ sở đào tạo của Việt Nam cấp.</p> <p>- Có một trong các chứng chỉ ngoại ngữ quy định tại Phụ lục II của Quy chế này còn hiệu lực tính đến ngày đăng kí dự tuyển hoặc các chứng chỉ ngoại ngữ khác tương đương trình độ bậc 4 (theo khung năng ngoại ngữ 06 bậc dùng cho Việt Nam) do Bộ Giáo dục và Đào tạo công bố).</p>

STT	Nội dung	Chính quy
		- Ứng dụng công nghệ thông tin để thực hiện nghiên cứu và trao đổi khoa học quốc tế.
III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học	- Cung cấp các trang tài liệu học tập miễn phí, tra cứu tài liệu. - Tổ chức các hội thảo, chuyên đề giúp người học phát huy tính sáng tạo, nghiên cứu khoa học.
IV	Chương trình đào tạo mà Nhà trường thực hiện	Áp dụng chương trình đào tạo theo Quyết định số 189/QĐ-BVU ngày 8 tháng 9 năm 2021 về việc ban hành chương trình đào tạo trình độ tiến sĩ ngành Quản trị kinh doanh của Hiệu trưởng Trường Đại học Bà Rịa-Vũng Tàu.
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường	- Nghiên cứu viên hoặc một số các vị trí quản lí trong các viện nghiên cứu.
VI	Vị trí làm việc sau khi tốt nghiệp	<p><i>Nhóm 1 - Lãnh đạo hoặc chuyên gia hoạch định, phân tích, tư vấn chính sách:</i> Có đủ năng lực chuyên môn, kĩ năng và khả năng tự duy độc lập để làm việc với tư cách là lãnh đạo các tổ chức hoạt động trong lĩnh vực kinh tế quốc tế hoặc các chuyên gia có trình độ cao trong hoạch định, phân tích và tư vấn chính sách về các vấn đề liên quan đến thương mại quốc tế; tài chính quốc tế; đầu tư trực tiếp và gián tiếp nước ngoài, tại các Bộ, Ban, Ngành, địa phương, cơ quan quản lí của chính phủ cũng như các tổ chức quốc tế như UN, ADB, IMF, WB, iNGOs...</p> <p><i>Nhóm 2 - Nghiên cứu viên và giảng viên trình độ cao:</i> Có khả năng tự nghiên cứu và giảng dạy chuyên sâu tại các cơ sở nghiên cứu, cơ sở giáo dục đại học khối ngành kinh tế trong và ngoài nước; có thể trở thành nghiên cứu viên, giảng viên cao cấp trong lĩnh vực kinh tế quốc tế.</p>

Bà Rịa-Vũng Tàu, ngày 30 tháng 8 năm 2023

HIỆU TRƯỞNG

(Đã ký)

PGS.TS.LS Nguyễn Thị Hoài Phương